

câu chuyện thời trang

những thiên thần ARMANI



jasmine oliver

câu chuyện thời trang

những thiên thần
ARMANI

Anh Phụng dịch



NXB Hội Nhà văn

Những thiên thần Armani

- Jasmine Oliver -

Tựa gốc:

Armani Angels (Cutting It Series)

Copyright © Jasmine Oliver 2005

Xuất bản theo hợp đồng chuyển nhượng bản quyền

với Simon & Schuster UK Ltd

Africa House, 64-78 Kingsway, London, WC2B 6AH

A CBS Company

Tất cả các quyền được bảo lưu. Không một phần nào của quyển sách này được phép sao chép hoặc truyền bá dưới bất kỳ hình thức hoặc phương tiện nào, điện tử hay cơ học, bao gồm sao y, ghi chép hoặc bất kỳ hình thức lưu giữ thông tin nào mà không được phép bằng văn bản từ

Công ty Văn Hóa Phương Nam.



MỘT

“Frankie McLerran, kính bảo hộ của em đâu?”

“Ồi!” Frankie giật nảy người và làm rơi một giọt bạc vào cái đĩa thủy tinh đựng mấy hạt đá quý nhỏ li ti.

“Phải luôn đeo kính bảo hộ trong xưởng chứ,” cô Claudia Brown quát lên với cái giọng “thượng sĩ” đáng sợ. Frankie vội cạo giọt bạc bị dính vào đĩa rồi bỏ vào cái nồi nấu kim loại nhỏ xíu, đánh lửa, đeo cặp kính vào và lại bắt đầu lần nữa.

“Mẫu in hình con báo lỗi thời từ năm ngoái rồi,” thầy Tristian Fox thấy nhẹ tay khi nói với Marina. “Nghĩ đến mấy đôi xăng-đan quai da đi, hay là kết hợp giữa vải bố với da rắn cũng được. Thử thứ gì đó mạo hiểm đi chứ.”

Marina đang nghiên cứu mẫu thiết kế giày của mình - mẫu xăng-đan có in hình con báo với gót giày màu bạc cao cỡ bảy phân và đế khá nhẹ.

Đã trở thành nguyên tắc bất di bất dịch, thầy Tristan không bao giờ khen bất kỳ một người nào.

“Mẫu in hình con báo lỗi thời từ năm ngoái rồi!” Marina nhại lại bằng giọng the thé sau lưng ông thầy.

“Tôi nghe thấy rồi đấy nhé!” thầy Tristan cảnh cáo, chân vẫn bước đi mà không thèm quay đầu lại.

“Ồi trời!” dù sao thì Marina cũng thừa nhận rằng thầy Tristan luôn biết rõ mình đang nói gì. Xét cho cùng, thầy ấy đang thiết kế cho hãng Charles Jourdan. Thầy ấy là *Thầy Giày Nước Anh*^[1] cơ mà!

Marina dẹp mấy cái đế giày in hình con báo của mình đi, và thay vào đó là một ý tưởng mới với da thuộc.

Những tên cướp biển! Sinead nghĩ. Đó sẽ là chủ đề của mình !

Không phải những tên cướp biển trong truyện *Peter Pan* , mà là những tên cướp biển mặc những chiếc sơ mi được may bằng chất vải nhẹ nhất, trong suốt, thắt lưng da rộng bản trễ xuống thật gợi cảm, quần lửng trắng và boots da nâu vàng. Sơ mi sẽ cột trễ xuống đằng trước để lộ ra thật nhiều da thịt, và có lẽ sẽ bỏ luôn cả quần đi, thay vào đó chỉ là những cặp chân dài rám nắng trong đôi boots cao đến nửa bắp chân... À, và phải có cả những chiếc mũ ba sừng rộng vành màu trắng nữa chứ.

Sinead đang thực hiện mẫu thiết kế mùa hè của mình trong phòng cắt may trên tầng cao nhất, xung quanh là những mớ vải sọc, vải zíc-zắc, hạt cườm, nút áo với huy hiệu. Chẳng có ma nào, chỉ có mỗi một bản nhạc đang phát ra từ cái máy CD cũ mèm, cho tới khi Marina đột ngột nhảy vào thiên đường của cô, “Sinead, ngó ra ngoài cửa sổ đi. Tuyết đang rơi kìa!”

“Tuyết đang rơi!”

Sinead và Marina vội ào xuống tầng hầm của trường để kéo Frankie ra khỏi xưởng nữ trang.

“Chờ đã... đang lúc đầu sôi lửa bỏng thế này... không bỏ dở được đâu!”

“Nhưng mà tuyết đang rơi!” Marina cố nài nỉ. “Tuyết hẳn hoi ấy. Bông tuyết to... to *thế này này!*”

Xung quanh, các máy chế tạo nữ trang đang kêu o o , giữa, mại, đập... Frankie gỡ kính bảo hộ ra và nhìn lên, “Cô Claudia đâu rồi?”

“Đang nghỉ giải lao. Tụi tao mới thấy cô ấy tới quày cà phê dành cho giáo viên,” Sinead nói.

“Đi nào , Frankie, trước khi tuyết ngừng rơi.”

“Này, hai chị có thấy là hai chị đang làm em mất tập trung không hả?” Frankie thở dài bực bội.

“Xin lỗi. Nhưng mà bọn tao có thấy tấm bảng đề ‘Thiên tài đang làm việc’ nào đâu,” Marina kéo sợi dây thun trên cái kính bảo hộ của Frankie, rồi buông nó bật trở lại.

“Oái!” Frankie kêu lên. “OK, ok, hai người thắng rồi!”

“Nhìn kìa,” Sinead ấp hai bàn tay lạnh cóng quanh tách cà phê rót từ cái máy đặt ngay sảnh lớn. Ai nấy bước vào đều được phủ một lớp tuyết trắng, rũ rũ cho bông tuyết rơi khỏi tóc, phui phui lớp áo khoác ngoài và giậm giậm chân. “Tuyết kiểu này thì ngoài kia cũng phải dày đến hơn năm phân chứ chẳng chơi.”

“Em chả thấy cái quái gì từ căn hầm không cửa sổ kia,” Frankie nói. “Ê này, *tuyết-diệu* !”

“*Tuyết-diệu?*” Sinead lặp lại.

“Kệ nó đi,” Marina lẩm bẩm. “Con gái có ngôn ngữ riêng mà. Nhưng mà này, chán ghê... kiểu này thì dễ tối nay tao không đi làm được mất.” Cô nở một nụ cười tự mãn trước viễn cảnh ấy - cho tới khi Frankie thình lình cắt ngang.

“Trừ khi tuyết đã tan hết...” Frankie gheo.

“Cám ơn mà đã hiểu ý. Thú thật là tao rất muốn làm việc trong một quán rượu bất hảo!” Marina bước đến chỗ cửa ra vào và thò mũi ra ngoài.

“Lạnh teo!” cô thông báo. “Có thể nặn người tuyết được đấy!”

“Hoặc ở lại uống thêm tách cà phê nữa,” Sinead vội vã đề nghị. Cô muốn *ngắm* tuyết rơi hơn là chạy hăn ra nghịch tuyết. Cú chuyển từ những chiếc sơ-mi cướp biển mỏng manh sang những người tuyết băng giá thật quá xa xôi.

“Đúng là đồ yếu đuối,” Frankie kêu lên rồi chạy đến gần cánh cửa và đẩy Marina ra ngoài.

Sinead thở dài thườn thượt rồi cũng theo hai cô bạn ra luôn.

Chỉ với quần jeans, áo len và khăn choàng cổ, ba cô gái băng ngang sân trường đại học, xới tuyết lên và thích thú đắp một đụn tuyết nhỏ để tạo thành thân cho người tuyết.

“Chẳng có gắng tay gắng tiếc gì cả,” Sinead run rẩy, hai bàn tay tê cóng.

“Làm cho người tuyết cao thêm nữa đi!” Frankie nài nỉ, mặc cho lớp băng dày bám chặt vào áo choàng và những bông tuyết bám đầy trên mái tóc đen dài của cô.

“Tao sẽ làm đầu cho người tuyết,” Marina nhanh nhẹn quỳ xuống, gom tuyết lại và nặn thành một trái banh to. “Đây, đặt lên đỉnh đi!”

“Lâu lắm rồi đây không làm người tuyết, kể từ khi còn...” Sinead nói. Bỗng. *Bốp!* Một trái banh tuyết ném trúng vào gáy cô.

“Ê!” Marina la lên khi trái banh tuyết thứ hai bay sượt qua, chỉ cách mặt cô có một li.

Frankie quay ngoắt lại với một nắm tay đầy tuyết. Cô vo chặt lại thành một trái banh nhỏ và ném thẳng qua sân, chỗ Rob, bạn trai của Marina và Travis, bạn trai của Sinead đang nấp. Một trận chiến ném tuyết nổ ra.

“Trúng đích!” Rob cười lớn và ghi điểm tuyệt đối bằng một cú ném ngay vào ngực Marina.

“Đủ rồi đấy, Rob!” Marina gào lên và phản công lại với một nắm tay đầy tuyết. Cô lao thẳng vào người Rob và cả hai cùng ngã lăn ra đất.

“Này, sao lại hai đánh một thế hả!” Travis kêu lên, khi cả Sinead và Frankie cùng tấn công anh chàng.

Các cô gái ném tuyết túi bụi vào người Travis, đẩy anh lại chỗ người tuyết mà giờ đã tan tành không thể nhận ra hình dạng.

“Xem anh đã làm gì với kiệt tác của bọn em kìa!” Sinead cười lớn rồi ngã vào vòng tay Travis.

Frankie hết cả hơi, phải đứng lại một lúc cho đỡ mệt. Bông tuyết rơi nhẹ như lông vũ, cái lạnh làm cho hai gò má cô ngứa ran lên. Giờ những người khác đã kéo cả ra sân chơi tuyết, cả khu vực nhộn nhịp hẳn lên với trò trượt tuyết, ném banh tuyết và vật lộn trên tuyết.

Chợt, “*Woa !*” Frankie khẽ kêu lên, một dáng người thu hút sự chú ý của cô.

Một chàng trai mà Frankie chưa từng gặp bao giờ, đang nặn những trái banh tuyết và đặt chúng lên bức tường thấp bao quanh vòi phun nước bằng thép được thiết kế theo khuynh hướng của những năm sáu mươi bởi một nhà điêu khắc nghệ thuật trừu tượng nổi tiếng nào đó. Đó là một chàng trai cao, mặc quần soóc, áo khoác bằng da màu nâu kiểu bo eo, cổ da cừu và dây dợ khắp người. Những trái banh tuyết mà anh ta làm trông thật khéo léo và đều đặn. Anh ta nhặt ba trái banh lên và bắt đầu tung từng trái một lên cao.

Frankie thờ gập, bị hút hồn vào đó.

Những trái banh bay vút lên cao tạo thành hình vòng cung tuyệt đẹp, anh chàng nọ bắt lấy rồi lại ném lên. Anh ta đứng đó, hai chân hơi khụy xuống, mắt không rời khỏi ba trái banh kia.

“Hay quá!” Frankie cũng *không rời mắt* khỏi anh chàng đang tung hứng những trái banh tuyết kia, cho tới khi Marina và Sinead đến rồi kéo cô vào quán cà phê.

“Đến phải giết Rob mất thôi!” Marina nói, lộn áo, lấy ra một cục tuyết đang tan thành nước. “Khiếp quá!”

“Travis không hài lòng vì đây không đến nhà hăn hôm Giáng sinh,” Sinead càu nhàu, nửa đùa nửa thật. Hai bàn tay cô tái xanh vì lạnh.

“Hai chị nghe này, em vừa trông thấy một anh chàng rất cừ mà chẳng biết đấy là ai!” Frankie kể lại, “Hăn cao, tóc cắt ngắn, hai gò má thì cao như thế này này... và mặc một cái áo khoác kiểu bo eo... à, hăn biết tung hứng nữa đấy!”

©©©

“Không đời nào!” Sinead nói với Travis sau buổi chiều hôm đó.

Tuyết phủ trắng xóa trên quảng trường Walgrave, hết như có một tấm chăn màu trắng được phủ lên đấy... Sinead và Marina đã có mặt ở nhà Rob và Travis. Marina đang trở tài nấu món mì Spaghetti với sốt cà chua và húng quế.

“Ý em là... anh cứ tưởng tượng mà xem, liệu mẹ Daniella sẽ cảm thấy thế nào nếu em không về Dublin đón Giáng sinh?”

Travis cắn móng tay, nhìn chăm chăm vào tivi, “Được thôi, nhưng em cũng phải nghĩ cho họ hàng của anh với chứ. Giáng sinh cũng là một dịp để mọi người gặp mặt nhau. Mọi người đều đang mong anh về nhà. Họ đã đặt cả gà tây rồi đấy.”

Sinead nhăn mũi, “Mẹ Daniella cũng đã đặt bàn ở nhà hàng yêu thích nhất rồi. Giáng sinh nào mẹ cũng đưa em đến đó.”

“Không đặt bàn thì mẹ em có sao đâu?”

“Anh đúng là đồ ngốc.”

“Nào nào, hai người thôi đi được không!” Rob cắt ngang, vắn âm thanh tivi to hơn. “Đang có bi-da, trận bán kết đấy, OK?”

Marina đến và đặt ba đĩa thức ăn xuống bàn, “Ai spaghetti nào?”

“Mmm, tuyệt quá!”

“*Muchos gracias!*”^[2]”

“Không, cảm ơn.”

Rob và Travis nhai ngấu nhai nghiền, trong khi đó Sinead cứ dán mắt vào những trái banh đỏ sáng bóng chạy ngang dọc trên mặt bàn màu xanh, rồi lọt xuống cái túi lưới nhỏ đặt ở mỗi góc bàn bi-da.

Marina ngồi vắt chéo chân bên cạnh Rob, “Em đã kể với anh là Frankie đang mê một anh chàng chưa?”

“Ai?” Rob hỏi.

Trên màn hình, tay cơ thủ có mái tóc dài, được cột thành một túm sau gáy trông như cái đuôi ngựa, đang thoa lơ lên đầu cây cơ của mình.

“Không biết. Một tay tung hứng nào đấy.”

Tay cơ thủ trườn người trên bàn bi-da, nhắm vào những trái banh và thực mạnh.

“Cao phải không?”

“Đúng.”

“Tóc ngắn?”

“Ờ.”

Kịch! Một trái banh được đánh lọt xuống túi lưới.

“Người Hà Lan?”

“Em không biết. Có lẽ thế.” Marina chộp lấy cái điều khiển tivi và chỉnh âm thanh nhỏ lại, “Rob, thế nghĩa là anh biết hẳn đúng không?”

“Anh không biết. Nhưng mà cũng có thể. Em thấy cách mà tay đó đánh cho trái banh đỏ dội bàn, đập vào trái banh xanh không?”

“Rob!”

“Ừ thì đúng. Thằng đó người Hà Lan, tên là Wim, ở chỗ Lee Wright đó. Nghe nói nó tung hứng hay gì đấy.”

“Ồi, không hay rồi!” Marina rên rỉ. Lee là bạn của Travis, sinh viên năm cuối ngành Điện ảnh, đã mê Frankie lâu lắm rồi. Frankie từng gọi anh chàng là Gã Velcro ^[3]. Nếu Wim-Wam-Bam đang ở chung với Lee thì thế nào cũng có nhiều chuyện rắc rối xảy ra.

“Mọi người đợi đây nhé,” Marina vừa nói vừa đặt đĩa mì spaghetti xuống bàn và đi thẳng ra cửa. “Em phải chạy về nói với Frankie chuyện này đã!”

Vòng hoa được kết từ những hạt ngọc, các chuỗi vòng đeo cổ được thiết kế đơn giản, bạc được đánh bóng loáng, một chuỗi những chú cá thần tiên

nhỏ xíu màu vàng bằng gỗ đẽo, xen kẽ với mấy ngôi sao to màu đỏ, đeo trễ dưới eo... các ý tưởng trong đầu Frankie ào ạt tuôn lên mặt giấy. Cô thấy rất rõ những chuỗi hạt trong trí tưởng tượng của mình, như thể chúng đang nằm trên giường, ngay bên cạnh cô - một thiết kế mạnh bạo, mang đầy nét dân tộc.

Không có bạn trai thì có lợi thế đấy , Frankie nghĩ. Các mối quan hệ nam nữ sẽ làm mình tốn nhiều thời gian - mà thời gian thì phải dành cho việc thiết kế chứ . Ví như trường hợp của Marina và Sinead đấy. Giờ chắc cả hai đang ườn ra trước tivi bên chỗ Rob, hoặc đang ở một quán nào đó rồi cũng nên.

Frankie phác lại một vạt lụa màu mận chín có các đường viền thô, dệt cùng với hạt cườm và kim sa - vừa có thể làm khăn choàng, vừa có thể làm dây đeo cổ. Rồi cô ngừng lại. Hình ảnh của chàng trai cao ráo, tóc ngắn, tung hứng những trái banh tuyết trong không trung giữa tiết trời lạnh giá cứ lóe lên trong tâm trí cô. Thực sự là anh chàng đó rất cao, cỡ khoảng sáu - bảy hay tám...

Frankie chau mày. Làm thế nào mà bỏ những ý nghĩ quái quỷ này ra khỏi đầu được nhỉ?

Cô lắc đầu thật mạnh, thiếu điều làm cho nó rơi luôn khỏi cổ. Giờ thì... Một sợi dây đeo cổ làm từ loại sợi giả lông thú và da thuộc. Sẽ làm như thế nào nhỉ?

Chắc chắn không phải người Anh. Trang phục của chàng trông chẳng giống người Anh tẹo nào. Cái áo khoác mới tuyệt làm sao... Ra khỏi đầu tôi đi, anh chàng tung hứng kia!

Cửa trước bật mở và Marina ào vào...

“Frankie!” Marina hét lên.

“Em đang ở trên này!”

“Trong phòng em ấy hả? Nghe này, Rob vừa nói cho chị nghe vài điều về gã nghệ sĩ tung hứng của em đấy.”

“Em đang làm việc mà!” Frankie cự lại, trong khi Marina đẩy mạnh cửa phòng để bước vào và ngồi trên đầu giường, cạnh các bản thảo của Frankie.

“Không, nghe chị nói đây này! Gã nghệ sĩ tung hứng của em là người Hà Lan. Tên hẳn là Bim... Wim... Vim hay gì đó nghe như thuốc tây ấy.”

Frankie đặt cây bút chì xuống. “Kể chi tiết hơn đi,” cô nói.

“Thì vậy thôi. Mấy chuyện tầm phào ấy mà!”

“Không đâu. Chắc chắn chị sẽ chẳng lao về đây chỉ để kể mấy chuyện vặt vãnh như thế.” Sau gần một học kỳ làm bạn cùng nhà với Marina, Frankie đã có thể đọc được suy nghĩ của cô bạn rõ ràng như đọc từ blog vậy.

“Tên hẳn là Wim. Người Hà Lan.”

“Và?”

“OK. Hẳn đang ở chỗ Lee Wright, trên đường Nugent đấy.”

“Oaaaaa!” Frankie giả vờ khóc rú lên.

Sau đó cửa lại mở thêm lần nữa và Sinead chạy như bay lên cầu thang.

“Hết rồi!” Sinead vừa gào khóc vừa chạy băng qua phòng Frankie.

“Hết ‘cái gì’? ‘Cái gì’ hết?” Marina và Sinead nhìn nhau. Marina đứng dậy và theo Sinead vào phòng tắm.

Sinead ngồi bệt xuống bàn, khóc nức nở. “Tao với Travis hết rồi, hết thật rồi,” cô thốn thức. “Lão tự cao không chịu nổi. Lão chỉ muốn mọi việc theo ý mình thôi.”

“Ừ, rồi sao nữa?” Marina đả giọng. “Cô bạn ơi, chứ cô chưa đọc mấy cái định nghĩa về đàn ông trong tự điển à? Bọn đàn ông có Cái Tôi to đùng!”

Frankie lặng lẽ đến cạnh cửa vào, “Thôi, Sinead, chị đừng khóc nữa.”

Sinead ngồi gục đầu, trông thật yếu đuối, mái tóc ngắn hoe vàng lòa xòa trước mặt. “Đây bỏ Travis luôn rồi,” cô thú nhận.

“Bỏ Travis rồi?” cả Marina lẫn Frankie đồng thanh hỏi lại.

“Đã nói là không muốn thấy lão thêm một lần nào nữa,” Sinead xác nhận, gục đầu xuống và khóc như thể trái tim cô đã vỡ ra từng mảnh.

^[1]Nguyên gốc: Mister Chaussure UK. Chaussure nghĩa là thợ đóng giày.

^[2]Đúng ra là Muchas gracias!, có nghĩa là “Cám ơn nhiều” trong tiếng Tây Ban Nha.

^[3]Ý nói Lee đeo bám dai như loại khóa Velcro.

HAI

Tiếng nhạc âm âm khắp nhà; còn đồ trang điểm thì bày đầy trên sàn.

“Em mê vải hoa quá đi mất,” Frankie tuyên bố. “Càng to và đậm bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu... là lá la!” Cô hết lượn lờ qua lại ngay đầu cầu thang, như thể đó là sàn diễn thời trang của mình, rồi lại ngả người ra sau và lắc hông.

“Wow !” Marina huýt sáo. “Rất là ‘những năm sáu mươi’.”

“Mặc cùng với đôi boots trắng cao tới gối hả?” Frankie xem xét, vuốt lại những nếp nhăn trên chiếc váy màu cam, nâu và trắng sặc sỡ. “Hay với giày buộc dây, đế nâu?”

“Mang boots đi, với cái khăn choàng lông màu cam ấy!” Sinead nói. “Đây, lấy cái này này.” Còn Sinead thì tự chọn cho mình những hạt kim sa, chiếc sơ mi màu đỏ thẫm thắt eo với cổ áo kiểu Peter Pan và mấy cái nút kiểu tàu. Những hạt kim sa sáng mờ tạo thành những đường sọc nhuyền chạy dọc xuống chiếc váy bành bồng, như một thác nước lấp lánh trên nền đỏ thẫm. Cô sẽ mang đôi boots da lộn cao đến mắt cá; màu đỏ, hiệu Christian Louboutin - đồ bỏ đi của Daniella, dĩ nhiên rồi, nhưng vẫn là một đôi giày rất đáng mơ ước!

“Màu mắt này có ghê lắm không?” Marina hỏi, thò đầu ra khỏi phòng tắm. Cô đang mặc chiếc áo chên màu đen và váy ngắn xếp ly.

“Mắt thì ổn rồi đấy, bà chị, nhưng đẹp đôi tất với cái thắt lưng đó đi!” Frankie gợi ý. “Chị mặc cái kiểu ấy ra đường thì thế nào cũng bị tổng giám cho mà xem.”

“Đúng là chả hiểu gì về tiệc tùng,” Marina càu nhàu. “Mày giống y như Rob.”

“Thôi được, nhưng mà mặc thế thì cũng hơi quá đấy. Chị là một cô gái đứng đắn cơ mà!”

“Nhưng đây là buổi tối của riêng phe con gái để chúc mừng sự tự do Sinead mới tìm được cơ mà,” Marina cố cãi, nhưng rốt cuộc cũng bỏ đôi vớ ra, và thay vào đó là chiếc quần jeans ôm nhất trong tủ quần áo của mình, rất hợp với đôi giày cao mười phân và đôi hoa tai đung đưa, lấp lánh. “Sẵn sàng chưa?” thiên thần Armani hỏi.

“Sẵn sàng!” cô nàng bốc lửa trong trang phục màu đỏ lấp lánh nói.

“Sẵn sàng!” cô gái Biba ^[1] cũng lên tiếng.

Salon là một câu lạc bộ mới mở trong thị trấn. Màu tím là màu chủ đạo, phong cách Paris thanh lịch, với những chiếc gương mạ vàng rạn nứt, những tấm màn lụa và những chiếc ghế dài cũ kĩ.

“Chả có mấy sinh viên ở đây,” Frankie nói, nhắm nháp ly cocktail qua cái ống hút.

“Cũng chẳng thấy ai quen.”

Cả ba đã ở trong câu lạc bộ được mười phút, đã ngắm soi khắp sàn nhảy và đám DJ, chui cả vào cái phòng vệ sinh màu tím và tán hươu tán vượn với tay phục vụ.

“Chẳng có ai cả, chấm hết,” Frankie than thở, liếc nhìn căn phòng trống đến gần một nửa. Đến cái chỗ Salon này quả là một sai lầm.

“Ít nhất thì tụi mình cũng không phải chạm mặt cái người-mà-bọn-mày-biết-rõ-là-ai-rồi-đấy,” Sinead thở dài, đặt ly cocktail thứ ba của mình thành một hàng thẳng với hai cái ly đã cạn sạch.

“Phải rồi, nhưng không biết bên con trai làm gì đêm nay nhỉ?” Marina khuấy ly nước của mình, trề môi với tay Kiwi, cầu thủ bóng bầu dục đang đứng sau quầy bar.

“Travis nói là họ sẽ đi coi một ban nhạc mới,” Frankie báo cáo. “Xin lỗi,” cô thì thầm khi thấy Sinead cau mày lúc nghe đến tên “người xưa”.

Sinead nhún vai. Cô bắt gặp ánh mắt của một đám con trai gần đấy, chọn lấy một tên và mỉm cười với hắn. “Không sao,” cô nói với Frankie.

Ánh mắt Sinead đã nhanh chóng lôi kéo được anh chàng đó đến bên cô. “Nhảy nhé?” hắn hỏi.

Sinead gật đầu, đứng dậy và tỏa sáng lung linh. “Đây đã chấm dứt với Travis rồi!” cô nói với Frankie và Marina khi hiên ngang bước ra sàn nhảy.

Marina và Frankie nhìn nhau chăm chăm qua những ly cocktail. “Nàng ta vẫn *chưa* chấm dứt với Travis được đâu,” cả hai cùng nói.

“Nhớ mang máy quay theo nhé,” Rob đề nghị, anh đội mũ bảo hiểm vào, rồi kéo dây kéo áo khoác da lên. Anh đã phải lôi Travis ra khỏi phòng và cho anh chàng uống mấy lon bia mới dụ được anh chàng ra tới đây.

“Trời ạ, lại còn thế nữa?” Travis cảm thấy rã rời và chán ngán quá chừng. Râu ria lởm chởm, còn miệng thì khô khốc chẳng khác nào lỗ đít con lạc đà. Từ khi chia tay với Sinead tối hôm trước, anh chàng chẳng thể ăn ngủ gì được.

“Mang máy quay theo!” Rob ra lệnh và dí một cái mũ bảo hiểm khác vào ngực Travis. “Nghe đây, ban nhạc mới này khá lắm đấy. Bọn mình phải đến xem mới được.”

“Sao lại *phải* làm vậy?” Travis rên rỉ, miễn cưỡng.

“Để đi trước mọi người. Để có thể chơi những bản hay nhất trong album mới của họ trước khi những tay DJ khác nhảy vào,” Rob rất nghiêm túc trong công việc làm thêm này. Anh hy vọng chẳng bao lâu nữa sẽ vứt bỏ được công việc chính hiện giờ là kỹ thuật viên ở đại học Thời trang Trung tâm.

“Tôi đi vì ông đấy,” Travis càu nhàu, tóm lấy cái túi đựng máy quay ở cái kệ bên dưới tivi. “Vì ông thôi đấy.”

Rob đội mũ bảo hiểm vào. “Thôi, vui lên đi,” anh nói với Travis bằng cái giọng nghèn nghẹt, theo kiểu mà loại con trai như anh vẫn thường làm khi đụng tới mấy cái chuyện cá nhân, “Cậu chỉ cần tỏ ra lạnh nhạt trong vài ngày. Cô nàng của cậu rồi sẽ sớm quay lại thôi.”

Travis chẳng tin chuyện này. Anh đứng ở ngay bậc tam cấp, nhìn qua quảng trường, đến căn nhà số 13. Đèn Giáng sinh đang nhấp nháy trên những cây sồi trơ trụi. Còn đèn phòng ngủ của Sinead thì tối om.

Rob rờ máy và tăng ga. Tiếng máy xe nổ âm ỉ. “Có đi không?” anh hét lên.

Travis gật đầu. Anh còn có thể làm gì khác - ngồi ở nhà mà ủ rũ sao? “Cái nhóm nhạc mới ấy tên gì vậy?” Travis hỏi lớn, át cả tiếng máy nổ rùn rùn của chiếc xe.

“Bad Mouth.”

“Tên hay đấy!” Travis công nhận rồi ngồi lên yên sau, trước khi Rob vào số chiếc Yamaha và phóng ra khỏi quảng trường Walgrave.

“*Em là người anh yêu mến!*” John Travolta cất tiếng hát. “Ô ô ô!”

Sinead, Frankie và Marina đều đang bắt chước Olivia Newton-John nhảy múa ở giữa sàn.

Lúc này đã là nửa đêm, và có lẽ câu lạc bộ Salon cũng sắp đóng cửa. Sinead vẫn say sưa nhảy nhót cho đến lúc tâm trí cô không còn vương vấn hình ảnh của Travis nữa.

“*Ô đúng là như thế!*”

“Ô ô ô!” cả ba cùng hát, những cánh tay giơ cao trên đầu, quay cuồng theo điệu nhạc.

“*Em là người anh yêu mến!*”

Hình ảnh Travis bất chợt lại quay về xâm chiếm tâm trí Sinead. Travis đẹp trai và luôn được các cô gái trong lớp học thời trang vây quanh. Travis

đến bên cô, đắm đuối nhìn cô bằng đôi mắt nâu đa tình. Travis cười, Travis hôn cô, chạm cái môi dưới đầy đặn và mềm mại của anh vào môi cô...

“ *Vâng-thật-lòng-với-em .*”

Sinead chết lặng. Cô há hốc, rồi bùm miệng và lao ra khỏi sàn nhảy.

“Ồ... ô,” Marina rên lên, rồi chạy theo Sinead đến phòng vệ sinh nữ.

Frankie đang nhảy điên cuồng, chiếc khăn choàng bằng da trên cổ bay tứ tung. Vừa nhảy cô vừa phải tránh những cặp khác và hát theo bài hát của John Travolta, “ *Ồ-hố-hồ!*”

“Cô nàng điên cuồng!” một giọng nói rất to vang lên.

Frankie mở mắt, nhìn quanh và lập tức bắt gặp Chàng Trai Tung Hứng.

“Điệu nhảy điên cuồng!” Wim cười to, rồi mời cô nhảy cùng trong bản nhạc êm ái tiếp sau. Nụ cười của hắn êm mượt, như sô-cô-la. Đôi mắt hắn màu xám. Wim khá là cao! Frankie như muốn ngã ngay vào vòng tay hắn.

“Tao là đũa chằng ra gì!” Sinead nức nở.

“Không phải vậy đâu,” Marina vuốt vuốt tóc Sinead, rồi choàng một tay qua vai cô bạn. “Mày chỉ căng thẳng vì cái vụ Giáng sinh, thế thôi, mọi người cũng vậy mà.”

“Tao thật nhỏ nhen với Travis!” Sinead thở mạnh ra rồi hít vào thật sâu. “Anh ấy luôn tử tế và thông cảm cho tao, nếu không có cái chuyện Dublin này.”

“Travis rất tuyệt!” Marina nói. “Mỗi tội hơi mê mẩn mấy cái máy ảnh với mấy thứ linh tinh. Ê, nhưng đó là việc của hắn mà!”

“Mẹ Daniella sẽ điên lên nếu tao không gặp mẹ trong dịp Giáng sinh này.”

“Vậy thì mày đi đi.”

“Đi mà không có Travis sao?”

“Ừ, cứ để Travis rảnh tay lo lắng chuyện gia đình của hắn, rồi sau đó gặp lại nhau ở đây vào dịp Năm mới. Thế là xong chuyện chứ gì.”

Sinead với tay rút một tờ khăn giấy trong hộp, chậm chậm lớp mascara đã bị nhòe. “Tao thật chẳng ra gì,” cô lầm bầm.

“Thôi đừng trẻ con nữa,” Marina nói.

Qua gương, Sinead thấy nét mặt của bạn mình thật rạng ngời. “Trông mày cứ như J-Lo của trường Thiết kế Thời trang ấy,” Sinead nhận xét.

“Là lá la, tao chỉ là Jenny trong tủ kính thôi!” Marina lúc lắc đôi bông tai, kiểm tra độ bóng của son môi và xoa mái tóc vàng dợn sóng của mình ra. “Đi nào, bọn mình ra khiêu vũ thôi!”

“Anh đến từ Amsterdam,” Wim nói với Frankie. “Nhưng anh sống ở New York, rồi Barcelona, sau đó đi du lịch quanh châu Âu. Và giờ thì anh ở đây.”

Rồi sau đó thì sao? Frankie nói bằng cái giọng trầm trầm của người bản xứ. *Đừng làm em thức dậy và nhận ra rằng tất cả chỉ là giấc mơ.*

“Em làm nghề gì?” Wim hỏi.

“Em là sinh viên khoa thời trang. Chỉ chuyên về nữ trang thôi.”

“Công việc đòi hỏi óc sáng tạo và trí tưởng tượng lắm đây. Em học năm mấy?”

“Năm nhất. Còn anh?”

“Anh học Mỹ thuật, nhưng anh không theo hết môn đó, tệ thật. Giờ anh là nghệ sĩ xiếc.”

“Em có nghe nói,” Frankie gật gù. “Anh làm việc ấy bao lâu rồi?”

“Anh tham gia đoàn xiếc ở Barcelona khoảng hai năm trước.”

Amsterdam, New York, Barcelona. Em-là-người-anh-yêu-mến! Ố-hố-hồ!

“Em biết đoàn xiếc Cirque Du Soleil không?” Wim hỏi.

Frankie gật đầu. Thực ra cô chẳng biết tí ti gì về đoàn xiếc ấy cả, nhưng cô nghĩ mình nên gật đầu thì hơn.

“À đoàn xiếc chỗ anh làm cũng giống thế đấy, nhưng theo kiểu Tây Ban Nha - hơi lập dị một chút. Và không có xiếc thú.”

“Tuyệt thật!”

“Anh học tung hứng những trái banh, những khúc cây ngắn, mũ quả dưa, và cả lửa nữa. Anh có thể tung hứng được tất cả những thứ đó. Hè rồi anh đã ở Paris, ngoài khu Pompiduo Centre ấy. Em có biết chỗ đó không?”

Về Paris á? “Có biết,” Frankie nín thở nói dối. “Em thấy anh ở sân trường đại học hôm nọ.”

“Ở khu trung tâm phải không? Anh đến gặp người bạn đang ở cùng phòng. Này, cô gái điên cuồng ời, em tên gì vậy?”

“Frankie.”

“Wim,” anh nói và nhìn cô cười.

Travis cho Rob xem những tấm ảnh kỹ thuật số mà anh đã chụp nhóm nhạc Bad Mouth sau khi buổi biểu diễn kết thúc. “Thế nào họ cũng làm nên chuyện,” Travis nói.

“Cậu ca sĩ trưởng nhóm quá ổn!” Rob nhìn tấm ảnh nhỏ, rồi nói.

“Không phải kiểu mấy thằng xinh xinh như các em vẫn mê, nhưng cũng có vẻ thu hút đấy.”

“Anh chú đã chọn mà lại,” Rob nói vẻ suy tư. Tay ghi-ta chơi rất cừ, tay bass cũng rất hay, tay trống thì xuất sắc. “Có lẽ bọn mình nên để họ diễn ở trường đại học.”

“Ê, ông bầu!”

“Tại sao không chứ?”

“Ừ, tại sao không...” Travis nói chậm rãi. Có lẽ nó cũng không phải một ý quá tệ...

“Bỏ quá khứ sang một bên đi, tập trung vào ban nhạc xem sao,” Rob quyết định, ngó qua Travis để chắc rằng nhận được sự đồng tình từ cậu bạn. “Cũng đâu có mất mát gì, đúng không?”

“Lee cũng tới câu lạc bộ Salon đấy,” Sinead nói khi ngồi trên taxi về nhà.

“Tao biết, tao có thấy hấn,” Marina kiểm tra tin nhắn, rồi trả lời Rob. Chỗ anh hay chỗ em?

“Trông hấn có vẻ không vui.”

“Nhưng Frankie thì lại vui ngất trời. Tao chưa bao giờ thấy nó phấn khích như tối nay.”

“Nó vẫn thường tạo ra những hàng rào quanh mình,” Sinead đồng ý. “*Noli me tangere.*”

“Hả?”

“Nghĩa là *Đừng có động vào tôi*, tiếng La tinh.”

“À, tao quên mất là mày vốn thông thạo ba cái loại tử ngữ đó!”

“Dù sao thì mày cũng hiểu ý tao rồi. Frankie thường dựng bảng cấm bọn con trai lại gần. Nhưng không phải tối nay.”

“Đúng đấy!” Marina đồng tình và nhe răng cười khi đọc tin nhắn trả lời của Rob - Cô gái xí xọn của anh, 2.30, đừng trễ đấy.

“Tao thấy tiếc cho Lee. Dù sao thì hấn vẫn là người đến trước mà.”

“Tao lại cho rằng Lee đang lãng phí thời gian. Mà Frankie có nói Wim đến nhà mình không?”

Sinead gật đầu. Ngay khi chiếc taxi chạy vào quảng trường Walgrave, Marina bảo tài xế dừng xe trước lối vào nhà Rob. Đèn vẫn sáng và cửa nhà mở hé. “Mai gặp lại nhé,” cô nói với Sinead, rồi chạy lên con dốc.

Chiếc taxi chạy thả dốc trên mé đường đối diện của quảng trường Walgrave. Sinead trả tiền xe và bước ra ngoài.

Cô ngừng lại, ngược nhìn những ánh đèn chớp Giáng sinh, run run mở cửa bước vào.

“Cám ơn Trời! Anh đang chết công ở ngoài này đây!” Travis lầm bầm.

Anh đang ngồi trên bậc cấp cao nhất ngoài cửa, co rúm trong cái áo khoác mỏng manh, mũ len kéo sụp xuống che cả trán.

Sinead cười, “Sao anh không nói trước với em là anh đến?”

“Mở cửa đi em, anh sẽ đón Giáng sinh cùng em, sao cũng được, hãy vào nhà nhanh lên.”

Sinead xoay chìa khóa. “Xin lỗi anh,” cô khẽ thăm thì.

“Ừ, ừ, cả anh nữa, anh cũng xin lỗi!” Travis đẩy cửa vào.

“Tha lỗi cho anh nhé?” “Tha lỗi cho em nhé?” hai người đứng trong chỗ tối ảm áp, tay choàng trên vai nhau. “Bọn mình lại ở bên nhau chứ?”

“Chắc chắn rồi, bọn mình sẽ ở bên nhau! Em yêu anh,” Sinead nói.

Travis và Sinead đã đồng lòng - một nụ hôn say đắm quên cả đất trời...

^[1] - Nhãn hiệu thời trang của Anh, nổi tiếng với những bộ trang phục nhã nhặn, thanh lịch.

BA

“Ông phải đá thẳng đó ra khỏi chuyện này đi,” Travis khuyên.

Travis và Rob đang ngồi cùng Lee Wright tại Escape - quán bar mà Marina đang làm thêm, nằm ngay chính giữa khu sinh viên của thành phố. Lúc ấy là buổi trưa ngày thứ Bảy và cả ba đang xem điểm tin bóng đá trên chiếc tivi màn ảnh rộng.

Chạy trốn - Rút lui - Lối thoát - Ẩn dật - Nướng nấu . Những chữ to đùng trên những tấm kính cửa sổ. Bên trong quán được trang trí bằng da và những tấm gỗ sậm màu, một quầy bar bằng thép và đá granite. Ngoài đường, những người đi mua sắm Giáng sinh đang điên cuồng giẫm qua những vũng tuyết tan lầy lội bẩn thỉu.

“Ừ, tổng cái thằng Hà Lan làm xiếc đó đi đi,” Rob đồng ý.

“Thế cũng có thay đổi được gì đâu?” Lee khờ sờ nhìn chăm chăm vào mấy tay bình luận viên trên màn hình. “Nó nhảy với Frankie cả đêm, ở ngay câu lạc bộ này, rồi còn đưa cô ấy về nhà. Rõ ràng là Frankie mê thằng ấy.”

“Ừ, nhưng nếu ông tổng cổ nó khỏi nhà thì nó sẽ chẳng còn chỗ nào để ở, phải cuốn gói đi,” Travis tính toán. “Thế là xong chuyện.”

“Nhưng Frankie sẽ biết đó là lỗi của tôi.”

“Sao biết được?”

“Biết, Frankie sẽ biết. Wim sẽ kể cho cô ấy nghe. Rồi thì tôi cũng tiêu đời luôn.”

“... Everton hiện đang thiếu vắng hai cầu thủ ngôi sao do bị chấn thương,” tay bình luận viên, trong trang phục com-lê và cà vạt hoa hòe sặc sỡ, giải thích. “Everton hiện đứng ở vị trí thứ ba trên bảng xếp hạng, nhưng trận đấu hôm nay với Chelsea đang đặt thành tích chuỗi ba trận thắng liên tiếp của họ vào tình thế nguy hiểm.”

“Đằng nào mà chả thế,” Rob gợi ý. “*Catch 22* ^[1]. Thăng Hà Lan đó ở lại, nó sẽ cướp cô gái của cậu. Nếu nó đi, cậu cũng mất cô ấy.”

“Frankie đâu phải là cô gái của em,” Lee nói. “Bọn em mới chỉ đi chơi cùng nhau có vài lần, thế thôi. Một lần xem phim của Brad Pitt, một lần vào quán rượu, rồi sau đó Frankie dúi dụi theo thăng đó mất rồi còn đâu.”

“Frankie không phải là cô gái của bất kỳ ai,” Travis công nhận. “Đó là điểm tôi thích ở cô ấy, tinh thần tự do.”

“Nhưng sao thăng Wim đó lại ở nhà cậu thế?” Rob hỏi.

“Hè rồi em tình cờ gặp nó ở Tây Ban Nha. Hai thăng chơi với nhau vài ngày, em cho nó địa chỉ e-mail và chat trên mạng. Rồi nó cứ lù lù vác xác tới thôi.”

“Nó bao nhiêu tuổi?” Travis cần phải điều tra lại Wim, vì Frankie. Anh cảm thấy cô cần có một người nào đó bảo vệ mình, “Làm nghề gì?”

“Theo lời nó thì là diễn viên xiếc gì đó,” Lee giải thích.

“Diễn viên cái con khỉ,” Rob làu bàu.

“Tôi đoán nó khoảng hai lăm hay hai sáu gì đấy,” Lee nhú mày nhìn người quản lý của Everton đang được phỏng vấn trước trận đấu.

“Hai mươi sáu?” Travis lắc đầu, “Frankie chỉ mới mười tám thôi.”

“Nó đích thị là thăng chuyên đi dụ con nít,” Rob nói.

“Ừ, em cũng không tin thăng cha đó,” Lee thở dài, nhìn chăm chăm vào màn hình và phải thừa nhận rằng cho Wim địa chỉ e-mail, trong một khoảnh khắc say xỉn bên bờ biển Costa del Sol, đúng là sai lầm tồi tệ nhất mà anh đã mắc phải.

Tối nay mình phải làm việc, hic! Marina viết trên blog. Tháng Mười hai rồi, đêm nào cũng có tiệc tùng, thế mà mình lại phải dành hết thời gian để phục vụ quầy bar, hòng kiếm chút tiền trả cho phần chi trợ! Nhưng ít nhất thì Rob cũng đã hứa sẽ đến gặp mình ở chỗ làm.

Giờ mình đã nợ nần chất chồng mất rồi. Mục quản lý ngân hàng đáng ghét của mình (một con mục tóc quăn, có bộ mặt như mặt cừu ấy) sẽ không cho mình rút thêm tiền, mà hỏi xin bố mẹ thì cũng vô ích (“Lạy Chúa, Marina, con nghĩ bố mẹ có cái thùng đựng tiền không đáy để rút hay sao? Bố mẹ đã phải trả cho ba cái thẻ tín dụng của con rồi đấy! Trời ạ!”) cứ cái đà này thì đến tiền ăn mình cũng chẳng trả nổi mất.

Nhưng có lẽ như thế cũng tốt - ít nhất mình sẽ giảm được vài size quần áo.

Thế rồi, trong lúc mình nai lưng làm nô lệ sau quầy bar ở Escape thì Sinead và Travis đang say sưa tiệc tùng (đúng rồi đấy, các cậu ạ, hai người bọn họ đã quay lại với nhau!), còn Frankie thì đang làm đóm để đi chơi với anh chàng Không lò Xanh (“Không lò” vì anh ta cao một mét chín, “Xanh” vì theo Frankie, anh ta là nhà hoạt động ủng hộ Đảng Xanh, không tin vào thực phẩm chuyển đổi gen cũng như những thí nghiệm trên động vật, hay tất cả những thứ tương tự).

Con bé F cứ luôn mồm luôn miệng, “Wim thế này, Wim thế kia, Wim, Wim, Wim...”

Lúc bắt đầu hẹn hò với Rob mình có tệ như thế không nhỉ? (Ê, đừng có trả lời!)

Dù sao thì mình thấy như thế cũng hay. Con bé chưa từng nghĩ nó sẽ gặp được người mà nó thực sự thích, dù Sinead và mình luôn bảo với nó rằng sớm muộn gì chuyện đó cũng xảy ra.

Và nói cho mà biết, đó là sự thật đấy nhé - anh ta đã nhắn cho Frankie bốn lần kể từ tối qua, và nó cũng nhắn lại cho anh ta ngay. Tối nay hai người sẽ gặp nhau ngoài ga xe lửa lúc tám giờ.

Cứ chờ xem...

Áp lực, áp lực, áp lực!

Lần đầu tiên kể từ khi vào đại học, Sinead trễ hẹn nộp bài. Đó là bài tập của lớp hình họa mà cô phải làm với thầy Jack Irvine, và việc trễ nải này đã làm giảm “uy tín” của cô.

“Ai mà thèm phác họa những thân hình già nua, chảy xệ vào một buổi sáng thứ Bảy đẹp trời chỉ ba tuần trước Giáng sinh cơ chứ?” Sinead rên rỉ, chào tạm biệt Frankie ở cổng chính, trước khi thẳng tiến về phía xưởng vẽ.

Frankie nhún vai, “Biết đâu mấy thân hình đó không chảy xệ mà trẻ trung và mềm mại thì sao.”

“Giá mà được như vậy!”

“Thế chị biết chuyện Travis tình nguyện làm người mẫu cho nhóm bọn em chưa?” Frankie biết chuyện này sẽ làm Sinead hoảng lên. Travis được trời phú cho cái ngoại hình của một ngôi sao điện ảnh và nét gần gũi luôn hiện hữu trên gương mặt. “Nghiêm túc đấy. Anh ấy nói bọn em có thể vẽ anh ấy.”

“Tao sẽ giết hẳn cho mà xem,” Sinead thề. Mà thế còn chưa hết, lại cả bọn con gái trong trường cứ hở ra lại xúm xít quanh Travis nữa chứ. Lẽ ra phải xăm dòng cảnh báo “Coi chừng - Nam châm hút gái!” lên trán Travis mới phải.

Frankie cười phá lên, “Thế thì đừng có than thở về vụ chảy xệ nữa.”

“Ừ, ừ!” Sinead hướng về phía hành lang, nhưng cô chợt dừng lại và nói, “Chúc may mắn tối nay nhé, chúc sớm để nhờ chị không gặp được em trước đó!”

Tối nay. Một buổi tối trọng đại. Buổi hẹn đầu tiên của Frankie với Wim.

“Cám ơn chị,” Frankie nghệt thở, cảm thấy chân mình đột nhiên nhũn ra khi Sinead vội vã chạy đi.

Phòng vẽ là một căn phòng lớn, rộng với trần cao và những cánh cửa sổ lớn để đón sáng tối đa. Người mẫu hôm nay là một phụ nữ mà Sinead chưa

từng gặp trong những buổi học trước đây; cao và săn chắc, với cặp đùi lớn, ngực nhỏ và mái tóc ngắn màu vàng hoe.

Sinead chọn lấy một cái giá vẽ và bắt đầu làm việc bên cạnh ba sinh viên khác, hai người học năm hai và một học viên cao học.

Thầy Jack “mấy ngàn tuổi”, có mái tóc màu xám, râu ria xồm xoàm, từng học nghệ thuật với David Hockney, đang hăng say thảo luận với một học viên cao học, “Một điều kỳ diệu nho nhỏ đã xảy ra vào đầu thế kỷ hai mươi mốt - đó là việc vẽ những đường cong trên cơ thể con người lại trở nên thịnh hành. Chúng ta cứ ngỡ rằng nó đã chết hẳn và đang nằm trong mồ, nhưng không – chuyên gia sưu tầm tranh Charles Saatchi lại chẳng mong gì hơn là mua được một tác phẩm hoa mỹ của Jenny Saville và những tác phẩm cùng loại.”

Giọng nói ấy cứ thoát ra đều đều.

Sinead nghiên cứu người mẫu từ nhiều góc độ. Nửa thân trên của cô ấy trông thon thả hơn, mái tóc cắt ngắn làm cô trông trẻ hơn tuổi thực. Thú vị thật!

“Thật vui khi thấy em, Harcourt!” thầy Jack Irvine gọi vọng qua căn phòng. “Toàn là người lạ phải không? Sao thế? Lại bị phân tâm bởi những chuyện ‘bên lề’ hả?”

“Vâng,” Sinead trả lời thành thật.

“Bạn trai? Tiệc tùng? Mua sắm? Cuộc sống của những con người trẻ trung và xinh đẹp thật là lắm chuyện quá.”

Sinead mỉm cười, nhặt lấy một mẫu than chì lớn và vẽ những nét đầu tiên lên tờ A1. Cũng may là người mẫu này thật tuyệt. Gương mặt của cô ấy có một nét hài hòa tuyệt hảo.

Chỉ trong vòng có năm phút, Sinead đã hoàn toàn chìm đắm vào công việc.

Ánh sáng lấp lánh!

Frankie xem những bức ảnh chụp những dải đèn Giáng sinh của thành phố trong máy ảnh của mình. Cô muốn dùng chúng làm nguồn cảm hứng cho dự án trang sức tiếp theo, sau khi chủ đề dân tộc đã hoàn thành. HÀi lòng với những bức ảnh, cô đặt máy ảnh lên bàn làm việc, cạnh cái di động.

Không có tin nhắn mới của Wim.

Nếu làm nhanh, cô có thể hoàn thành cái khóa thắt lưng mà cô đã bắt đầu làm từ tuần trước, lấy ý tưởng từ một mẫu thiết kế dựa trên bộ hoa văn trang trí chuỗi hạt kiểu bản xứ Mỹ, bằng bạc đặc. Những hạt nhỏ li ti màu đỏ, đen và xanh da trời rất khó cầm, thế nên dự án này đòi hỏi phải có một sự kiên nhẫn và khéo léo.

Vẫn không có tin nhắn từ Wim.

Hoa văn chính kiểu zíc-zắc màu đen và xanh dương sáng, bắt chéo trên nền đỏ. Có lẽ cần đính thêm mấy hạt trắng vào để làm nổi bật thiết kế. Frankie đứng dịch ra để ngắm nghía lại sản phẩm của mình.

Bống điện thoại của Frankie kêu rù rù và rung lên. Sao mình không gặp ở Roundhouse nhỉ, xxx.

Tuyệt, xxx, Frankie nhắn lại. Roundhouse là tòa nhà mà đoàn xiếc của Wim đã thuê để tập luyện các tiết mục của họ. Rõ ràng là Wim muốn cho cô xem cả nhóm biểu diễn. Tâm trí cô chưa bao giờ lơ lửng, lộn nhào và xoay vòng suốt ngày như lúc này. Cô có cảm giác như mình đang mọc ra một đôi cánh!

“Em bận hả?” thầy Tristan Fox cắt ngang. Và không đợi câu trả lời, thầy bước thẳng đến chỗ Frankie, khiến cô phải quay lại. “Em còn chân ở đó chứ hả?”

“Vâng, theo em biết thì còn đấy ạ.” Thật ra, mới sáng nay cô đã tẩy lông chân và bôi kem rám nắng để chuẩn bị cho buổi hẹn hò đặc biệt với Wim.

“Cho tôi xem nào!” thầy Tristan khăng khăng.

Frankie vén một ống quần lên.

“Tốt, Frankie, tôi có việc muốn nhờ em. Coi nào, cô bé, chuyện khẩn đấy!”

Frankie cau mày. Cô chưa từng từ chối lời đề nghị của thầy Tristan bao giờ.

“Sáng nay tôi bất ngờ nhận được một cuộc gọi. Họ muốn tôi chụp hình và mong tôi úm ba la để có ngay một người mẫu từ không khí. Tôi đã nói không rồi, chiều thứ Bảy, mà lại vào cái giờ này thì kiếm đâu ra người cơ chứ, nhưng họ không nghe. Họ muốn tôi gửi ảnh bằng e-mail qua Đại Tây Dương trước buổi trưa, mà lại còn theo giờ Bờ Biển Đông nữa chứ!”

“Họ là ai hả thầy?” Frankie hỏi, bước nhanh xuống hành lang. “Có chuyện gì xảy ra vậy? Chúng ta đang đi đâu thế ạ?”

“Một khách hàng ở New York.” Bên ngoài studio, thầy Tristan gần như mất kiên nhẫn, “Frankie này, em làm ơn nghe tôi nói đi! Tôi muốn em làm người mẫu cho mấy mẫu giày mới nhất của tôi. Gấp lắm rồi. Đó là những người rất quan trọng. Vậy em có chịu giúp tôi chuyện này không, hay là tôi phải đi mò khắp cái tòa nhà vắng tanh này để kiếm người khác đây?”

Đó là những đôi giày tuyệt vời nhất, lộng lẫy nhất trên thế gian này. Đôi xăng-đan hàng hiếm rất khó tìm, quai màu xanh nước biển, gót cao bằng vàng và một đôi giày bít có khóa bằng vàng xinh xắn, chỉ cần nhìn thôi là biết đắt tiền rồi.

“Bước về phía tôi nào!” thầy Tristan hướng dẫn, máy ảnh đã sẵn sàng.

Frankie sải bước theo cái kiểu mà cô vẫn đi dọc theo bậc thềm lên xuống ở quảng trường Walgrave.

“OK, tốt. Giờ thì quay người và bước ngược lại đi.”

Frankie cười toe toét và làm theo lời thầy Tristan. “May mà họ không thấy em đang mặc cái gì phía trên đầu gối!” cô khúc khích cười.

Thầy Tristan đã bảo cô cởi quần jeans và áo ra, rồi đưa cho cô một cái bao đen để quấn quanh người, cho cô khỏi xấu hổ. “Chúng tôi chỉ quan tâm

đến phần từ đầu gối em trở xuống thôi, em gái ạ!”

“Dừng! Xoay một vòng. Dừng!”

Frankie cố tỏ ra tự tin, mặc dù khi phải quấn một cái túi màu đen quanh người thế này thì thật khó mà tự tin được.

Click-click! Thầy Tristan khum người lại và chụp liên tục.

“Chân đẹp đấy,” thầy nhận xét. “Tạo dáng đẹp. Mặt cũng đẹp.”

Chà, một lời khen ngợi. Thực tế thì những ba lời khen liền. ..

“Đã bao giờ em nghĩ đến chuyện làm người mẫu để kiếm thêm ít tiền chưa?”

“Thầy nói nghiêm túc chứ ạ?” Frankie cho rằng thầy Tristan đang đùa. Nếu ai đó bảo cô miêu tả chính bản thân mình, cô sẽ nói rằng, “Em vô cùng lười thôi, vô ý vô tứ, lóng nga lóng ngóng.” Hoàn toàn không phải do những bộ quần áo thời trang. “Miệng lại còn rộng ngoác nữa chứ.”

“Không phải thế đâu,” thầy Tristan phủ nhận. Thầy đã chụp xong và đang đứng khoanh tay. “Miệng càng rộng càng tốt mà. Lại thêm cả đôi mắt to và trán cao. Em có một vẻ rất hiện đại, đúng như thế đấy.”

“Em là cô gái hiện đại sao?” Frankie rút chân khỏi đôi giày đắt tiền và mặc lại quần jeans của mình.

Thầy Tristan gật đầu xác nhận. “Cứ để đấy cho tôi,” thầy nói. “Tôi sẽ gọi điện hỏi vài nơi cho.”

Và trước khi Frankie muốn hỏi lại thì thầy Tristan đã rời bước đi xuống hành lang.

Roundhouse nằm trên một con phố có những ánh đèn mập mờ ở khu bờ sông cũ. Khu vực này bây giờ mang vẻ thời thượng và đã biến thành khu phố nghệ thuật với nhiều phòng trưng bày tranh, những cửa hàng bán đồ thời trang và cả những căn gác xép.

Frankie không biết rõ con phố này, nhưng cô vẫn nhận ra tòa nhà cũ mà trước đây là nơi mua bán ngũ cốc nhờ hình dạng của nó. Roundhouse đúng là “nhà tròn” mà. Trông nó thật tuyệt!

Em sợ quá, mấy bà chị ngốc nghếch ạ! Frankie ở bên ngoài cổng chính, nhắn tin cho Marina và Sinead. Chỉ còn năm phút nữa là tám giờ.

Tiến lên đi, cô em! Sinead nhắn trả lời lại.

Marina lúc này đang làm việc, cô bận túi bụi nên không thể trả lời tin nhắn được.

Tập trung tinh thần nào! Hít thật sâu vào! Frankie đẩy cánh cửa và bước vào tòa nhà cong cong. *Hãy bước đến phòng diễn tập . Hãy nhìn như thể mình đang quan sát mọi thứ xung quanh. Đừng quan tâm đến những người lạ mặt, hãy cứ nhìn bằng ánh mắt vô hồn, không thân thiện .*

“Ê, cô gái điên cuồng!” Wim rảo bước tiến đến chỗ Frankie. Anh ta mặc một cái quần lính và chiếc áo thun đen. Môi nở một nụ cười ấm áp, Wim nháy mắt với cô.

“Ồ, anh chàng tung hứng!” Frankie đáp lại, cảm thấy tim mình đập loạn xạ.

“Đến đây xem này,” Wim mời Frankie vào một căn phòng trống - một căn phòng nhỏ hơn cô đã hình dung - rồi kéo cô đứng lại cạnh bức tường.

Một người phụ nữ có mái tóc đỏ hoe, mặc bộ đồ bó sát đang trồng cây chuối, trong khi một cô gái khác lại đang dạng hai chân thẳng ra. Một anh chàng mặc áo vest đen và quần soọc đang đu người trên xà treo.

“Nhìn kìa!” Wim nói.

Anh chàng kia đang nhặt trên tay những cái mũ quả dưa và bắt đầu trò tung hứng. Ném - chụp - quay tròn - ném - chụp.

Frankie cười toe toét. Anh chàng nghệ sĩ đu người trên xà, đầu cúi xuống đất, gập người và cuộn thân mình chặt lại như đang thắt nút một sợi

dây.

“Giờ thì nhìn anh nhé,” Wim chọn lấy mấy khúc cây ngắn và bắt đầu tung lên cao trên đầu mình.

“Ồ, hay quá!” Frankie vỗ tay. Một cô nàng tóc đỏ đang tung người nhào lộn băng băng qua căn phòng, nhào đến chỗ anh chàng nhào lộn ban nãy, anh chàng chụp lấy chân cô nàng và cả hai đung đưa trong tư thế đầu dưới đất, chân trên trời. “Quá tuyệt!” Frankie hét lên.

“Em yêu, thế còn chưa là gì đâu!” Wim cười khi thấy Frankie hân hoan trở mắt nhìn.

“Công việc của em hôm nay thế nào?” Wim hỏi, dắt cô ra khỏi phòng diễn tập để đến một quầy bar tối tăm ở tận phía cuối hành lang.

“Hôm nay tuyệt lắm. Em đã làm được một số việc, và em thấy mình may mắn. Thầy của em hứa sẽ mời em làm người mẫu.” *Ồ, và em không thể ngừng nghĩ đến anh!*

“Thế thì tuyệt quá. Em muốn uống gì nào?”

Frankie ngồi trên cái ghế cạnh quầy rượu. Nơi này bây giờ chẳng có vị khách nào, ngoại trừ cô và Wim, và có lẽ nó cần phải được tổng sửa sang lại một trận mới ổn. Bốn bức tường màu cam hần phải được sơn vào năm 1970, cái năm mà người ta còn dùng loại ghế vải bố như những cái ghế rách rưới xố cả vải đang được bày ở đây. Nhưng nơi này lại chính là thế giới của Wim, và Frankie cảm thấy mình thật diễm phúc mới được nhận những ánh mắt trìu mến của anh chàng.

Wim và Frankie uống bia. Bia ở đây mới nhạt nhẽo làm sao. Chợt Wim nói, “Hồi nãy anh định là tí nữa sẽ mời em đi nhảy.”

“Nhưng?” Frankie cảm thấy dường như có chữ “nhưng” ở đâu đấy trong câu nói của Wim. Trái tim đang hân hoan của cô hụt mất một nhịp, rơi tồm và lăn độn xuống sàn.

“Nhưng anh chợt nhớ ra là bọn anh còn phải tập khuya. Diễn tập thêm ấy mà. Nên đành xin lỗi em vậy.”

Frankie gượng gạo cười, “Không sao đâu anh.”

Wim nhìn cô, vén những sợi tóc vướng trên má cô, “Nhưng mai ta có thể đi được đây.”

Không được tỏ ra hớn hở! Frankie tự nhắc nhở chính mình.

“Mai không được đâu anh,” cô nhỏ nhẹ nói.

“Thế thứ Hai nhé?”

“Thứ Hai thì chắc là được.”

“Anh sẽ gọi cho em.”

Những giọt bia đắng trôi xuống cổ họng Frankie rồi nằm yên lại trong dạ dày, nhưng cũng chẳng thoải mái chút nào. Đã xảy ra chuyện gì chẳng? Nếu Wim bận tập luyện thì sao anh không nhắn tin cho cô để hủy bỏ cuộc hẹn này?

“Trời ạ, anh không thể tin được là mình đang hẹn hò với một siêu mẫu!”

Tim Frankie nhói lên một cái. “Đừng nói với em như vậy mà!” cô nhắc nhở Wim, “Thầy Tristan sẽ quên mất cho xem.”

“Vâng, thưa nàng Kate Moss thứ hai,” Wim khẳng khẳng, mắt liếc nhìn đồng hồ. “Xin lỗi, anh phải đi đây, Frankie. Nghe anh này, anh sẽ gọi cho em vào ngày mai, thế nhé!”

“Có phải là...? Đúng rồi! Wim... tên là Wim đúng không nhỉ?” Sinead lơ mơ nhìn một anh chàng cao to so với căn phòng tối tăm nhỏ bé này.

Đã hai giờ sáng. Sinead và Travis đã đi hết bữa tiệc này đến bữa tiệc khác, và giờ còn chẳng biết đích xác là mình đang ở đâu.

“Đúng rồi, nhưng cô gái đó không phải Frankie,” Travis lầm bầm. Thằng người Hà Lan đang khiêu vũ với một ả tóc đỏ, hai mái đầu kề sát nhau, vô

cùng thân mật và gần gũi.

“Thế này là sao?” Sinead đột nhiên tỉnh táo, “Trời ơi, Travis, đúng là Wim kìa!”

Wim ngẩng mặt lên, rời mắt khỏi người bạn nhảy và thấy Sinead đang nhìn về phía mình. Hắn nhận thấy có điều gì đó không ổn.

“Còn Frankie đâu?” Sinead nói khẽ, ra hiệu với Travis. “Wim đang làm trò gì với ai vậy? Anh, em phải gọi cho Frankie!”

Travis cau mày, “Không, chờ đã.”

“Còn chờ gì nữa? Em cần phải biết nó có ổn không.”

“Frankie ổn mà.”

“Sao anh biết?”

“Nếu không ổn thì Frankie đã nhắn cho em rồi,” Travis thấy Wim nói gì đó với ả tóc đỏ, rồi sau đó cả hai lên khỏi phòng. Sau khi họ đi, anh chau mày nói, “Kệ đi! Đâu phải chuyện của bọn mình. Nhưng mà em định nói gì với Frankie? Rằng anh chàng Hoàng Tử Mới Hấp Dẫn của cô ấy là một tay lừa gạt đáng kinh tởm sao?”

^[1]Từ quyển sách nổi tiếng của Joseph Heller, khái niệm “Catch 22” được dùng để chỉ các tình thế tiến thoái lưỡng nan.

BỔN

Marina chồm qua quầy bar ở Escape và đưa cho Rob chiếc cà vạt trông như sợi dây giày móc vào một cái khóa chạm bạc. “Anh đeo vào đi,” cô ra lệnh.

Rob liếc sâu vào khe ngực được tạo nên từ chiếc áo lót đỏ thắm của Marina. Anh trở nên mù mẫn hết cả người.

“Đeo vào đi,” Marina lặp lại với một nụ cười, một tay choàng quanh cổ Rob và thắt chiếc cà vạt thành một cái thòng lọng. Rob trông giống hệt một tay cao bồi Mỹ với sơ mi trắng, quần Levis, áo khoác da màu nâu cùng chiếc mũ cao bồi.

“Anh có cần phải mặc thế này không?” Rob thở dài, bằng lòng để bị thắt thòng lọng và bị hôn hít.

“Đây là tiệc hóa trang cơ mà,” Marina khăng khăng. “Em tìm bộ đồ này là để dành riêng cho anh đấy, Rob à!”

“Anh đóng vai ai nào?”

“Wyatt Earp.”

“Là người tốt hay xấu?”

“Người tốt.”

“Vậy em đóng vai nào?”

“Em là tình yêu đích thực của anh - một cô gái quán bar với trái tim bằng vàng,” Marina lùi lại và làm dáng với một dải đăng ten đỏ-đen. “... Trong đôi vớ lưới dài và dây nịt tất,” cô hứa.

“Sao em lại phải làm vậy?” Rob thềm uống một ly ghê gớm - để qua được đêm nay.

“Bởi vì đây là một bữa tiệc hóa trang mà, anh yêu,” cô vừa giải thích vừa phục vụ bia cho khách, “Chủ đề *Bạn là Lịch sử*, nghĩa là anh có thể trở thành bất cứ nhân vật lịch sử nào mà anh muốn. Anh phải biết là anh còn may chán - anh đã có thể thành vua Henry VIII mặc áo chên với quần thêu hoa rồi ấy chứ.”

“Cho anh một ly bia nhanh lên nào,” Rob rên rỉ. “Nếu phải đi gặp ca sĩ trong ban nhạc mà ăn mặc như cao bồi thế này thì anh phải say bí tỉ mới được.”

“Anh uống nhiều quá rồi đấy,” Marina càu nhàu, rót nửa ly và đẩy nó trượt qua mặt quầy.

“Lạy Chúa! Gì thế này?” Rob lùi lại, nhường chỗ cho một gã trong bộ trang phục rỗng xanh lè, lạch bạch bước vào nhà vệ sinh nam.

“Một nửa của Thánh George đấy,” Marina cười khúc khích. “Như thế đã thấm vào đâu. Chẳng phải Rob đã từng nhốt nữ hoàng Elizabeth I trong một xó xỉnh nào đó sao?”

“Đó là một gã tập thể hình đội tóc giả màu đỏ,” Rob thở hốt hển. ‘Con rỗng’ cuối cùng cũng tự giải thoát được mình và lao thẳng vào nhà vệ sinh. “Nhớ nhắc anh chút nữa đừng đi tiểu nhé!”

Marina rót Bacardi Breezer cho một cô gái mặc một bộ quần áo xếp nếp kiểu Hy Lạp và đội một mớ răn bằng nhựa xanh dẻo trên đầu. “Này, Sinead,” Marina nói.

“Chào!” Nàng Medusa ngồi lên chiếc ghế cao cạnh quầy bar. “Bữa tiệc hay thật đấy!”

“Trông mà tuyệt lắm!”

“Mà cũng thế mà.”

“Travis đâu?”

“Giận dỗi ngồi trong xó rồi,” Sinead tu một hơi, bắt chéo chân và để chiếc váy dài, mỏng tang buông xuống, lộ ra đôi chân trần rám nắng và đôi xương-đan cột dây vắt chéo quanh bắp chân.

“Sao lại giận?” Marina hỏi, liếc qua căn phòng đầy những gã đười ươi, những cô gái dậy thì, những người Viking và một con chim cánh cụt lạc đường ngớ ngẩn. Cô thoáng thấy Travis trong chiếc áo giáp da bó sát ngực, váy ngắn và chiếc mũ trụ La Mã. “Người yêu mày có đôi chân đẹp đấy,” Marina bình luận.

“Hừm. Hấn giận dỗi vì nghĩ con chim cánh cụt kia đang tán tỉnh tao!” Sinead thở dài nói, rồi nhếch miệng cười.

“Thật hả?”

“Thật chứ sao không!” uống xong, Sinead rời khỏi ghế, lướt nhanh qua chỗ Travis.

“Tao vừa quyết định một điều!” Marina thông báo với Frankie, trong vai Cleopatra, vừa ngồi vào chỗ mà Medusa mới ngồi ban nãy.

“Ôi, ôi!” nàng Cleopatra có đôi mắt tô đen khép hờ hỏi. “Nghe có vẻ nghiêm trọng thế.”

“Nghe này,” với một con mắt dõi theo Rob đang băng qua đám đông để đến chỗ một ca sĩ của ban nhạc Bad Mouth, Marina bật mí nhiệm vụ của mình với Frankie, “Rob nốc nhiều lắm rồi, tao phải đến ngăn chàng lại thôi.”

“Ừ, chị mà làm được thì em sẽ thành Giorgio Armani.”

“Là sao?” Marina cau mày hỏi lại.

“Thì, Rob mà không có một cái vại trên tay thì có còn là Rob nữa không, hả? Bắt anh ấy rời khỏi quán rượu thì chẳng khác nào đem con thú ra khỏi thế giới hoang dã của nó. Nó sẽ mất phương hướng, bối rối, lạc lõng và sớm bị tuyệt chủng.”

“Này, mày phải về phe tao chứ!”

Frankie lắc đầu, “Bà chị ơi, trong cuộc sống có những thứ mà đến *chị* cũng chẳng thể thay đổi được đâu. Mà như Rob thì có bao giờ say bí tỉ và ói mửa ra đồ ngủ mỗi đêm đâu phải không? Hơn nữa anh ấy cũng đâu có say xỉn rồi lái xe, hay đại loại thế.”

“Có say đấy chứ. Nhưng khi say thì Rob không đi xe thật.” Marina cũng nói thêm, “Nhưng tao lo cho thần kinh của Rob. Mỗi lần say thì mất phải đến cả triệu cái tế bào não chứ đùa à. Đâu phải ai cũng tài năng như cái ông Einstein để lúc nào cũng có thể làm lại từ đầu. Giờ Rob đang phải lo chuyện tổ chức biểu diễn và nhiều thứ quan trọng hơn cái công việc DJ mà lão đang làm bán thời gian. Để làm được như thế thì không được say xỉn, và...”

“Marina, khoan đã!” Frankie giơ hai tay ra hiệu. Cô vừa mới nhận từ Wim một tin nhắn và muốn trả lời lại ngay, “Cứ làm những gì chị muốn đi. Kể cả kêu Rob tham gia đội cứu trợ cũng được.”

“Ừ, tao sẽ làm thế,” Marina đáp lại, ánh mắt vẫn đang dõi theo Rob.

“Sao? Hợp đồng biểu diễn ở một trường đại học á?” Boz, một thành viên của nhóm Bad Mouth lặp lại lời Rob. Boz là một anh chàng mảnh khảnh, mặc chiếc áo thun mô-đen có vài chỗ rách rưới, có hình xăm trên người và xỏ lỗ tai.

Rob gật đầu lia lịa, nói thêm, “Tôi có nói chuyện với người phụ trách ban văn nghệ hội sinh viên,” Rob khẳng định. “Vừa có một ban hủy diễn. Cuối tuần này nhóm của ông có thể hợp tác để thế chỗ vào phút chót giùm bọn tôi được không?”

“Không biết nữa, ông bạn ạ,” Boz nhăn nhó. “Giáng sinh quả là lúc chúng tôi điên cái đầu nhất trong năm.”

Saint George thúc một cái vào lưng Rob ra hiệu rằng cho mình một chỗ để ngồi uống. Nhìn thấy Boz, hắn ta ngả người chào rồi xin chữ ký trên tấm để lót ly.

“Cứ đồng ý biểu diễn đi!” Rob mạnh mẽ nói. “Các ông có cả một lực lượng sinh viên hâm mộ hùng hậu thế cơ mà. Tôi đảm bảo sẽ bán cháy vé cho mà xem. Thật đấy.”

“Biểu diễn tối thứ Sáu hay tối thứ Bảy?”

“Thứ Sáu, ngoài trời, với hai ngàn khán giả cơ đấy. Chúng tôi sẽ gấp rút quảng cáo, in vé, và làm tất tần tật, các ông không phải lo gì cả.”

“Tôi không thể tự quyết định được,” chàng ca sĩ vẫn không hề tỏ ra bị thuyết phục, “Tôi cần hỏi các thành viên khác trong ban đã. Ông biết đấy, bọn tôi cần phải bàn bạc với nhau.”

Ê... cô gái điên cuồng

Đọc xong tin nhắn của Wim, Frankie nhăn cả mặt. “Ê... cô gái điên cuồng,” tin nhắn chỉ có thế. Cô quyết định không trả lời lại tin nhắn đó và cho là cũng chẳng sao nếu để Wim đợi tin trả lời của cô.

Thay vì nhắn tin đáp lại, Frankie cùng Sinead nhảy nhót trên cái sàn khiêu vũ không mấy rộng rãi. “Travis sao rồi?” Frankie hỏi.

“Vẫn còn hờn dỗi.”

“Dỗi chuyện gì?”

Sinead nhún vai, “Đáng ra đây mới là người phải bực chứ!”

“Thì chị chẳng đang thế đấy thôi. Hai người thì có ai kém gì ai!” Bộ tóc răn xanh của Sinead thì lắc lư, còn mớ nữ trang làm bằng vàng giả của Frankie thì kêu xúng xẻo. Hình ảnh những người khác trên sàn nhảy lu mờ dần.

Chỉ có cô ấy là nổi bật. Travis thừa nhận điều đó. Anh còn biết rằng mọi ánh mắt đăm đũa đều đang đổ dồn về phía Sinead, một cô gái quyến rũ là lời diện bộ váy xẻ đến đùi, với cánh tay trần, đôi vai mảnh khảnh và khuôn mặt xinh đẹp bên dưới bộ tóc giả mang hình những con rắn. *Nhưng cô ấy có cần thiết phải chưng diện như thế không?*

Không hề, mình cho là cô ấy không cần thiết phải chứng diện như vậy . Con chim cánh cụt lại xuất hiện, lê chân đến gần, hích cái mũi khoằm của hẳn lên mặt Sinead. Không phải do cô ấy cố ý, mà chính vì cô ấy đẹp lộng lẫy như một nữ thần! Đã hẹn hò với một nữ thần thì những việc thế này có gì là lạ chứ?

Travis thấy Frankie ngừng nhảy, lấy điện thoại ra. Cùng lúc ấy, một thằng cha đầy râu mép ăn mặc như tên cướp đường chen vào và bắt đầu mời Sinead ra nhảy.

Cô ấy có thể từ chối , Travis nhú mày. Cô ấy có thể từ chối rồi đến bên trò chuyện với mình, thay vì đồng ý nhảy nhót với những tên như thế.

Chào Cleopatra

Frankie nhìn chăm chăm vào cái màn hình nhỏ xíu và đọc hai chữ đó. Làm sao Wim biết về bộ đồ Ai Cập này chứ?

Anh đang ở đâu? cô nhắn tin lại.

“Ngay đây này,” giọng của Wim vang lên ngay sau lưng Frankie.

“Áá,” Frankie nhảy dựng lên. Đồ trang sức của cô kêu lách cách. “Anh đang làm gì ở đây vậy?”

“Lee và anh đến đây để uống một chút,” Wim cười lớn. “Lúc đầu anh không nhận ra em nhưng Marina nói rằng em là Cleopatra. ‘Con thuyền nàng đặt chân lên rục sáng như thể vàng nung.’ Người ta nói gì nhỉ, em biết không? ‘Còn những cánh buồm màu tía đượm hương, đến mức những cơn gió cũng phải tương tư chúng,’ hoặc những câu gì đó tương tự.”

“Thôi đi!” Frankie la lên và lùi lại như thể bị lấn át.

“Shakespeare. Trong *Antony và Cleopatra* ấy.”

Frankie nín thở, “Sao anh vào đây được mà không có đồ hóa trang thế?” Với chiếc quần jeans và sơ mi xám, Wim nổi bật trong cái đám đông gồm

toàn những bọn hoàng tộc cùng những bộ tóc giả bằng ni-lông, những tên cướp có sừng cầm búa.

Wim nhún vai, “Em tự làm lấy à?”

“Dạ, làm từ giấy thiếc vàng gói thanh sô-cô-la đấy. Em bọc chúng quanh những quân cờ đam và những quân cờ đô-mi-nô, sau đó khâu tất cả lại với nhau và trang trí lại một tí cái áo bikini cũ màu xanh mà em nhét mãi trong góc tủ... Ừ, ừm!” Frankie nhăn nhó. Nói nhiều quá. Sự phấn khích luôn làm cô tuôn ra những chuyện ngớ ngẩn, Wim đã bất ngờ có mặt ở đây, đang cười toe toét với cô. Cô đã định không gặp anh cho đến tận tối mai. “Lẽ ra anh nên đến với trang phục lịch sử,” cô bảo Wim.

“Anh đã nói rồi mà, tụi anh chỉ ghé qua để uống vài ly thôi.”

Nửa kia trong chữ “tụi anh” đang tiến lại gần với hai lon bia, “Này, của em đây!” Lee nói, đưa một lon cho Frankie, rồi đưa nốt lon kia cho Wim.

“Cám ơn Lee,” dưới lớp trang điểm, mặt Frankie đỏ bừng lên.

“Trang phục Ai Cập hợp với em đấy. Trông tuyệt lắm!” Lee bảo cô.

“Cám ơn.” *Đừng có tốt với em như thế*, Frankie nghĩ. *Em không chịu nổi đâu.*

“Tôi ghé qua hỏi thăm công việc của Rob và xem anh ấy sẽ làm như thế nào,” Lee lầm bầm. “Vì tôi ở trong hội sinh viên, tôi muốn xem anh ấy có được tổ chức buổi biểu diễn hay không.”

“Ông ủy viên hội đồng!” Wim nhướn mày lên khi Lee bỏ đi.

“Anh ấy rất tuyệt!” Frankie khẳng định, uống lon bia mà Lee vừa đưa cho cô.

Wim ngheh đầu sang một bên, “Nghĩa là...?”

“Chẳng là gì hết.”

“Này, anh không giẫm lên chân ai đấy chứ hả?” Wim thăm dò như thể có một điều gì đó vừa xảy ra và hẳn sẽ lùi lại ngay nếu Frankie yêu cầu.

“Không có đâu!” *Lee khi gió - mình sẽ giết hẳn vì đã tốt với mình và làm cho mình cảm thấy tội lỗi* . “Mình nhảy đi,” cô nói.

“Không, thành thực mà nói Wim đã chẳng cố gắng để làm gì hết,” Frankie kể cho Marina và Sinead nghe trên xe buýt tới trường vào sáng hôm sau. “Wim đã đưa em về nhà hai lần rồi, và cả hai lần ấy em đều được hôn lên má, chỉ có vậy thôi. Trừ việc sau đó em nhận được quá trời e-mail và tin nhắn.”

“Một quý ông hoàn hảo!” Sinead thẳng thắn bình luận.

“Tại sao, Wim đã làm gì chị à?” Frankie hỏi.

“Chả làm gì hết.”

“Nhưng sao giọng nói của chị nghe có vẻ châm chọc vậy?”

Sinead nghĩ đến ả tóc đỏ trong buổi tiệc đêm thứ Bảy, và vụ ôm nhau chặt cứng của Wim với ả ta. “Chẳng có lý do gì hết, quên đi.”

Trong lúc đó, Marina phân tích vụ hai cái hôn trên má, “Anh ta lớn tuổi hơn, thường thì những người lớn tuổi hơn sẽ chín chắn hơn. Họ không cần vội vàng và chụp giựt trong các mối quan hệ.”

“Có lẽ thế,” Frankie khẽ cau mày. “Điều đó có nghĩa là Wim không thích em đúng không?”

“Bé ơi, hẳn đã bị em hớp hồn thì có,” Marina khẳng định. “Chị đã thấy cái cách mà hẳn nhảy với em đêm qua rồi.”

Xe buýt tấp vào lề đường để đón thêm sinh viên và nhân viên văn phòng tại trạm dừng.

“Anh ấy nói về những chuyện mà em chưa bao giờ nói với bất cứ ai trước đây,” Frankie thở dài. “Hội họa, điêu khắc và sân khấu. Các chị biết không, Wim từng đến một buổi trình diễn nghệ thuật ở New York, là nơi có một thằng cha khóa thân, tự bôi phân trâu lên người, rồi lăn tròn lên một tấm vải trắng trải trên sàn ấy.”

“Làm ơn đi!” Marina rên rỉ, “Hãy thương lấy bữa sáng của tao với.”

“Chị chưa ăn sáng mà.”

“Chính xác. Tao định ăn bánh mì và cà phê khi tới trường. Giờ thì tao nhịn luôn là cái chắc.”

“Trời ạ, tởm thật đấy.” Sinead nói với Frankie, “Ý tao là cái vụ phân trâu ấy.”

“Wim nói rằng vụ đó được liên tưởng tới tội lỗi của người da trắng vì đã hủy diệt loài trâu ở Bắc Mỹ, và người nghệ sĩ tự làm nhục mình như một dạng sám hối.”

“Sám hối? Vớ vẩn!” Sinead lắc đầu.

“Mày vẫn định gặp anh chàng đó tối nay hả?” Marina hỏi vội khi thấy trạm dừng của cả bọn và nhảy ra khỏi chỗ ngồi.

Frankie và Sinead cũng xuống xe giữa lối đi đông đúc.

“Bọn trâu rừng hoang sẽ chẳng làm em chùn bước đâu.” Frankie bảo hai cô bạn, “Bọn mình sẽ gặp nhau lúc tám giờ để uống cà phê nhé.”

“Sinead, hôm nay tôi muốn xem em trình bày chi tiết hơn về chủ đề cướp biển,” thầy Tristan nói trong xưởng thiết kế thời trang. “Hãy nghiên cứu thêm nhiều loại vải, tìm hiểu trong sách lịch sử về các kiểu cắt may và chi tiết của trang phục nguyên mẫu.”

“Em đã làm rồi thầy ạ,” Sinead nói, đưa cho thầy Tristan xem mẫu phác họa những chiếc khóa cài cố định và những chiếc nút vải, “... chiếc sơ mi sẽ tuyệt đẹp khi có những nếp nhăn ở cổ và tay áo.”

“Tốt, nhưng em vẫn còn đang lẩn quẩn với màu trắng. Thử một màu mới xem - một chiếc sơ mi màu vàng chanh, màu cam, hoặc cái gì đó đầy sức sống ấy. Thoát ra khỏi cái trung tính thường lệ đi.”

Khi Sinead cúi đầu xuống mấy bản vẽ của mình thì thầy Tristan đi tới đi lui. Thầy bình luận về chiếc áo jacket được cắt xén và cái quần siêu rộng -

thiết kế của một sinh viên khác, khuyến khích cô nàng thử nghiệm về tính cân đối và sự kết hợp mới mẻ. “Thử đi!” thầy chỉ dẫn. “Đây chính là lúc để thử nghiệm đấy.”

Tiếp đó thầy Tristan đến chỗ Frankie và bản phác thảo về chủ đề dân tộc của cô, kết hợp hoa văn batic với các chuỗi hạt.

“Sáng tạo hơn nữa đi Frankie,” thầy Tristan đề nghị. “Hạt to hơn nữa đi. Nhiều ngọc giả và san hô vào, nhưng mà làm cái dải buộc tóc nhỏ thôi.” Thầy lùi một chút, khoan tay lại, “Thú vị thật. Tôi vừa xem thiết kế của Blumarine và Roberto Cavilli, cũng cùng chủ đề này.”

Frankie gật đầu. Cuối cùng thì cũng chẳng có tin tức gì về vụ công ty người mẫu. Đúng kiểu thầy Tristan - toàn hứa hẹn và chẳng đi đến đâu.

“À mà này,” thầy Tristan nói, chân tiếp tục bước, lấy ra tấm danh thiếp từ cái túi áo sơ mi sọc nhuyền màu tím. “Tôi muốn em đến chỗ của Jessica West nội trong chiều nay. Bà ấy điều hành ở công ty Bed-Head. Đây là địa chỉ của bà ấy.”

*

Frankie lao lên những bậc tam cấp để vào căn nhà số 45 ở khu quảng trường Walgrave và nói, “Travis, cầu em một cái đi nào, tát thật mạnh vào má em nữa, và nói cho em biết là em không nằm mơ đi!” cô chạy theo tiếng xèo xèo và mùi thơm bốc ra từ món hăm-bơ-gơ đang được nướng trên lò.

Travis ngó quanh, “Có tin vui hả? Nhưng anh không phải là người để cho em khoe lúc này rồi.”

“Tại sao?”

“À, Sinead và anh lại mới cãi nhau.”

“Cãi nhau hoài vậy Trời! À, chuyện liên quan đến công việc thôi. Đại khái là...” Ném cái túi xách của mình xuống cái bàn bừa bộn các thứ, Frankie đứng lạng người và hít một hơi thật sâu. Cô vẫn chưa tin vào những gì đã xảy ra.

Travis lật một miếng thịt lên và kẹp vào ổ bánh. Anh chan nước sốt cà chua, rắc những mẫu hành phi lên trên, rồi đập nửa kia của ổ bánh lên. “Có ai đó đặt hàng em làm một cái vòng cổ hả?” Travis đoán mò.

“Không phải chuyện đó. Liên quan đến công việc nhưng không phải là chuyện thiết kế vòng tay vòng cổ. Nhưng dù sao anh cũng đoán đúng một phần rồi đấy. Đúng là có liên quan đến thời trang. Anh đoán tiếp xem là cái gì nào?”

“Muốn ăn hăm-bơ-gơ nướng không?” Travis mời cô.

“Travis, anh đoán đi chứ! Thôi được rồi, trước sau thì em cũng kể chuyện này dù cho anh có thích nghe hay không. Em vừa mới đến công ty giới thiệu người mẫu, họ nhìn em và nói rằng sẽ đưa hình em lên tạp chí của họ!”

“Travis nói là anh ấy sẽ chụp hình cho em để em làm hồ sơ nộp cho họ,” Frankie nói với Sinead. Frankie đã bắt gặp Sinead ngồi bẹp ở cửa phòng tại căn nhà số 13, thế là cô huyền thuyên suốt về chuyện của mình, “À mà chị với Travis lại mới gây chuyện nữa hả? Sao thế?”

“Chẳng biết nữa, chỉ biết là tự nhiên hấn nổi quạu với tao. Thế thôi.”

“À em nghĩ là chị nên trang điểm thật đẹp và hôn anh ấy một cái. Nghe này, Travis sẽ chụp hình cho em mà chẳng lấy xu nào, anh ấy bảo em chỉ cần gửi lại tiền mua các thứ lật vặt phải sử dụng trong lúc chụp ảnh thôi. Nhưng mà lạ kì không chịu nổi! Em đến gặp một người phụ nữ tên là Jessica, chị không tưởng tượng được bà ấy thế nào đâu. Chị biết không, bà ấy nhìn giống như mẹ của chị vậy. À, không phải như mẹ chị mà như mẹ em thì đúng hơn. Nhìn bình dân lắm, già hơn mẹ em, nhưng làm việc rất chuyên nghiệp và có tổ chức, và bà ấy đã điều hành công ty này vài chục năm rồi đấy...”

“Thôi đi,” Sinead yêu cầu.

“Ôi, em xin lỗi! Nhưng Jessica nói rằng bà ấy hoàn toàn có thể tìm được việc cho em nếu em gửi hồ sơ cho bà ấy, do đó Travis và em phải nhanh chóng bắt tay vào việc, và giờ em cảm thấy lạ lẫm, vì em vẫn không nghĩ rằng mình sẽ làm nghề người mẫu. Nói thật với em đi, em có tố chất của một người mẫu không?”

Sinead ngả người vào tường và nhe răng cười với Frankie, “Bé ơi, đây tin chắc rằng em sẽ là một nhân vật lớn tiếp theo đấy.”

“Thật không?”

“Thật chứ. Xem nào...”

Frankie ngắm nghía mình qua kính cửa sổ. Quần jeans rách ở mắt cá và bị bạc màu, áo len size XL rộng thùng thình mà cô đã mua được với giá hời ở tiệm chuyên bán hàng giảm giá, những cái vòng đeo tay gỗ ngổ ngổ tự cô làm lấy từ chất liệu gỗ thô sơn màu ngọc bích và màu bạc. Mái tóc đen dài buộc cao sau gáy trông như cái đuôi gà, phần tóc bên dưới được thả bung ra, trông mới hoang dại làm sao. “Luộm thuộm kinh khủng,” Frankie rên rỉ.

“Cái gì, em sẽ như một Naomi Campbell cho mà xem!” Sinead cười.

“Một thế giới tươi đẹp mở ra trước mắt Frankie Mc Lerran,” Marina nói giọng the thé như trong các vở kịch. Cô đang ở trong phòng, cố gắng hoàn tất mẫu thiết kế của mình. Cô mở trang blog của mình trên mạng và bắt đầu đánh những dòng chữ: **Giấc mơ trở thành nhà thiết kế!** cô tiếp tục. **Bạn mình là Frankie đã tham gia công ty người mẫu Bed-Head nổi tiếng. Nếu nổi tiếng và giàu có rồi thì cô ấy có còn chơi với mình không, hay sẽ quên mất mình khi đang say sưa trong những chương trình biểu diễn thời trang ở Paris cũng như ở sàn catwalks tại New York?**

“Thật không thể tin nổi, không thể tin là chuyện này đã xảy ra!” Frankie ngáp dài. Cô nằm phịch xuống chiếc giường của Marina một cách mệt mỏi, “Marina này, nếu em có thể ngon lành khi làm việc cho Jessica, nghĩ xem nếu chị và Sinead cũng đến thì sao?”

Marina thoát khỏi blog, “Frankie, nói được câu đó với tụi này là em tuyệt lắm rồi, nhưng trong cuộc sống sắp tới đôi khi em nên im lặng và đừng có nói nhiều quá!”

“Sao chị lại nói vậy?”

“Bởi vì, bây giờ em đã là người mẫu rồi, cần mưu mẹo và khéo léo hơn. Có vậy mới sống được trong giới người mẫu. Đừng có lo nghĩ nhiều cho tụi chị. Cứ lo mà tập trung đối phó với những đối thủ cạnh tranh với em ấy. Đó mới là việc nên làm.”

“Nhưng em đã là người mẫu đâu.”

“Không, em chính là người mẫu,” Marina lắc đầu và mỉm cười. “Chị biết là em không tin, nhưng Frankie này, em có tất cả đấy, từ vóc dáng, mái tóc, gương mặt, đôi mắt...”

“Thôi, đừng khen nữa.”

Marina túm một cái gối và đập lên bụng Frankie, “Quen dần với việc được khen ngợi như thế đi, bé. Thế giới bây giờ đã là của em rồi đấy.”

NĂM

“Hãy nói với anh là chuyện này sẽ ổn đi,” Rob rên lên. Buổi biểu diễn theo hợp đồng của nhóm Bad Mouth đã được sắp xếp xong, và giờ đã là tối thứ Hai, ấy thế mà áp-phích quảng cáo vẫn chưa đem đi dán - chúng vẫn còn chất ứ ự bên cạnh chiếc máy in.

Marina nhặt lấy một tờ. “Hay đấy!” cô nhận xét, tặng anh một nụ hôn. “Thế anh định dán chúng ở đâu?”

“Khắp mọi nơi. Trong tất cả các hành lang, cửa ra vào và cả bar sinh viên nữa.”

“Anh có định dán ở chỗ cấm không?”

Rob vỗ vỗ lên mũi, “Đừng có hỏi thế chứ.”

Mắt Marina sáng lên, “Để em giúp anh nhé?”

“Tối nay em không phải làm việc sao?”

“Làm việc ở quầy bar ấy hả? Không.” *Cả cái đồ án chết tiệt đó nữa chứ*, cô thầm nghĩ. *Mình đã trễ những mười ngày rồi . Trễ thêm ngày nữa thì đã sao ?* “Này, đưa em vài tờ đi. Em sẽ đem chúng đi dán ở nhà chờ xe buýt trong khi anh giải quyết công việc ở đây.”

Sinead hầu như lúc nào cũng có thể giả vờ và hành động như thể mình chẳng hề bị tổn thương. Cô được hưởng tính cách đó từ mẹ mình, bà Danielle, Nữ Hoàng Băng Giá. Thế nhưng lần này chuyện rắc rối với Travis lại khiến cô thật bối rối.

“Mình đến Escape uống một ly đi anh?” Sinead gợi ý sau gần một tiếng đồng hồ hầu như im lặng ở chỗ Travis.

“Không được. Chỗ đó đóng cửa vào thứ Hai.”

“Vậy mình đi dạo nhé?”

“Lạnh lắm.”

Sinead hướng ra cửa sổ phòng khách. Dưới ngọn đèn đường màu cam là những gì còn sót lại của trận tuyết từ cuối tuần trước, trông thật bẩn thỉu và thảm hại. “Hôm nay mẹ Daniella đã nhắn tin cho em,” cô bảo Travis.

“Hả?”

“Sao anh có vẻ bức mình vậy?”

“Daniella, Quý bà Ròng.” Travis ghét cái cách mà người mẹ giàu có hợm hĩnh của Sinead “xoay” con gái mình.

“Daniella là mẹ em... anh biết mà. Mà thôi, hóa ra mẹ chuẩn bị đi Prague với một người bạn vào dịp Giáng sinh, cho nên em có thể cùng về nhà gặp bố mẹ anh nếu anh muốn.”

Travis chẳng phản ứng gì.

“Anh không thích à? Em tưởng anh muốn thế?”

“Đã từng muốn,” Travis nhấn mạnh chữ “đã”. “Nhưng em đã nói là chẳng vui về gì khi ở cùng gia đình anh mà.”

Sinead nhắm mắt lại và nhăn trán, “Travis, không phải thế. Anh biết là em rất lo lắng cho mẹ Daniella mà.”

“Phải, và nhìn xem bà ấy đã làm gì em? Vì sao em không gọi bà ấy là ‘mẹ’ như tất cả mọi người? Anh chả hiểu sao hai người lại có thể có cái kiểu thân mật như thế?”

“Anh đang mất bình tĩnh đấy.” Thay vì để cho Travis thấy rằng cô đang bị tổn thương, Sinead rời khỏi chiếc xô-pha, nơi cả hai đang cùng xem một bộ phim hành động chán ngắt.

“Em định đi đâu?” Travis hỏi.

“Về nhà.”

Hành động của Sinead làm Travis lo lắng. Đột nhiên anh giật mình, quan sát nét mặt cô và cố đoán tâm trạng cô lúc này, “Em đừng đi.”

“Sao lại không? Chẳng lẽ cứ chường mặt ra đây để nghe những lời sỉ vả của anh sao?” Từ hồi tháng Mười, lúc họ bắt đầu quen nhau, cho đến cách đây vài tuần, Travis chưa bao giờ đối xử với Sinead như thế. Lúc đầu anh rất hiền và tỏ ra là một người đàn ông biết quan tâm đến nỗi sợ hãi và sự thiếu tự tin của cô. Sinead giật lấy chiếc áo khoác và mặc vào.

“Đừng!” Travis lặp lại. “Nghe này, anh xin lỗi. Chỉ vì tâm trạng anh không được tốt, thế thôi.”

“Thế à, anh đã hành động như vậy suốt một tháng nay rồi còn gì!” Thật chẳng hay ho gì, Sinead đã quá giận đến nỗi không thể chấp nhận lời xin lỗi của Travis. “Em thật không hiểu nổi anh! Như tối hôm qua, lúc ở buổi tiệc hóa trang vui nhộn ấy, anh còn chẳng thèm nói với em lấy một lời.”

“Anh sao?” Travis hạ giọng, “Buồn cười thật, chứ không phải em chỉ mãi nhảy nhót với mấy thằng dở hơi trong khi anh bị đứng như trời trồng sao?”

Sinead tiến ra cửa, “Đừng có trẻ con thế. Em không thể nói chuyện với anh nếu anh cứ như thế này.”

Travis nhảy ra phía sau chiếc xô-pha và ngăn Sinead lại, “Em luôn muốn chạy trốn mỗi khi mình gặp chuyện căng thẳng sao?”

Sinead lắc đầu, “Em không nghe đâu. Sự thật là anh ta chỉ nhờ em hướng dẫn nhảy, thế mà anh lại làm cho em bực mình kinh khủng. Anh muốn em phải thế nào đây? Bước ra đường với cái áo len đan già nua và đôi dép lê lông cừu à, vì cái gì chứ?”

“Trời ạ, vậy hóa ra anh là thằng chẳng ra gì sao?” Travis giữ chặt nắm đấm cánh cửa để Sinead không thể mở ra.

“Travis, để em đi. Đúng thế, với sự việc vừa qua, anh thật sự chẳng ra làm sao cả. Và nghe này, em đâu có ghen tuông như anh! Không hề, từ cái

lần âm ỉ khi anh kể về người bạn gái cũ của anh và chúng ta đã nhất trí rằng đó chỉ là một điều lãng phí thời gian thôi, đúng không?”

Travis cúi đầu nhưng vẫn giữ chặt cánh cửa.

Sinead lùi lại. “Chuyện gì đang xảy ra với tụi mình thế này?” cô nói trong tiếng nấc nghẹn ngào. “Em vẫn nghĩ anh là một chàng trai lãng tử và trầm tĩnh cơ.”

“Đúng vậy,” Travis thừa nhận. Anh thả tay ra khỏi nắm đấm cánh cửa.

“Anh nói rằng anh yêu em. Và em đã nghĩ là anh yêu em thật...” đôi mắt Sinead đẫm lệ. Cô thấy Travis thật thảm hại và đau đớn.

Travis cảm thấy bế tắc, “Anh thật sự yêu em...”

“Nhưng bây giờ thì hết rồi, đúng không?” *Hãy nói đi. Nói là anh vẫn còn yêu em đi!* Sinead nín thở cầu nguyện. *Hãy nói thêm một lần nữa. Hãy nói anh yêu em và điều đó là sự thật đi!* Tim cô đập nhanh như trống đánh liên hồi.

Travis quay đi khỏi đôi mắt ướt đẫm của cô, “Anh cũng không biết nữa.”

“Đây là điều nghiêm túc, Travis ạ. Anh đang làm tan nát trái tim em. Em không phải là người lúc nào cũng chiều theo ý anh được... thật tình... em cũng không biết nữa, em không phải là một diễn viên giỏi...”

Travis gật đầu, như thể anh hiểu hết những gì Sinead đang nghĩ. “Em có biết là em đẹp đến dường nào không?”

“Em phải làm gì đây? Em đang cố để nói cho anh biết những suy nghĩ sâu thẳm trong lòng em. Việc em trông thế nào thì có liên quan gì ở đây?”

Như một thiên thần giáng thế. Tóc vàng hoàn hảo, với cặp mắt to và long lanh. “Sao lại không liên quan,” Travis thì thầm. *Lũ con trai luôn vây quanh em..*

Sinead bình tâm trở lại, dùng tay gạt nước mắt trên mặt, “Em nghĩ bọn mình nên tạm ngừng lại đi,” cô nói, “Tạm xa nhau một thời gian.”

Travis đứng qua một bên. Anh nghe tiếng lách cách ở chỗ cánh cửa, rồi tiếng bước chân đi xuống, kể đó là tiếng cánh cửa nặng nề đóng lại phía sau lưng anh.

Sự cuốn hút - đó là cái mà Wim có, một con át chủ bài.

Frankie hớp lớp bọt trong ly cà phê sữa và nhìn Wim đang trêu chọc một cô gái ở quầy phục vụ.

“Có một sợi tóc trong ly cà phê của anh đấy!” Wim khởi đầu câu chuyện bằng cái giọng xác xược của người New York. Anh ta giả vờ cúi đầu xuống ly cà phê, nhúng đầu ngón tay vào, “Ồ, sợi tóc này của anh đây mà.”

Cô gái nhìn chăm chăm vào cái đầu cạo trọc của Wim, rồi cười như nắc nẻ.

Wim thật quyến rũ. Quyến rũ theo kiểu một cầu thủ bóng bầu dục chuyên nghiệp, vạm vỡ và gai góc. Nhưng anh ấy cũng rất thông minh, anh ấy biết thật nhiều thứ. Frankie nghĩ mông lung.

“Em khỏe không, cô gái điên cuồng của anh?” Wim hỏi, tay cầm ly cà phê, đến bên bàn Frankie và ngồi xuống.

“Em khỏe!” Frankie nhe răng cười, đáp.

“Hay anh gọi em là siêu mẫu của anh nhé?”

“Gọi ‘cô gái điên cuồng’ là được rồi!” Frankie không nghĩ đến việc đặt cho mình một cái tên riêng khi làm nghề người mẫu, “Có cả triệu cô gái như em ấy chứ.”

“Dĩ nhiên, nhưng em lại là cô gái xuất hiện rất đúng nơi, đúng lúc.” Wim thuyết phục cô, “Thành công là vậy mà, cần có năm phần trăm tài năng và chín mươi lăm phần trăm may mắn.”

“Thế còn nỗ lực và cống hiến cho nghề nghiệp thì nằm ở chỗ nào? Anh đã phải tập luyện khổ cực để làm được những gì mà anh đã làm trong thời gian qua còn gì.”

Wim cười cợt, “Anh giỏi từ trong trứng nước rồi! À không, thật sự thì, tất cả những gì anh cần là có sự phối hợp nhịp nhàng giữa tay và mắt.”

“Thế anh không hề lo lắng khi đứng trước hàng trăm người à?” Frankie có thể thấy những người khác trong quán bar này đang ngắm nhìn Wim. Có phải là vì anh cao, vì khuôn mặt tài tử của anh, tính cách vui nhộn của anh hay vì tất cả những thứ đó?

“Lo lắng gì chứ. Anh có cái tôi to đùng,” Wim cười. “Anh thích là tâm điểm của mọi sự chú ý.”

“Anh nói thật chứ?” Với Frankie, khi sắp bước vào nghề người mẫu, thì đây chính là điều mà cô lo lắng nhất. Cô lo lắng khi mọi người nhìn chăm chăm vào mình, dò xét và tìm ra nhược điểm của mình.

“Thôi nào!” Wim nói, đoạn đứng lên và kéo tay Frankie. “Uống cà phê chán ngắt. Đi với anh đi.”

Frankie trôi bồng bềnh trong không khí, xuyên qua con đường trưng bày đầy những cây thông Nô-en. Một ông già Nô-en đang ngồi trên chiếc xe trượt tuyết, đầu gắn đầy những bóng đèn nhỏ, những ngôi sao chớp chớp và cả những thiên thần đang vỗ cánh.

“Này, có một tấm áp-phích của Rob kìa!” Frankie chỉ vào một tấm bảng quảng cáo có treo một tấm ảnh rách tả tơi. Tấm áp-phích giới thiệu nhóm Bad Mouth biểu diễn cho trường đại học rất lớn, sáng loáng và rõ nét. Wim đứng lại và đọc kỹ những dòng chữ ghi trên đó, “Bọn mình sẽ đi xem nếu em thích.”

Frankie mở to mắt ngạc nhiên. Cô cười và gật đầu đồng ý.

“Đợi anh xong việc ở Roundhouse rồi đi nhé!”

“Lại diễn tập nữa à?”

“Ừ, nhưng anh có thể gặp em lúc nửa đêm. Em đến đó trước đi, anh sẽ đến sau.”

“Được,” lúc này Wim đang nắm chặt tay Frankie một cách trù mẫn. Cô không hề cảm thấy mình vụng về chút nào khi ở bên Wim. Với những người đàn ông khác, cô luôn thấy ngần ngại.

“Thế bây giờ em muốn đi đâu nào?” Wim dò hỏi. “Anh muốn mời em đến chỗ anh nhưng lại sợ em ngại.”

“Vâng,” Frankie thở dài. “Hay là đến chỗ em?”

Cả hai bắt xe buýt về quảng trường Walgrave. “Nhà có mở đèn. Chắc Sinead đang ở nhà,” Frankie đoán thế vì biết rằng Marina phải ra ngoài để phụ giúp cho Rob.

Trong căn nhà số 13, tiếng nhạc ngân lên khe khẽ ở phòng khách.

“Chỗ này dễ chịu thật,” Wim khen. Anh ta kéo khóa áo khoác xuống, ngẩng nhìn cái cửa sổ có phần nhô ra ngoài, ngó qua những chiếc trường kỷ lớn và cả những bức tranh nghệ thuật treo trên tường. Wim chăm chú hơn cả vào hai bức tranh lớn - hai bức tranh có hình một cô gái khỏa thân. “Cô gái ấy là ai thế?”

“Là một trong những người bạn của Marina, chị ấy từng sống ở đây. Chị ấy có tài lắm đấy.” Frankie lên lên lầu, vào phòng Sinead, tắt đèn, đi nhẹ nhẹ qua tấm chăn lông vịt của Sinead. Rồi cô xuống nhà bếp, lấy cho Wim vài lon bia ướp lạnh. “Sinead ngủ rồi,” Frankie nói với anh ta.

“VẬY là chỉ có hai chúng ta,” Wim kéo cô ngồi xích lại gần, choàng tay qua vai cô.

Frankie co rút người lại. *Thật không thể tin được ! cô nghĩ. Hôm nay thật là một ngày lạ lùng, điên rồ, và cứ như mơ vậy !*

Trên lầu, Sinead nằm co ro trong chăn, lắng nghe những tiếng thì thầm của Frankie và Wim ở dưới lầu. Travis cũng từng ở bên cô như thế - cô mở mắt, nghĩ ngợi và cảm thấy trái tim mình tan nát.

SÁU

“Cứ mặc cái gì mà thích ấy,” Marina khuyên khi Frankie đang chuẩn bị đồ đạc để nhờ Travis chụp hình. “Mày có thứ nào trông ‘dân tộc’ một tí không? Đang là một đấy.”

Frankie lục tìm những chiếc vòng đeo tay bằng thạch anh màu hồng. “Em chả tìm thấy cái quái gì trong đống lộn xộn này,” cô than vãn.

“Đừng có cuống lên thế. Mặc cái váy lụa xếp li màu đồng này đi, sẽ đẹp lắm đấy. Cả cái áo lót màu kem này nữa. Mày có thể đeo thêm các trang sức hợp một cũng được. À, mượn thêm Sinead mấy đôi giày đi. Chờ ở đây, để tao hỏi mượn cho,” Marina nói rồi vội chạy ra ngoài.

“Trời ơi, em trễ mất rồi!” Frankie nhét vội đồ trang điểm và cây lược vào túi xách. “Nói Sinead đừng có buồn bực nữa nhé!” Frankie hét to, bước vội xuống hai bậc cầu thang một lúc và đóng sầm cánh cửa khi ra khỏi nhà.

“Đừng có biểu lộ cảm xúc ra mặt như thế!” Travis ra lệnh. Anh chàng đang cố giúp Frankie đừng quá bồn chồn khi đứng trước ống kính máy quay, nhưng gương mặt cô lại tỏ ra quá háo hức, “Cứ giả vờ như em chẳng có tế bào não đi. Phải lạnh như băng ấy. Bước về phía anh nào!”

Frankie cố gắng xua hết mọi suy nghĩ ra khỏi đầu. Cô ưỡn ngực lên và bước thẳng về phía trước.

“Tuyệt lắm! Cứ thế. Tốt, cúi đầu xuống một tí, nhìn thẳng về phía anh, đừng chớp mắt!”

Đầu ở một góc độ chuẩn, đôi môi trề ra hoàn hảo, Frankie bước đến chỗ Travis và đứng với một tay chống ngay hông, trong lúc ấy, tầm chắn sáng của camera kêu *o o*, *lách cách*.

Wim rất khéo léo khi trao những nụ hôn ngọt ngào. Đôi môi mềm mại. Nụ hôn nhẹ nhàng. Rất tuyệt!

“Frankie, đừng có tỏ vẻ hài lòng thế chứ! Phải ngậy mặt ra,” Travis nhắc nhở Frankie nhưng trong đầu lại lâng lâng vui sướng khi nghĩ đến Sinead. Anh chưa kể cho Rob nghe, và anh cũng chẳng biết cái tin đó đã đến tai những cô gái ở căn nhà số 13 chưa. Anh hi vọng là chưa. Nếu đó vẫn còn là chuyện bí mật thì cũng có nghĩa là nó chưa hề xảy ra.

“Cám ơn anh nhiều vì đã nhiệt tình giúp em!” Frankie nói.

“Ấy, tui mình là bạn bè mà,” Travis ngừng lại để đổi phim. “Nên nhớ anh là một sinh viên nhiếp ảnh. Dù sao cũng hy vọng là những gì anh đã học sẽ có ích cho công việc của em. Nhưng sợ chưa thấy được điều đó thì em đã chấp cánh bay đến Maldives mất rồi!”

“Những điều đó em vẫn nằm mơ thấy mà.” *Tối qua, nụ hôn của Wim không nồng nàn, hoàn toàn chỉ là một cái hôn nhẹ trên má. Không ôm chặt mà cũng không mãnh liệt như mọi khi. Anh ấy phải biết rằng nụ hôn đó không hề ngọt ngào chứ.*

Travis vẫn tiếp tục công việc, xoay máy về phía Frankie, “Không được. Frankie, mặt em lại phờ phợt ra kia kìa.”

“Vậy thì anh hãy kể cho em nghe một chuyện gì đó thật nghiêm túc đi.”

“Được thôi, nghe này, Sinead và anh chia tay rồi,” thay vì giữ kín chuyện này, từng câu từng chữ cứ tuôn ra khỏi miệng Travis. Cũng giống như Frankie - Travis luôn nói ra những gì anh đang nghĩ trong đầu.

“Ồ, không,” Frankie há hốc vì ngạc nhiên.

“Hồi tối qua đấy. Sinead không nói cho em nghe à? Thật tình thì đầu óc anh đang rối tung lên vì chuyện này.”

“Ồ, Travis, em không ngạc nhiên đâu! Nhưng có chuyện gì vậy?”

“Cũng chẳng biết nữa. Tất cả là lỗi tại anh,” Travis vẫn chụp hình trong lúc hai người nói chuyện với nhau. “Anh đang rất buồn.”

“VẬY thì chẳng giống anh thường ngày rồi,” Travis là anh chàng đầu tiên mà Frankie kết bạn ở trường đại học. Anh và cô chơi với nhau rất thoải mái. Thế mà giờ nhìn anh ủ rũ vô cùng. Quên mất chuyện chụp hình, Frankie chăm chú nhìn anh, “Có muốn em nói chuyện với chị Sinead giúp anh không?”

Travis lắc đầu, “Vẻ mặt này được đấy, giữ yên như thế cho anh. Đợi một tí nhé, anh phải chỉnh lại ánh sáng.”

“Em sẽ làm chuyện đó, không có vấn đề gì đâu. Chị ấy sẽ nghe lời em mà.”

“Thôi cảm ơn,” Travis lấy cái đèn để vào sát mặt Frankie. “Anh em mình nói chuyện khác đi. Chuyện với anh chàng Hà Lan cao to thế nào rồi?”

“Khá tốt,” Frankie thừa nhận. “Tụi em sẽ cùng đến buổi biểu diễn của nhóm Bad Mouth vào thứ Sáu.”

Rob và Marina đã phủ hết các bức tường trong trường bằng những tờ áp-phích. Lee, người chịu trách nhiệm bán vé, nói rằng vé bán chạy đúng bằng tốc độ mà cái máy in đã nhả chúng ra. “Ý tưởng của các anh thật xuất sắc,” Lee nói khi đi ngang qua Rob. “Đây sẽ là buổi diễn cuối khóa tuyệt vời nhất mà bọn mình cùng hợp tác.”

“Tổ chức sự kiện quả thật là điểm mạnh của anh,” Marina bảo. “Là anh rất giỏi việc đó ấy.”

“Anh biết ‘điểm mạnh’ có nghĩa là gì mà,” Rob lầm bầm. “Anh đâu phải chỉ là một tay kỹ thuật viên quen trong phòng thí nghiệm đâu chứ.” Nói vậy nhưng anh đã có thể bớt căng thẳng rồi, vì biết rằng mình vừa ra một quyết định khá “chuẩn”. Anh nhặt lấy một tờ trong mớ giấy mà Marina mới bày ra bàn trong quán cà phê, “Còn đây là gì?”

“Em phải nộp đơn đi thực tập vào mùa xuân tới. Chán ời là chán,” Marina nói. Điền thông tin vào mấy cái đơn vốn *chẳng phải* là việc cô ưa thích. Nhưng nhân nhắc tới chuyện đó, cô đang cố gắng xin vào một nơi

hoành tráng, như là cửa hàng thiết kế của Vivienne Westwood hay với Emanuel Ungaro ở Milan. Cô phải cố sức chứng tỏ mình để có được lời giới thiệu tốt từ các giáo viên hướng dẫn. “Em không tài nào tổng quát được những việc này ra khỏi tâm trí,” cô giải thích. “Ngay cả lúc ngủ mà em cũng mơ tới những đường may và dây kéo. Em biết là cần phải học những điều căn bản trước khi hy vọng có được một vị trí nào đó trong thế giới thời trang. Rob, anh cười cái gì thế?”

“Cười em chứ gì nữa!” Rob cười toe toét. “Trước khi quen em, anh cứ nghĩ là em kém cỏi, nông cạn và suy nghĩ đơn giản lắm cơ.”

“Ghét anh quá đi!” Làm tóc mới và tô son trước khi đi đến siêu thị Tesco thì đã sao nào? Chuyện đó thì có liên quan gì đến việc cô suy nghĩ đơn giản và nông cạn đâu.

“Mình đụng tới ổ kiến lửa rồi!”

“Gì cơ?”

“Một nhà thiết kế thời trang nghiêm chỉnh! Cô Tham Vọng.”

“Chuyện đó có gì sai đâu?”

“Đúng, chẳng có gì sai cả,” thầy Jack Irvine, giáo viên hướng dẫn môn hình họa của Marina cắt ngang, khi ông mang tách cà phê trở lại quầy. Thầy là một người bảo thủ, say mê nghệ thuật và chẳng hề giấu giếm suy nghĩ của mình. “Chỉ trừ việc đó đúng là một sự lãng phí tài năng thật sự,” thầy nói với Marina trước khi rời đi, để lại cái mùi dầu thông và dầu vẽ lại phía sau. “Thứ mà em nên tập trung vào là trau dồi kỹ thuật vẽ của mình mới phải. Đi thăm các phòng tranh, rồi đọc thêm nhiều sách nữa...”

“Thật hả thầy?” Marina sững sốt trước cái giọng thích gây chiến của ông thầy.

“Chính xác,” thầy Jack Irvine khẳng định. “Đừng có như thế chứ, Marina. Em phải biết là em đáng giá hơn hàng trăm cái đầu rỗng bị ám ảnh về thời trang trong lớp chứ.”

Cả ngày Sinead tránh đến những chỗ mà cô nghĩ là Travis có thể có mặt. Việc ấy đã đập tan ý chí phải đến trường mỗi ngày của cô, và chỉ có mỗi một việc nhận bài tập từ thầy Tristan mới khiến cô phải chừa mặt ra đường.

“Sao thế? Mày bệnh à?” Marina hỏi Sinead khi cả hai cùng ngồi trên xe buýt.

Sinead lắc đầu.

“Bình thường trông mày tràn trề sức sống lắm mà, thế mà nhìn mày xem - nhợt nhạt và đáng lo lắng quá đi mất,” Marina khẳng định.

Nhưng Sinead đã chẳng tâm sự gì với Marina. Sinead buồn bã nghĩ. *Thật là chán khi cứ thao thao bất tuyệt về bản thân mình, với lại ai mà thèm nghe mấy cái chuyện chẳng hay ho gì trước Giáng sinh cơ chứ?*

“Mày với Travis có đến xem buổi biểu diễn tối thứ Sáu này không?” Marina hỏi để kiểm tra lại. “Nếu có thì tao sẽ gặp tụi mày ở hậu trường.”

Sinead lão đảo bước xuống xe buýt và đi thẳng đến phòng giáo viên hướng dẫn. Thầy Tristan nhận thấy bàn tay cô đang run rẩy, liền mang đến cho cô một tách cà phê. “Ăn uống thất thường ảnh hưởng đến sức khỏe lắm đấy. Em không ăn uống thất thường đấy chứ?” thầy hỏi giọng ngờ vực.

“Không đâu thầy ạ. Em ổn mà.” Sinead chỉ muốn đến nhận tác phẩm và biến cho nhanh mà thôi.

“Mẹ em có khỏe không?” thầy hỏi thăm.

Thầy Tristan và bà Daniella đã quen nhau từ rất lâu rồi. Thầy chính là người đã thiết kế giày và váy cưới cho bà Daniella trong đám cưới đầu tiên của bà, và họ đã cùng gặp gỡ rất nhiều người trong giới thời trang. “Cám ơn thầy, mẹ em vẫn khỏe ạ. Mẹ em sẽ đi Prague vào tuần tới.”

“Em nhớ dặn mẹ mang theo áo ấm nhé,” thầy Tristan tìm hồ sơ của Sinead trên bàn mình. Khi đã tìm thấy, thầy mở nó ra, cố nhớ lại những nhận xét mà thầy định nói với Sinead. “À, tôi thích cái này lắm đấy - hồ sơ

thiết kế đầm dạ hội - chắc em đã bỏ nhiều tâm huyết cho bộ dạ hội này... Em giỏi lắm.”

“Cám ơn thầy, em thích công việc này mà.”

“Bộ dạ hội này rất ấn tượng. Tôi thích cách chọn chất liệu trang phục của em. Loại vải the màu nâu đen thật độc đáo. Đặc biệt là em đã làm cho nó trở nên hài hòa hơn khi thêm những mảnh vải mỏng màu bạc vào. Việc em đính những quả chuông được kết bằng vải lên bộ dạ hội và sử dụng chất liệu vải trong suốt cho nửa vùng bụng là một sự sáng tạo hoàn toàn mới và lạ.”

Sinead nhận hết lời khen này đến lời khen khác. Cô thấy vui sướng làm sao, “Em muốn kéo đường viền lại để tạo nếp nhăn nhẹ và tự nhiên trên trang phục. Với loại chất liệu tinh tế như vải the thì chúng ta hoàn toàn có thể làm điều ấy.”

Thầy Tristan gật đầu đồng ý, “Thầy rất hài lòng vì em đã tạo cho nó nét nhẹ nhàng, không quá phô trương. Thông thường vào những dịp dạ hội, người ta hay mặc những trang phục quá lòe loẹt. Em có thấy rằng một khi quá phô trương và lòe loẹt thì người mặc trang phục sẽ chẳng khác nào một cây thông Nô-en không? Trong buổi trao giải Oscar năm nay có quá nhiều cây thông như thế đấy. Những ai quan tâm đến phong cách ăn mặc cần biết rõ hơn về điều này!”

Sinead cười, “Thế với tác phẩm này, thầy cho em điểm gì ạ?”

“Điểm A,” thầy nói, gấp tập hồ sơ thiết kế lại và đưa cho cô. “Em sẽ là một hiện tượng nổi bật vào cuối năm nay, miễn là em vẫn giữ được phong độ như bây giờ.”

Một sinh viên đạt điểm A cho môn chuyên ngành, nhưng điểm D trong các mối quan hệ . Sau khi nói chuyện với thầy Tristan xong, Sinead xuống phố . Mình đã học được điều gì sau cuộc nói chuyện vừa rồi với thầy Tristans nhỉ? Có lẽ là hãy gắn bó với công việc thiết kế thời trang. Chắc là vậy.

Sinead đi ngang qua những cửa hàng đầy ắp những món quà cho ngày Giáng sinh. Thật vô nghĩa. Khi chẳng còn là gì của nhau nữa thì quà cáp mà làm gì. Cứ đến Giáng sinh người ta lại trao cho nhau những món quà ấy. Mà thực tế họ có bao giờ dùng đến những món quà ấy đâu. Và khi mọi thứ trôi qua, chúng hoàn toàn trở nên vô nghĩa. Và năm nay có vẻ như Sinead sẽ đón Giáng sinh một mình ở quảng trường Walgrave, vì Marina và Frankie có lẽ đã quyết định về nhà để đón Giáng sinh cùng gia đình mình.

Mình sẽ tập trung làm việc, Sinead nghĩ ngợi . Mình phải tập trung cho dự định sắp tới. Ừ, mình không thể tự chủ trong những chuyện tình cảm yêu đương, nhưng đối với thời trang thì khác, mình cam đoan là mình sẽ làm việc chăm chỉ và làm thật tốt.

Với ý nghĩ như thế, Sinead cảm thấy dễ chịu hơn. Cô quyết định đến thư viện trung tâm để xem những ấn bản tạp chí thời trang mới phát hành gần đây. Trên đường đến thư viện, cô băng qua Roundhouse và vô tình thấy Wim bước ra, tay choàng vai một cô gái tóc vàng xinh đẹp. Nhưng cô gái ấy lại không phải là Frankie. Cặp tình nhân đang mãi mê cười nói với nhau. Họ không hề thấy Sinead, dù rằng cô vẫn đứng lặng nhìn chứ chẳng thèm núp vào cái cửa hàng gần đó, khi họ đi ngang qua cô và mất hút.

“Ồ mất dạy!” Sinead lẩm bẩm, nửa đi nửa chạy về phía trường đại học. “Trời ạ, cái gã khốn kiếp này đã quen bao nhiêu cô gái rồi không biết?”

BẢY

“Nhưng Frankie đang rất hạnh phúc!” Marina phản đối. “Tao chưa từng thấy nó yêu ai đến thế.”

“Đúng. Đây cũng biết vậy,” Sinead vô cùng băn khoăn khi nói với Marina trong phòng cắt may trên tầng cao nhất của trường đại học. Cô nói với Marina mọi chuyện về ả tóc đỏ, và giờ là ả tóc vàng. “Tao nghĩ tụi mình nên cho Frankie biết, trước khi nó dẫn sâu hơn vào chuyện này.”

Marina thở dài khi vẽ nguệch ngoạc lên tờ giấy can mà cô đang dùng để thiết kế cái áo khoác, “Tao hiểu ý mày, nhưng tụi mình phải nghĩ cho thấu đáo đã.”

“Nghĩ về cái gì mới được chứ? Tao đã thấy Wim lừa dối Frankie hai lần rồi. Thằng đó chẳng ra gì cả.”

“Phải, nhưng tụi mình lấy quyền gì mà can thiệp vào?” Marina cho rằng mỗi người đều có cách sống riêng của mình. “Cứ nghĩ mà xem... Chắc chắn tao sẽ chẳng cảm ơn mày nếu mày hùng hục chạy đến và bảo với tao rằng Rob đang lừa dối tao, cho dù đó có là sự thật đi chẳng nữa.”

“Nhưng nếu là tao thì tao lại rất muốn biết,” Sinead tin chắc rằng cho Frankie biết hành động lằng nhằng của Wim là việc nên làm. “Nhờ đến khi đã yêu hẳn sâu đậm rồi Frankie mới phát hiện ra cái trò đều cáng của hẳn, còn tụi mình thì ngớ ngẩn nói rằng, ‘À phải, tụi này đã biết chuyện đó từ lâu rồi.’ Lúc đó rồi mày tính sao?”

“Tao không biết, Sinead. Rắc rối quá.” Marina liếc ra ngoài khung cửa sổ cao, nhìn thẳng xuống đường. “Mày có bằng chứng không?”

“Một lần, tao bắt gặp Wim nhảy với một ả tóc đỏ trong khi hẳn bảo với Frankie rằng hẳn đang tập dợt.”

“Biết đâu đó là công việc của hắn thì sao. Mà cũng có thể là hắn thích tiệt tùng sau những giờ làm việc căng thẳng. Cũng như mày đẩy thôi.”

Sinead lắc đầu, “Không phải vậy đâu. Lần thứ hai, tao thấy hắn thân mật với một ả tóc vàng. Mọi quan hệ của hai đứa trông không bình thường chút nào.”

“Có thể cái kiểu của Wim nó thế,” Marina khẳng định. “Nhiều người rất thích đụng chạm vào người khác, nhưng điều đó chẳng có ý nghĩa gì hết. Thực lòng mà nói, tao nghĩ tụi mình không nên làm hỏng cơ hội của Frankie chỉ vì chuyện này.”

“Chứ mày muốn thấy Frankie bị tổn thương nặng nề à?” Marina chưa tận mắt chứng kiến cảnh Wim tung tăng với hai cô ả kia, chứ nếu thấy chắc chắn cô sẽ không muốn im lặng như vậy.

“Điều tao quan tâm là Frankie cảm thấy hạnh phúc,” Marina khẳng định. “Nó xứng đáng được như vậy. Mày biết nó nhút nhát cỡ nào hồi mới đến đây rồi đấy. Nó thậm chí còn không dám bước qua cánh cửa xưởng kim hoàn vì sợ. Giờ thì nó đã mạnh mẽ lên biết bao nhiêu.”

“Nhưng...” Sinead ngắt lời, “Trời ơi Marina, tụi mình phải làm gì bây giờ?”

“Không làm gì hết, vào lúc này,” Marina nói, vẽ những đường tròn đồng tâm như sóng cuộn trên mặt giấy. “Hoặc là phải dùng mưu thôi, phải tìm cho ra những bằng chứng xác thực.”

“Mưu? Ý mày là sao?”

Marina gõ gõ đầu bút chì lên bàn. “Cứ để tao lo vụ này,” cô nói.

Vào chiều thứ Ba, sau ngày chia tay với Sinead, Travis tìm đến bia rượu và bóng đá. Khi anh đang xem trận Anh - Hà Lan một mình, uống hết ba lon bia, nhưng chỉ nghe một nửa những gì mà tay bình luận viên lái nhải phân tích hiệp phụ, thì Rob bước vào.

“Tỷ số bao nhiêu rồi?” Rob hỏi trong lúc vứt chiếc mũ bảo hiểm xuống xô-pha kế bên Travis.

“0-0. Đúng là đồ rác rưởi, dở tệ.”

“May là mình không xem.” Rob bắt lấy lon bia mà Travis vừa ném qua, mở nắp và hỏi, “Lấy vé buổi diễn hôm thứ Sáu cho cậu với Sinead rồi đấy. Có đi không đây?”

“Cũng chả biết nữa anh giai ơi. Chắc không đi được quá.”

“Chứ giờ Sinead đang ở đâu? Sao dạo này không thấy cô ấy.”

Travis nhắm mắt lại, ngã người ra sau, tựa đầu lên xô-pha. “Em cũng có thấy đâu,” anh nói, sau đó thì im lặng để Rob có thời gian suy nghĩ. Cả hai cùng im lặng, chẳng có tiếng động nào ngoài tiếng “rẹt rẹt” phát ra từ dây khóa chiếc áo khoác da của Rob. Rob vắt cái áo khoác lên xô-pha, cạnh chiếc mũ bảo hiểm.

“Nàng đi Dublin rồi à?”

“Không. Giáng sinh này Sinead không về nhà.”

Rob uống thêm một ngụm nữa, “Thế cô ấy bị ốm à?”

“Không.”

“Chứ sao cậu lại không gặp được cô nàng?”

“À...” Travis thú nhận, “Nàng đá em rồi.”

“Sao lại thế?” Rob biết Travis và Sinead đến với nhau rất nghiêm túc. Họ đi đâu, làm gì cũng có nhau và san sẻ cho nhau mọi thứ.

“Hôm qua...” Travis không thể nói hết câu. Cổ họng anh nghẹn lại và không thốt nổi thành lời.

Cả hai lại tiếp tục im lặng. Rob bước vào phòng bếp và mở tủ lạnh ra. “Uống thêm mấy lon nữa nhé,” anh nói với Travis. “Đây, cầm lấy.”

Ngay từ tờ mờ sáng thứ Tư, Frankie đã trốn buổi học của cô Brown để mang hồ sơ đến nộp ở công ty Bed-Head. Cô lễ tân uể oải nhận hồ sơ và hứa sẽ đưa tận tay bà Jessica West.

“Tôi muốn tận tay đưa cho bà ấy,” Frankie bạo dạn nói.

“Bà Jessica không có ở đây,” cô lễ tân trả lời, nhét hồ sơ của Frankie vào ngăn kéo bàn làm việc. Frankie thoáng thấy bộ hồ sơ của mình nằm vùi trong hộp bàn cùng những hồ sơ khác, trông chẳng gọn gàng tẹo nào.

“Tôi gọi điện thoại lại cho bà ấy được không?”

Cô lễ tân có thân hình gầy nhom, với cặp chân mày vòng cung, bảo Frankie rằng không cần phải gọi điện lại làm gì. “Bà Jessica West bận họp cả ngày hôm nay rồi.”

Vì thế Frankie ra về mà lòng buồn rười rượi, tệ hơn nữa, cô còn đắm sâu vào cả giáo viên dạy môn nữ trang khi bước vào trường.

“À, cuối cùng thì em cũng chịu bò ra khỏi giường rồi cơ đấy!” cô Claudia nói, đôi mắt đen sắc lém của cô chẳng buồn nhìn vào Frankie, như thể Frankie là một sinh viên lười nhác, tương lai đen tối và chỉ biết có tiệc tùng thâu đêm suốt sáng. “Tôi đã phát lại bài tập mà các em nộp, và tôi cũng đã góp ý rất cụ thể cho từng người rồi. Thế mà em lại không có mặt để lắng nghe những nhận xét đó.”

“Dạ, em xin lỗi. Vì em có chuyện quan trọng nên không tới lớp được.” *Mày phạm tội tà trời rồi Frankie ơi!* Cô hít một hơi thật sâu để lấy lại tinh thần.

“Chẳng có gì quan trọng hơn việc em phải cố gắng học cho thật tốt trong ngôi trường này,” cô Claudia nói.

Frankie thấy cần phải mạnh dạn tự bênh vực mình, “Việc ấy cũng có liên quan đến chuyện học cô ạ. Thầy Tristan đã giúp em có mặt trên tạp chí của công ty người mẫu và em phải đi nộp hồ sơ. Em phải làm người mẫu để kiếm thêm tiền trang trải cho khoản học phí cô ạ.”

“Hừm,” cô Claudia chỉ đáp có thể rồi bước đi thật nhanh. Đoạn cô dừng lại nói, “Bỏ ngay những suy nghĩ kiểu ấy đi.” Cô cảnh báo, “Em phải biết rằng nghề người mẫu rất bấp bênh. Người ta luôn cạnh tranh và đấu đá nhau rất ghê gớm.”

“Em biết ạ,” Frankie công nhận điều ấy, rõ ràng là cũng chẳng thoải mái gì khi gặp phải phản ứng chán nản và lạnh nhạt của ả lễ tân ở công ty.

“Và dù có làm người mẫu thì cũng đừng để cho công việc vô nghĩa đó làm ảnh hưởng đến việc học tập của em nghe chưa,” cô Claudia “lên lớp” xong rồi tiếp tục bước đi thật nhanh và dứt khoát, trông chẳng khác nào một sĩ quan cấp cao.

Chỉ cần một tin nhắn từ Wim, tinh thần Frankie gần như đã trở lại bình thường.

Em khỏe không? Nhớ em. Có buổi diễn tối nay và mai. Gặp em thứ Sáu.
XXX

Láu cá sẽ là “chiêu” mà Marina dùng để đối phó với Wim.

“Đừng bao giờ đi đường thẳng nếu có đường vòng tốt hơn,” cô bảo với Sinead sau cả ngày suy nghĩ phải làm gì để vạch mặt Wim.

Thực ra, ở Marina là tất cả sự ngoắt ngoéo và phức tạp, trong cả cách cô nghĩ lẫn cách cô nhìn nhận vấn đề, “Nếu nghi ngờ gã Hà Lan kia đang lừa dối Frankie, mà phải tin tưởng tao để tìm ra sự thật.”

“Bằng cách nào?” Sinead muốn biết.

“Tao cũng chưa biết nữa. Tao chưa lên kế hoạch cho mấy chuyện này. Nhưng những tình huống có lợi để điều tra thế nào mà chả xuất hiện, và mình sẽ tận dụng những điều ấy!”

Và rốt cuộc thời cơ cũng đến thật.

Marina có một buổi chiều rảnh rỗi. Thay vì phí phạm nó, cô giúp Rob đếm số tiền mà họ đã thu được sau buổi biểu diễn của Bad Mouth, tính đến

thời điểm này.

765 bảng, cô nhấn tin.

Tuyệt vời, lãi to rồi, Rob nhấn lại. Vậy bây giờ em đến chỗ Lee lấy thêm vé được không?

Vậy là Marina đi thẳng tới đường Nugent, và người mở cửa không phải là Lee, mà chính là đối tượng tình nghi của Marina, Wim van Bulow.

“Chào,” Marina nói. “Lee có nhà không?”

“Em là ai?” Wim hỏi, dựa lưng vào cửa, khoanh tay lại.

“Em là bạn của Lee,” Marina nói cảnh giác, chờ đợi xem liệu hẳn có biết mối quan hệ giữa cô và Frankie không.

“Lee may mắn thật,” Wim cười nhăn nhó, vẫn chặn ngang lối vào nhà.

“Ý anh là sao?”

“Ý anh là Lee thật may mắn vì có một cô bạn xinh đẹp như em.”

Trời! Chắc chắn là Wim không nhận ra cô, bởi vì hẳn đã phản ứng quá suồng sã. Qua cái nhìn lơ đãng của Wim, Marina ngờ rằng hẳn đang say rượu hoặc say một cái gì kiểu kiểu vậy.

Cô quyết định trở nên cực kỳ nữ tính bằng cách chớp chớp hàng mi dài và mỉm cười, “Lee sống ở đây phải không anh?”

“Nếu là bạn tốt của Lee thì em phải biết nhà cậu ấy chứ.”

“Em chỉ biết anh ấy ở trường thôi. Thế anh ấy có nhà không?”

“Không. Xui cho anh chàng rồi,” Wim bảo Marina, cuối cùng thì hẳn cũng bước qua một bên nhường đường cho cô. “Nhưng lại may cho anh. Vào đi. Anh có thể giúp gì cho em không?”

Marina theo Wim vào một hành lang hẹp, chớp chớp mắt đầy vẻ quyến rũ. “Anh là bạn chung nhà với Lee hả?”

“Ừ, Wim.”

“Chào anh Wim. Em đến để lấy mấy thứ, nhưng Lee lại không có nhà, thôi để em quay lại sau vậy.”

“Ở lại uống cà phê đã,” Wim mời mọc. “Chắc Lee nó về ngay thôi.”

“Vâng. Thế cũng được ạ.”

Mình thật là may mắn ! Marina ngân nga khe khẽ lúc cùng Wim bước lên cầu thang tầng một, rồi vào một phòng khách chật chội với một phòng bếp và một phòng ngủ phía trước. *Mình thật là may mắn* - đây chính xác là điều mà Marina muốn nói, khi cô bảo với Sinead rằng thời cơ nhất định sẽ đến.

Nhìn quanh căn phòng khi Wim pha cà phê, Marina thu dọn đồng sách vở, giấy tờ, máy tính xách tay và mấy chiếc vớ lẻ ngổn ngang trên thảm, một cái khăn tắm ướt vứt dưới gầm bàn. Trong góc phòng, cô thấy chỗ ngủ của Wim chỉ là một chiếc túi ngủ nhăn nhúm.

“Thế có việc gì mà một cô gái xinh đẹp như em lại phải thân chinh đến cái ổ chuột này thế?” Wim hỏi khi quay lại với hai ly cà phê đen và không đường.

“Em đến để lấy mấy cái vé,” Marina nói một cách thành thực. “Còn anh?”

“Anh á? Anh chỉ ở tạm đây thôi.”

“Vậy là anh đâu có ở đây lâu hả? Thế anh sẽ đi đâu?” Marina hỏi?

“Có lẽ là Bacerlona. Mà cũng có thể sẽ trở về Paris vào Giáng sinh.”

Thú vị thật. “Anh làm nghề gì?”

“Anh là nghiên cứu sinh, ngành phim ảnh, ở NYU - Đại học New York. Nhưng bố mẹ anh thì hiện sống ở Paris.”

“Em rất thích đi du lịch,” Marina thở dài. “Em vẫn ao ước được đến New York - tòa nhà Empire State, tượng Nữ thần Tự Do!” *Là học viên cơ đấy!* cô

ngĩ. Có lẽ hẳn biết rằng cái nghề tung hứng mấy trái banh màu mè đó sẽ chẳng gây ấn tượng gì với một cô gái như mình!

Marina hớp một ngụm cà phê nóng.

“Anh cần uống cà phê,” Wim thừa nhận. “Tối qua anh về trễ quá!”

“VẬY là anh vẫn còn ‘tự do’ à?” bám theo mạch câu chuyện của Wim về việc hẳn thường xuyên chuyển từ thành phố này sang thành phố khác, Marina khẽ mỉm cười trước khi nâng ly cà phê lên.

“Hoàn toàn tự do,” hẳn thông báo. “Còn em? Em có bạn trai chưa? Dĩ nhiên là có rồi. Câu hỏi thật ngu xuẩn quá...”

“Còn mấy cái vé...” Marina cười duyên, giả vờ như không để ý đến những lời tâng bốc quá đáng của Wim, rồi nhìn quanh phòng một cách bất lực.

“Chắc là ở trong phòng ngủ của Lee,” Wim đứng dậy và chỉ đường cho Marina. “Chúng màu gì hả em?”

“Màu xanh,” cô để Wim chạm vào mình khi quay người lại và biết rằng đó chẳng phải là một tai nạn.

“Xin lỗi,” hẳn nói theo cái kiểu như mình chưa hề có lỗi, rồi chờ đợi phản ứng của cô.

Thấy Marina vẫn đứng yên và không có phản ứng gì, hẳn chớp ngay thời cơ, “Em có đôi mắt đáng yêu quá. Đẹp mê hồn!”

Marina nhướn mày và nhìn chăm chăm vào mắt Wim. Hẳn tưởng cô sẽ xiêu lòng vì những lời rác rưởi này cùng căn phòng dơ bẩn và mớ quần áo của Lee vứt đầy trên giường sao? OK, chắc vì trông hẳn cũng có vẻ nổi bật và có lẽ hẳn đã quen với việc phụ nữ chạy theo mình. Nhưng việc này thì thật quá sức chịu đựng. Marina gồng mình đứng yên tại chỗ.

“Anh muốn hôn em,” Wim thì thầm, nhích lại gần hơn.

Marina luồn người qua cánh tay hắn và chạy ào ra phòng khách. “Biết ngay là thế nào anh cũng làm thế mà!” cô mỉa mai. “Nhưng cho dù một triệu năm nữa tôi cũng không bao giờ muốn hôn một thằng xun xoe khốn kiếp như anh.”

TÁM

“Mày có thấy tội mình giống như bọn tử tội sắp bị hành hình không?” Marina đứng trước cửa căn nhà số 13, nhìn chăm chăm xuống con đường hẹp phía trước.

“Đừng có suy nghĩ bệnh hoạn kiểu đó,” Sinead càu nhàu. “Như thế này đã là tội tệ lắm rồi.”

“Ừ, rồi mọi thứ sẽ dập tắt những cảm giác lãng mạn của Frankie mất thôi.” Marina đột ngột tiếp tục, “Tao ghét chuyện này, ghét kinh lên được.”

“Thế nó rời trường lúc nào?”

“Khoảng nửa tiếng trước. Đây nhắn tin cho nó bảo rằng tội mình cần nói chuyện. Nó bảo sẽ tới ngay.”

Marina và Sinead hình dung ra Frankie đang trên xe buýt, đi qua đám đông đang chen lấn mua sắm cho ngày Giáng sinh và những ánh đèn sáng rực, hoàn toàn không hay biết những gì sắp xảy đến với mình.

“Có nhất thiết *phải* làm chuyện này không?” Marina quay sang Sinead hỏi. Cô ước gì mình đã không “giăng bẫy” Wim để có được bằng chứng. Sinead gật đầu. “Đúng là muốn làm một người bạn tốt chẳng dễ tí nào,” cô khẳng định.

Trên lầu, dàn nhạc trong phòng Sinead đang phát ra một bài hát về trái tim tan vỡ khi tình yêu đã mất.

“Tắt nhạc đi,” Marina thở dài.

Khi Sinead xuống thì Frankie đang xoay chìa khóa để mở cửa trước.

“Chào hai chị!” Frankie thở ra, “Giời ạ, đừng xá đông kinh lên được! Có tai nạn bên ngoài M & S và kẹt xe hàng giờ liền.”

“Chào Frankie,” Marina nói bằng cái giọng nặng nề của một tên tử tội sắp bị hành quyết.

“Có chuyện gì vậy?”

“Không có gì. À, mà có đấy,” Marina nhìn Sinead cầu cứu.

Cởi áo ngoài ra và vào bếp để bật ấm đun nước lên, Frankie nhún vai. “Chị bán được bao nhiêu vé cho tối thứ Sáu đấy?” cô hỏi Marina. “Buổi biểu diễn sẽ rất tuyệt cho xem.”

“Nghe này Frankie...” Marina bắt đầu, nhưng sau đó lại im bật.

Sinead “cứu” Marina và tiếp tục câu chuyện dở dang, “Tụi chị cần nói chuyện với em.”

“Gì thế? Em làm gì sai à? Á, phải rồi, em quên mất là sáng nay tới phiên em dọn dẹp. Xin lỗi nhé, tại em phải đi nộp hồ sơ xin việc nên...”

“Không, không phải chuyện đó!” tới lúc rồi, nhưng Sinead lại đột nhiên lưỡng lự. Cô thở dài và quay đi.

“Vậy thì là chuyện gì?” Frankie vắt óc suy nghĩ. “Có phải vì chuyện em nhờ Travis chụp ảnh không? Hay các chị không muốn em lôi kéo anh ấy vào chuyện này?”

Sinead lắc đầu, “Làm gì có chuyện đó. Em với Travis là bạn tốt mà. Chị chẳng mong em tẩy chay anh ấy chỉ vì chị với anh ấy đã chia tay nhau.” Cô nhìn vào đôi mắt to, đen đang dò xét của Frankie. “Là chuyện về Wim,” cô nói thật nhẹ.

Frankie chớp mắt và nhìn ra chỗ khác.

“Có một điều mà em phải biết,” Marina chen vào. Cô tập trung ánh nhìn vào tấm lịch treo trên tường nhà bếp, ngay bên trái Frankie. Cách đây vài đêm, bọn cô đã cùng nhau ăn 25 thanh sô-cô-la nhỏ xíu để thỏa mãn cơn ghiền sô-cô-la. “Hắn đang hẹn hò với người khác,” cô thốt ra.

Frankie gục đầu xuống, trông như một võ sĩ bị dính đòn, nhưng chẳng nói gì cả.

“Bọn chị đã bắt gặp hăn ta,” Sinead giải thích. “Chính chị cũng tận mắt chứng kiến ít nhất là hai lần.”

“Và khi chị đến chỗ của Lee. Hăn đã giở trò với chị,” Marina nói thêm vào.

“Không đời nào!” Frankie đặt ly cà phê chưa uống của mình xuống bồn rửa chén. Cô mở cho vòi nước chảy mạnh. “Anh ấy ngày nào cũng nhắn tin và nói rằng rất nhớ em. Chắc chắn là các chị đã nhìn nhầm.”

“Không nhầm đâu Frankie. Được rồi, nếu chỉ thấy hăn đi với người khác một lần thì còn có thể nói là nhìn nhầm. Nhưng không, chị đã thấy những hai lần cơ mà,” dù có lý lẽ riêng của mình, nhưng Sinead cũng không thể thuyết phục được Frankie tin vào điều ấy.

“Hăn ta còn định hôn chị,” Marina buộc phải nói ra điều ấy, dù chẳng thấy thoải mái gì.

Đây là điều làm cho Frankie cảm thấy mọi thứ xung quanh sắp nổ tung, “Chắc chị phải như thế nào thì Wim mới định làm thế chứ?” Cô buộc tội Marina, “Chị đã khiêu gợi anh ấy đúng không? Chị giỏi gợi tình lắm mà. Chính chị! Chị đã dẫn dắt anh ấy làm những điều đó với chị.”

“Tao chỉ muốn nói một điều thôi, Frankie,” Marina chống trả, “và chẳng muốn nói nhiều làm gì. Hăn đã xông đến tao như một thằng phát cuồng.”

“Và cả chị nữa, Sinead!” Frankie xoay qua, “Vì không đến được với Travis nên chị muốn phá hỏng chuyện của em và Wim chứ gì? Vì đang buồn khổ đặng cay nên chị không chịu nổi khi thấy người khác hạnh phúc đúng không?”

“Không phải thế,” Sinead há hốc. “Tụi này chỉ muốn cảnh báo cho em biết về cái gã mà em đang tơ tưởng thôi.”

“Em *biết* rõ tình cảm của em thế nào. Cám ơn vì đã quan tâm. Em thừa biết mình đang có được một người đàn ông tốt. Và nghe này, đây là lần đầu tiên em thật sự tìm thấy được người đàn ông mà em thấy thích. Không. Hơn cả thích ấy chứ. Em say mê anh ấy. Và đoán thử xem. Anh ấy cũng say mê em.”

Tốt nhỉ! Wim Van Bullock chỉ say mê những bộ ngực mà thôi. Marina nói thầm với chính mình.

Sinead đã không còn đủ kiên nhẫn để giải thích nữa. Cô bước ra khỏi nhà bếp.

“Thế mà trước nay em vẫn xem hai người là bạn!” Frankie bực dọc nói.

“Thì bọn mình *vẫn* là bạn đấy thôi,” Marina khẳng định chắc nịch. “Thật tình thì thế này Frankie ạ, Wim đã dối mày khi nói rằng hắn là nghệ sĩ tung hứng hay đại loại vậy.”

“Đúng, anh ấy là nghệ sĩ tung hứng. Em đã xem anh ấy tập dợt mà.”

“Nhưng hắn thì lại nói với tao rằng hắn mới thi đậu và đang là học viên cao học,” rõ ràng hai công việc chẳng liên quan gì với nhau. “Hắn đã nói thế với tao đấy.”

“Anh ấy có đi học, nhưng giờ đã nghỉ rồi.” Marina và Sinead càng nói thì càng làm cho Frankie nghi ngờ. Cơn tam bành càng lúc càng bùng lên trong đầu cô. “Trời ạ, vậy mà tôi lại đi xem hai người là bạn cơ đấy,” cô cay đắng lặp lại.

“Trời ơi là Trời!” Sinead rên rỉ. Cả ba đều đã mất bình tĩnh.

Nhưng Marina không dễ dàng bỏ cuộc. “Frankie, nghe chị nói này...” cô nói, nắm lấy cánh tay Frankie.

“Làm ơn để tôi yên!”

“Nghe chị đi! Nếu ở vào trường hợp như bọn chị, em sẽ làm gì? Em sẽ làm gì nếu phát hiện Rob lừa gạt tình cảm của chị, hay Travis quen với

Sinead mà lại còn cặp kè với người khác?”

“Em...”

Cơn tức giận của Frankie đã làm Marina nhớ lại cái lúc Frankie thổ lộ với cô rằng vì một “tai nạn” mà Frankie và Travis đã vô tình hôn nhau. Cũng chính lúc đó Marina đã bảo Frankie đừng kể chuyện đó với Sinead. (“Nói ra cũng có giải quyết được gì đâu,” lúc ấy Marina đã nói thế, “mà cũng chẳng cải thiện được tình hình hiện tại của Sinead!”)

“Đừng có nhắc lại chuyện đó nữa,” từ góc tối của hành lang, Sinead nói vọng ra. “Chuyện Travis và tao đã là quá khứ rồi.”

“Chị đúng là con yêu tinh gian ác,” Frankie nói, ghé sát mặt vào mặt Marina. “Thật không thể tin nổi là chị lại cố tình hôn Wim.”

“Không đúng. Chính gã Wim đó đã cố tình *làm* thế thì có.”

“Nhưng chị đã khêu gợi anh ấy. Cái đó gọi là ‘bẫy đàn ông’, đừng có nói là chị không bẫy anh ấy.”

“Tao làm thế là vì mày đấy!” Marina khẳng định, sau đó thì im lặng, cũng như Sinead, cô thấy Frankie đã hiểu lầm mình và dẫn đến việc cãi cọ. Mà tại sao lại như vậy? Cô và Sinead đều muốn tốt cho Frankie mà!

“Vì tôi á? Hai người trở thành chuyên gia từ khi nào vậy? Hai người nghĩ tôi là trẻ con hay sao mà không thể biết được mình nên hay không nên yêu ai?” Frankie buộc tội Marina và Sinead. Cả hai đều chẳng giải thích gì thêm về việc tại sao họ lại ngăn cô mơ mộng, rằng cô chỉ ghen tuông ngu ngốc. Mà thực ra cô cũng có chịu ở đó mà lắng nghe thêm lời nào nữa đâu.

“Em đi đâu thế?” Sinead hỏi khi Frankie đẩy cô ra mà đi.

“Ra ngoài!”

“Nhưng em mới về mà.”

“Đúng, mới về, nhưng giờ tôi muốn gặp Travis,” Frankie trả đũa vì cô biết rằng nói thế sẽ làm Sinead bị tổn thương. “Ít nhất thì anh ấy cũng sẽ

không làm tôi thất vọng như hai người.”

Bây giờ là giữa tuần và Travis đã tự đào cho mình một “cái hố sâu”, tự hành hạ mình trong “cái hố” ấy.

“Trời ơi, em giai, trông em thê thảm quá!” Rob nói với Travis khi anh vừa nói chuyện xong với nhóm Bad Mouth qua điện thoại và chuẩn bị gọi đến tiệm cà-ri để đặt họ mang thức ăn đến nhà.

Travis đã ở nhà cả ngày thứ Ba và thứ Tư. Anh chẳng buồn ngủ nghê hay ăn uống, cũng chẳng đụng tới cái camera mà anh yêu thích. Lần cuối cùng anh dùng nó là hôm thứ Hai để chụp hình cho Frankie. *Chuyện gì đã xảy ra với tôi thế này?* Anh tự hỏi khi liếc nhìn vào gương và thấy cặp mắt mình sâu hoắm vì thiếu ngủ, râu ria lởm chởm. Nhưng thực ra câu hỏi này cũng dễ trả lời thôi. *Ngu ngốc hết biết*. Anh tự nói với chính mình trong gương. *Sao mà lại không cảm nhận được niềm hạnh phúc khi ở bên Sinead hả Travis? Nếu biết chắc chắn như vậy thì mà đã không làm thế rồi.*

Travis thoát ra khỏi việc làm nhảm một mình khi nghe tiếng gõ cửa âm âm bên ngoài. Frankie đang đứng ngay bậc tam cấp trước cửa.

“Trời ơi, sao trông anh lại thê thảm thế này!” cô nói khi bước ngang qua anh và ngồi phịch xuống bậc thang thấp nhất trong nhà.

“Cám ơn em đã quan tâm.”

“Travis, em đang phát điên lên đây.”

Travis nhận thấy hai gò má Frankie ửng đỏ, “Để anh chụp cho em một tấm nhé. Đứng lùi lại nào!”

“Thôi đi Travis, em không đùa đâu. Chuyện liên quan đến Marina và Sinead đấy. Anh phải nghe hai người bọn họ đã nói những gì với em mới được.”

Cơn giận dữ thật sự của Frankie khiến cái đầu đang ong ong của Travis phải hoạt động trở lại. “Sinead à?”

“Đúng, cự người yêu của anh và cũng là cự bạn tốt của em đấy.”

Travis cau mày khó hiểu, “Ba đưa em gây chuyện với nhau à?”

“Còn hơn thế ấy chứ. Em sẽ không đề cập đến những tiểu tiết đau lòng, ngoại trừ việc hai người đó đã nói xấu Wim và mong chờ em sẽ nói lời cảm ơn.”

“Ra là...!” Travis nói, chẳng có vẻ gì là ngạc nhiên, anh thu mình và ngồi xuống cạnh Frankie trên bậc thang.

“Đúng, và thề là em sẽ chẳng bao giờ thềm nói chuyện với hai người đó nữa!” Frankie tuyên bố. “Chỉ có giỏi cái vụ chụm đầu lại, thêu dệt chuyện này chuyện nọ để xen vào đời tư của người khác là không ai bằng, lại còn bày đặt khuyên bảo này nọ. Ai khiến họ làm chuyện đó chứ.”

“Khoan đã,” Travis cố chen ngang. “Em đã suy nghĩ kỹ chưa?”

“Suy nghĩ kỹ chuyện gì?”

“Chuyện em định không bao giờ nói chuyện với Marina và Sinead nữa ấy. Ý anh là tụi em vẫn sống chung nhà phải không?”

“Cũng không còn lâu nữa đâu,” Frankie thề. “Em định sẽ tìm chỗ mới rồi dọn đi ngay sau Giáng sinh. Em không thể nào chịu đựng nổi hai người đó nữa rồi.”

“Khoan đã,” Travis lại nói lần nữa. “Chính xác là Sinead đã nói những gì?”

“Em không muốn nhắc lại đâu,” cổ họng Frankie nghẹn thắt, cô cảm thấy nước mắt bắt đầu dâng lên.

“Nhưng em, Marina và Sinead không thể nghỉ chơi nhau như vậy được. Bọn em là những cô nàng Gucci, nhớ không?” Travis cố gắng làm cho tình hình sáng sủa hơn, “Rồi những thiên thần Armani.”

“Không còn chuyện đó nữa đâu,” Frankie tuyên bố. Cô nhận được tin nhắn của Wim, liền mở điện thoại ra đọc. Em bận không? Gặp anh lúc 8 giờ

tại Roundhouse.

Vâng, em sẽ tới, Frankie trả lời.

“Em chuẩn đây,” cô bảo Travis, nhảy xuống từ bậc cấp mà mình đang ngồi. “Nếu anh hỏi em thì em sẽ nói rằng việc anh cắt đứt với Sinead là đúng.”

Thì anh có hỏi gì đâu ! Travis nhủ thầm.

“Còn về Marina, tốt hơn là anh nên cảnh báo với Rob. Hãy cẩn thận là hơn. Em thì em thấy là chả tin được cô ta đâu.”

Khủng hoảng trầm trọng! Marina trên viết blog. **Frankie đã hiểu lầm và giờ đây thế giới của bọn này đã bị chia rẽ.**

Không kể chi tiết được, nhưng chung quy là liên quan tới chuyện bồ bịch và vô cùng NGHIÊM TRỌNG.

Lời nói thì đã nói ra, những lời xúc phạm cũng sẽ không bao giờ rút lại được. Cực kỳ đau đớn - mình có thể nói như vậy. Có ai có lời khuyên nào dành cho những đứa con gái ở chung nhà cãi nhau vì đàn ông thì làm ơn giúp với.

Không thì cuộc sống ở căn nhà số 13 này sẽ trở thành địa ngục mất. Mọi chuyện sẽ đi đến đâu vào buổi diễn tối thứ Sáu tới, và Giáng sinh, rồi tất cả...

Sinead đi ngủ từ sớm và cứ nằm im đấy. Đối đầu với ai đó là việc mà cô chưa bao giờ làm được, và cô ước phải chi mình đã nghe lời Marina từ sớm, dẹp quách cái vụ của thằng cha Wim đểu cáng ấy đi. Bây giờ, cô chỉ có thể nghĩ đến có mỗi một điều là gương mặt của Frankie từ hạnh phúc yêu đời đã chuyển sang giận dữ căm hờn, căm co rút lại, mắt mờ đi. *Điên hay sao mà tự nhiên tụi mình lại làm thế cơ chứ?* Sinead rên rỉ. *Tự Frankie sẽ sớm nhận ra sự thật thôi mà!* Ừ, mà cô có phải là người giỏi nhìn nhận sự việc đâu, lúc nào cũng nghiêm trọng hóa vấn đề, lúc nào cũng nóng nảy. “Con gái yêu quý à, đó có phải chuyện của con đâu,” cô tưởng tượng ra giọng nói

của mẹ Daniella trên điện thoại, cố gắng khuyên bảo cô suy nghĩ kỹ trước khi hành động. “Frankie phải tự mình giải quyết vấn đề này chứ.”

Mẹ chẳng khi nào ở bên cạnh mỗi khi Sinead cần một lời khuyên, thậm chí lúc cô còn bé cũng vậy. Bà Daniella đã phó mặc cô cho những người giữ trẻ, hoặc hộ hàng, khi bà bận việc phải bay đến nơi này nơi kia. *Hãy v ững vàng lên . Sinead tự nhủ với mình trong tấm chăn lạnh lẽo. Giờ là lúc chơi trò con nhà giàu cô đơn đây . Tập trung vào những gì đã xảy ra với Frankie, và xem có cách nào cải thiện tình hình không .*

Sinead nhìn lên trần. Nghĩ ngợi. Nhưng cũng chẳng tìm ra được cách nào.

Frankie và Wim hẹn nhau tại một quán cà phê xấu xí và tàn tạ ở Roundhouse. Wim đến trễ hai mươi phút. Hắn mặc chiếc áo thun đen khoe đôi cánh tay cơ bắp và quần thụng Levis. Râu ria lờm chờm và nụ cười toe toét trên môi.

“Này!” Wim nói với Frankie, choàng tay qua vai cô.

Và rồi, đôi môi đó, nụ hôn đó, đôi mắt xám của hắn mờ đi khi hắn kề sát Frankie hơn.

Sáng sớm hôm sau, trước khi Marina và Sinead ra khỏi giường, Frankie nhận được một tin nhắn khẩn trên điện thoại của mình.

Vui lòng gọi lại cho Jessica West

“... Tuyệt, Frankie, cảm ơn vì đã gọi,” nhân viên tiếp tân của Bed-Head hắn là mới trải qua cuộc “cấy ghép” nhân cách. Hôm nay cô ta tươi tỉnh và háo hức, cực kỳ hiệu quả, “Tôi sẽ chuyển máy cho cô gặp bà Jessica. Vui lòng đợi nhé!”

Có một khoảng yên lặng rồi vài tiếng lách cách nho nhỏ. “Frankie Mc Lerran phải không?”

“Chào bác, cháu đây ạ,” Frankie thấy mạch mình đập mạnh, nhưng chẳng có thời gian để bộc lộ điều đó trước khi Jessica bắt đầu.

“Nghe này cô gái, có một công việc mới và bác tin là cháu có thể làm được”

“Tuyệt. Việc gì thế ạ?”

“Việc này rất gấp. Một người mẫu có tiếng mới gọi cách đây nửa tiếng để tìm người làm việc ở Gateshead.”

“Chỗ đó ở đâu ạ?”

“Gần Newcastle. Địa điểm là một phòng hòa nhạc bên bờ sông. Mọi thứ đã được chuẩn bị cho buổi chụp ảnh, và giờ họ đang ‘khát’ người mẫu. Vấn đề là tất cả những người có trong danh sách của bác đều đã bận hết, nên bác đặt tên cháu lên trước và gửi ảnh của cháu cho họ qua e-mail.”

“Tuyệt quá,” Frankie nói, dù biết rằng điều đó nghe thật ngu xuẩn. Đó là từ duy nhất cô có thể nghĩ ra khi tim đang đập rộn lên.

“Cháu tự mua vé tàu và đến đó vào lúc hai giờ được không?”

Vậy là Frankie chỉ còn có một tiếng rưỡi để chuẩn bị trước khi lên tàu. “Cháu sẽ cố,” cô hứa.

“Đây là cơ hội lớn cho cháu đấy, cô gái. Không phải đem theo gì hết, cứ đến đây rồi tính tiếp. Đây là các chi tiết...”

©©©

Những cánh đồng xanh âm đạm trôi qua trước mắt Frankie khi cô đang ngồi trên chuyến tàu đến Newcastle. Những cây cột điện cao trải dài theo vùng ngoại ô. Xa xa, những cái tháp giải nhiệt đang phun ra những cột hơi nước.

Mình có một công việc! Frankie nhắc lại với chính mình, theo nhịp của bánh xe lăn trên đường ray. *Mình có một công việc! Mình có một chàng trai! Mình có một công việc! Mình có một chàng trai!*

Cạch cạch, tàu bắt đầu tăng tốc.

Bên ngoài, một dải cầu vồng hiện ra. Bên trong, một chiếc xe đẩy dịch vụ mang trà và cà phê tới. Tay Frankie run run khi cô trả tiền cho ly nước.
Mình có một công việc! Mình có một chàng trai!

CHÍN

Hễ bước vào xưởng vẽ là Sinead lại thấy mình như quẳng được mọi âu lo và hoàn toàn tập trung vào công việc. Cô chăm chú vào từng nét vẽ trên mặt giấy, những nét than chì nhẹ như lông vũ hòa thành từng khối. Cô xóa đi và làm lại lần nữa, liên tục đưa mắt nhìn người mẫu, thỉnh thoảng xem lại bản vẽ để đánh giá hiệu ứng mà cô vừa tạo ra.

“Tốt lắm,” thầy Jack nói với cô vào cuối buổi. “Có thể cảm nhận được cả sức nặng cơ thể trong bức họa của em.”

“Anh chàng tội nghiệp của mày trông cứ như xác chết ấy,” Marina chỉ anh người mẫu gầy gò với mái tóc dài đang ngồi dậy từ tư thế duỗi thẳng băng trên tấm nệm dưới sàn nhà.

Sinead xịt thuốc hãm màu lên bức phác thảo, “Đủ biết trạng thái tinh thần của anh ta rất tồi tệ.”

“Mày và Travis vẫn chưa có thời gian nói chuyện với nhau à?” Marina bắt đầu đổi đề tài.

“Nói về cái gì?”

Marina và Sinead cùng nhau dựng giá vẽ vào sát tường, cuộn tròn các bản phác thảo lại, rời rời khỏi xưởng vẽ.

“Tụi mình phải làm sao với con Frankie bây giờ?” Marina hỏi, theo Sinead vào một quán cà phê. “Tối qua nó về trễ đấy, mày biết không?”

Sinead gật đầu, “Còn sáng nay thì nó thức dậy trước tao.”

“Vậy sao sáng nay nó không có mặt ở lớp hình họa chứ?”

“Chả biết. Chắc nó tránh mặt tụi mình.”

“Đúng là ác mộng!” Marina thì thầm. Sinead thì vờ như Travis không hề tồn tại và hai người chưa từng yêu nhau say đắm trên cõi đời này. Rồi thì

đứa bạn thân nhất của cô, Frankie, tuy ở ngay đấy mà lại như xa cách nghìn trùng. Cả thế giới như đang tan tác. “Tao chỉ mong Frankie đừng làm điều gì ngu xuẩn.”

“Ví dụ như làm gì?” Tâm trí Sinead đang trống rỗng nên cô chẳng để ý khi cánh cửa mở ra và Travis bước vào.

“Như là bồ bịch với thằng Wim chỉ để chứng tỏ rằng tụi mình đã sai chẳng hạn,” Marina biết chắc rằng chuyện này thế nào rồi cũng xảy ra; và sau đó, khi Wim bỏ rơi Frankie, cô và Sinead sẽ lại càng cảm thấy có lỗi hơn về những gì các cô đã làm.

“Ý mày ‘bồ bịch’ là ‘quan hệ’ ấy hả?” Sau cú sốc vì nhìn thấy Travis, Sinead thu người về phía bức tường, hy vọng anh sẽ không nhìn thấy cô.

Marina gật đầu. “Tao cũng đã nghĩ đến chuyện đó rồi. Tao không nghĩ rằng Frankie đã từng... mày biết rồi đấy...”

Sinead tư lự, “Ý mày là nó vẫn còn *zin* ?”

“Ừ. Liệu tụi mình bàn tán về nó thế này có quá đáng không nhỉ? Nó chưa từng nói về vấn đề này bao giờ. Chỉ là tao có cảm giác thế thôi.”

“Chả có gì là quá đáng,” Sinead quả quyết. Cô liếc ngang và thấy Travis đang gọi cà phê tại quầy. “Tao cũng đồng ý với mày. Frankie còn rất ngây thơ, thế nên Wim chắc chắn không phải hạng đàn ông mà nó nên bồ bịch. Lý do đầu tiên là tay ấy già hơn nó rất nhiều.”

Marina thở dài, “Thật chả khác nào mở dâng miệng mèo.”

“Sau cái đêm đó, nó có thèm nói năng gì với tụi mình nữa đâu.” Sinead thấy Travis quay lại. Anh nhìn thẳng vào cô, hơi ngại ngùng.

“Phải chuẩn đây,” Sinead đột ngột nói, chụp lấy giỏ xách và hối hả lao ra cửa.

Travis mang cà phê tới bàn Marina. Anh uể oải ngồi xuống, “Trông tớ giống thằng bị mắc cúm gia cầm lắm hả?”

Marina thú nhận, “Cũng hơi hơi! Mà không, ý tớ muốn nói là đừng lo, dù gì thì Sinead cũng sẽ vượt qua thôi. Mà cậu cũng biết tính nó rồi đấy...”

“Ờ,” Travis rên rỉ. Sinead là người siêu nhạy cảm, rất mỏng manh dễ vỡ.

“Thế cậu có thấy Frankie đâu không?” Marina hỏi để thay đổi đề tài.

“Có. À mà không. Frankie có nhắn tin cho tớ cách đây một giờ.”

“Nó nói gì?”

“Frankie bảo đang trên tàu đến Newcastle,” anh nói. “Cô ấy có một công việc mới ở Gateshead.”

Marina bỏ bữa trưa và lên phòng cắt may để được yên tĩnh. Cô vẫn chưa điền xong mẫu đơn xin việc và điều đó khiến cô khó chịu. Ở trên này sẽ chẳng có ai quấy rầy cô cả.

“*Sssaaai rồi!*” cô nói với chính mình ngay khi Rob nhào vào phòng.

“Marina, cứu anh với!” Rob rên rỉ. “Nguy quá! Anh mới nhận được tin từ Boz. Tay ghi-ta bass của Bad Mouth nhậu nhẹt quá đà, giờ đang cấp cứu trong bệnh viện. Anh biết làm thế quái nào bây giờ?”

“Tìm một tay ghi-ta khác?” Marina gợi ý một cách logic. Nhưng đây là tin chẳng tốt lành gì vì chỉ còn có hai mươi mấy giờ nữa là đến buổi biểu diễn. “Bình tĩnh nào, Rob! Sao họ không gọi mấy tay nhạc công thời vụ? Có cả đồng mà, thiếu gì.”

Rob đưa hai bàn tay lên che mặt, “Ừ, thì chắc cũng phải làm thế thôi. Nhớ nhắc anh đừng có bao giờ đắm đầu vào ba cái vụ tổ chức tổ chức này nữa nhé?”

“Tội nghiệp anh yêu!” Marina xoa dịu, vòng đôi cánh tay quanh cổ Rob. “Nghe này, anh không quen ai có thể thay thế vào phút chót sao?”

“Anh là một DJ bán thời gian chứ có phải là tay chiêu mộ nhân tài đâu!”

Marina suy nghĩ nát óc, “Thế Travis thì sao?”

“Travis á?”

‘Phải, Tra...’

“À ừ, phải rồi. Nó cũng thường ôm cây ghi-ta của anh và thỉnh thoảng có khảy khảy vài cái. Nhưng anh không biết nó chơi thế nào.”

“Chuyện đó thì quan trọng gì. Travis có đôi mắt thật nồng nàn. Ôi, em đang nghĩ gì thế này!” Marina nói, đột nhiên thay đổi kế hoạch, “Anh mới nói là Travis chơi đàn của *anh* á? Ôi Chúa ơi, thế thì chính anh sẽ phải tham gia ban nhạc chứ còn ai nữa.”

Rob nuốt nước bọt một cách khó khăn, “Ừ, anh đã từng chơi nhạc khi còn đi học...”

“Và chơi tốt phải không?” Marina rất tin tưởng vào khả năng của Rob. Cô nắm lấy bàn tay Rob và nhìn anh đắm đuối.

“Cũng không tồi. Nhưng nghe này, đã mấy tháng nay anh chẳng đụng gì đến đàn điếc và tập tành cho ra hồn. Không được đâu em yêu, ý tưởng này phiêu lăm.”

“Chứ anh định hủy bỏ buổi diễn chỉ vì cái tay ghi-ta đó sao?” Marina chỉ ra cho Rob thấy. “Thôi nào Rob, về nhà thôi và bắt đầu luyện tập đi là vừa.”

MƯỜI

Ánh sáng mùa đông âm đạm phản chiếu trên dòng sông Tyne, nơi diễn ra cảnh quay thời trang lần đầu tiên của Frankie. Bối cảnh là một cây cầu treo hiện đại, giống như một cái mí mắt lúc nào cũng nhướng lên để mấy chiếc tàu chạy qua chạy lại bên dưới, cùng một cái nhà hát - một tòa nhà mang hình dáng của một loài động vật Nam Mỹ, vẩy gai tua tủa, được bao bọc bởi kim loại, phản chiếu những tia sáng rọi xuống từ bầu trời phương Bắc.

Họ khoác lên người Frankie những lớp vải tuyn, được xếp nếp thành hình những con sóng. Bộ cánh ấy để lộ ra đôi bờ vai trần và nhẹ nhàng khoe cặp chân dài của cô.

“Rất có phong cách,” stylist nói, trong khi đang cố chọn xem chiếc giớ xách nào đi hợp với đôi giày cao gót nào.

Frankie làm dáng và cố giữ nguyên tư thế của mình trên cây cầu treo. Nhiệt độ lúc này đã xuống rất thấp. Frankie cố không run rẩy để chứng tỏ với mọi người rằng cô vẫn không hề hấn gì trước cái lạnh mùa đông.

“Cái màu bánh nướng của chiếc đầm này tuyệt quá đi mất!” chuyên viên trang điểm tán tụng. “Thêm cho người mẫu tí phấn hồng nữa là tuyệt.”

Hừ, tôi cần một cái áo khoác lông cừu và một đôi giày ấm áp kìa ! Frankie nhủ thầm. Sao ai cũng nghĩ rằng nghề người mẫu có sức mê hoặc vậy nhỉ?

Để có được vẻ đẹp và tự tin khi đứng trước ống kính camera, người mẫu lúc nào cũng phải tỏ ra tươi mát; phải biết tạo dáng đẹp, rồi chải chuốt chuyên nghiệp, rồi nói cười vui vẻ, lại kéo cả một êkip gồm những người chuyên chăm lo xịt tóc và trang điểm cho mình.

“Làm tốt lắm!” biên tập viên chương trình khen ngợi Frankie sau tiết mục biểu diễn.

Khoác lên người chiếc áo khoác len màu vàng quýt chín, Frankie loanh quanh đợi nhận tiền thù lao.

“Chúng tôi sẽ chuyển tiền cho người đại diện của cô,” biên tập viên chương trình lịch sự giải thích. “Sau khi trừ đi phần hoa hồng, bà ấy sẽ gửi phần còn lại cho cô.”

“Ồ, ra thế!”

“Tôi có thể cho cô mượn ít tiền để đi tàu về nhà, nếu cô không mang theo tiền.”

“Cám ơn, không cần đâu ạ.” Frankie bước đi, thẳng hướng về phía nhà ga, mặt đỏ bừng vì ngượng.

“Cô bé đáng yêu tội nghiệp quá,” biên tập viên vừa nói với nhiếp ảnh gia - đang loay hoay thu dọn đồ đạc sau buổi diễn - vừa nhìn theo Frankie rảo bước đi khỏi.

“Ừ, chắc lại bị bóc lột sức lao động thôi,” nhiếp ảnh gia đoán. “Họ lại ăn chặn cô bé rồi, nhả lại cho một ít trước khi qua Năm Mới. Non nớt thế không biết có đủ thông minh mà hiểu ra chuyện không.”

Boz đã tìm thấy một tay chơi ghi-ta mới, Rob nhắn tin báo cho Marina.

Ồn Trời, Marina trả lời.

“Thoát nợ rồi!” cô thông báo cái tin nóng hổi ấy với Sinead trong lúc cả hai đang ăn sáng vào thứ Sáu. “Travis sẽ không cần phải khổ sở chơi thế cái tay ghi-ta kia nữa rồi.”

Sinead nhăn mặt khi đang uống tách cà phê đen.

“Ồi, xin lỗi. Tao quên mất là chưa được nhắc đến tên hần.”

“Không sao,” Sinead làu bàu. “Đây cũng chẳng quan tâm đến chuyện ấy.”

“Không quan tâm? Thế mà có đưa lại phải chuồn gấp khi vừa thấy Travis xuất hiện. Mà lại chẳng ba chân bốn cẳng như thế vừa nghe thông báo nổ

ra Chiến Tranh Thế Giới Thứ Ba đấy!”

Sinead thở dài, “Chia tay Travis đúng là sai lầm lớn nhất đời tao.”

“Không đến nỗi. Nói chuyện lại với hắn đi. Biết đâu đấy lại là giải pháp. Tụi mày nên tái hợp, cùng nhau đón Giáng sinh một cách mỹ mãn, khởi đầu lại mọi thứ...”

“Chuyện không đơn giản thế đâu.”

“Sao lại không? Rob nói với tao là Travis cũng có ‘thiện ý’ lắm cơ mà. Chia tay mà cả hai cứ phải thương thương nhớ nhớ thế này thì sao không làm quách điều gì để gắn lại với nhau cho rồi?”

“Vì...” Sinead ước phải chi có một cây đũa thần để có thể xóa bỏ những hờn ghen và thiếu tự tin của Travis. Nhưng mỗi lần nghĩ đến anh, cô lại nhớ đến những lời mĩa mai mà anh đã nói về mẹ cô, nhớ đến những phiền muộn và giận hờn. “Đây chịu hết nỗi rồi, áp lực lắm.”

Marina lắc đầu, “Vấn đề là ở chỗ mày cứ suy nghĩ theo cái kiểu ‘Ngày xưa ngày xưa, hạnh phúc là vĩnh cửu...’ hết như trong truyện cổ tích. Nên nhớ là không đời nào có được cái hạnh phúc hoang đường đó đâu.”

“Nhưng khi mới yêu nhau, tụi tao đã có được cái hạnh phúc ấy đấy thôi.”

“Sinead, thật ra nếu may mắn thì ai cũng có thể có một chuyện tình lãng mạn, phát điên lên được với những tuần lễ đầu... Nào là hồng nhung rực đỏ, ánh trăng lấp lánh, kẹo sô-cô-la, nào là những cử chỉ ngọt ngào tình tứ. Nhưng tất cả đều sẽ biến mất dần.”

Sinead cười, “Thôi dẹp chuyện này đi. Marina, có phải mày vẫn hay viết trong mấy cái đơn xin việc là mày đã có kinh nghiệm làm việc rồi đúng không?”

“Thường thì vậy.”

“Tao thì nghĩ là không nên làm thế. Nghe này, mẹ Daniella nói là mẹ có thể đưa cả ba đứa bọn mình đến Paris nếu bọn mình muốn. Mẹ quen biết rất

nhiều người có máu mặt trong ngành thời trang ở các thành phố lớn khắp châu Âu. Tao tin mẹ nói là làm được.”

Mắt Marina sáng rỡ, “Nghe Sinead mới nói gì không, Frankie? Mà thích mùa xuân ở Paris chứ?”

Frankie bước vào nhà bếp, chẳng nói chẳng rằng. “Tôi tự biết lo cho thân tôi, cảm ơn,” cô lăm bắm một mình.

“Hôm qua ở Gateshead thế nào?” Sinead lại hỏi Frankie. “Travis nói với Marina là người môi giới đã tìm được cho em một công việc mới. Việc ấy được không? Thích lắm hả?”

“Cũng được!” Frankie trả lời nhát gừng, dù thật tình cô rất muốn kể cho ai đó nghe về công việc của mình, nào là đi loanh quanh chờ người ta điều chỉnh ánh sáng, nào là thần kinh cứ căng lên như dây đàn, nào là những cái nhìn soi mói của những người qua đường, và cả cái ước muốn là mặt đất lúc ấy nứt ra để có thể chui xuống khi cô đề cập đến chuyện thù lao. Không kể được những chuyện ấy cho Marina và Sinead nghe làm cô cảm thấy khó chịu. Tuy thế, cô vẫn chưa sẵn lòng bỏ qua cho họ - đừng hòng!

“Thôi, lúc này tốt nhất là tập trung vào việc ở quán cái đã,” Marina buồn bã nói.

“À, mà này!” Frankie lạnh lùng nói, “Tôi định hôm nay sẽ đến văn phòng cho thuê nhà đấy.”

“Đừng, Frankie!” Marina rên rỉ, như thường lệ. “Bọn mình phải bàn bạc đã chứ!”

Sinead nhú mày nhưng chẳng nói lời nào.

“Bàn bạc cái gì?” Frankie tiếp tục nói, có vẻ rất kiên quyết về chuyện này, “Tôi sẽ đi với Wim. Chẳng phải hai chị không chịu nổi cứ phải nhìn thấy anh ấy sao? Vậy tôi biết làm gì hơn là nhờ văn phòng cho thuê nhà tìm giúp một chỗ ở mới chứ?”

“Em giai, tối nay có việc muốn nhờ chú đây,” Rob nói với Travis ở ngay lối vào chính của trường đại học. Hôm nay anh và Travis đi chung xe.

“Tối nay em bận rồi.”

“Bận gì?” Mở dây kéo áo khoác, Rob đi thẳng đến sảnh lớn ngay cửa ra vào. “Hê,” Rob chào cái gã Hà Lan tên Wim - người mà Marina không ưa vì một lí do nào đấy. “Trả lời nhanh coi, Travis, mình đã bảo là bọn mình cần một số bảo vệ ở ngay cổng rồi còn gì.”

“Hắn lảng vảng ở đây làm gì nhỉ?” Travis lẩm bẩm, quay lại nhìn Anh Chàng Không Hề Quen Biết.

“Ai mà biết. Nghe này, nếu chịu khó đứng trước cổng trường, thế nào cậu cũng tìm được cho mình mấy tay chơi nhạc miễn phí đấy.”

“Được rồi,” Travis mỉm cười. Rốt cục anh cũng không thể “ở ẩn” mãi như một thầy tu chỉ vì sợ phải đụng mặt Sinead.

“Tốt. Bad Mouth sẽ là một sự kiện lớn kế tiếp của nền âm nhạc, cứ đợi mà xem.”

“Rồi, rồi. Em thua rồi,” Travis rẽ vào khúc cua của sảnh lớn và tiến về phía thang máy. “Mấy giờ?”

“Bảy giờ, ở quán bar. Gặp lại sau nhé.”

“Không có Frankie, đây cứ thấy trống trải thế nào ấy,” Sinead nói. Marina bước vào phòng, tay ôm một mớ quần áo. Lúc này là năm giờ. Chỉ còn hai tiếng nữa là buổi diễn sẽ bắt đầu. Vậy mà vẫn chẳng thấy tăm hơi Frankie đâu.

“Tao biết, bọn mình là bộ ba mà,” Marina đồng ý. “Không có Frankie thì bọn mình cũng giống như cái cây không có cành, đại loại thế.”

Sinead lau mái tóc ngắn màu vàng và dùng lược chải lại. Cô cúi đầu xuống và bật máy sấy tóc lên. “Không biết con Frankie có đến chỗ cho thuê nhà thật không nhỉ?”

“Ai mà biết, nhưng Rob bảo là anh ấy thấy Wim trong trường sáng nay đấy. Hy vọng là nó đến đây để gặp Frankie.” Marina nhặt lấy một bộ đồ len màu hồng trên châu nằm trong đồng quần áo lộn xộn, “Bộ này trông thì không đẹp, nhưng mặc vào chắc sẽ ôm đấy, đúng không?”

“Đưa đây xem nào.” Bộ cánh hở vai có lớp vải quần quanh cổ. Sinead đề nghị, “Thử đi. Đeo thêm cái thắt lưng da màu bạc chắc sẽ đẹp hơn đấy!”

Marina mặc vào và đi tới đi lui khắp phòng.

“Rất Versace,” Sinead nhận xét. “Được đấy!”

“Thật không?” Marina tự hỏi khi xoay qua ngắm mình trong cái gương to của Sinead.

“Thật, đẹp rồi,” Sinead vuốt tóc, chải lại phần tóc phía trước cho nó rũ xuống trán, đánh bông phần tóc trên đỉnh đầu rồi cài mấy cái lông vũ lơ thơ lên. “Hồi trước tao có tự thiết kế lấy một bộ quần áo, nhưng chưa mặc lần nào.”

“Cho tao xem với.”

Sinead mở tủ đồ và lấy ra cái áo hở vai bằng xa-tanh, có sợi dây vòng qua sau gáy được đính hạt pha lê lấp lánh; rồi cái quần có nếp gấp tạo thành cái dây thắt lưng, rũ xuống, ống quần hơi loe.

“Ừ, bộ này trông tuyệt đấy!” Marina ngưỡng mộ việc Sinead đã tự tay may bộ cánh này. “Rất chi là lộng lẫy!” cô khao khát.

“Đi kèm với cái này được không?” Sinead giơ đôi bông tai hiệu Tiffany Jazz lên, đó là món quà mẹ Sinead đã tặng cô vào sinh nhật thứ mười tám.

“Tao đến giết mày vì những thứ này mất thôi!” Marina giả vờ ghen tị.

“Đôi bông tai này đẹp đến mức đấy cơ á?” Sinead lo lắng rằng sự lộng lẫy của đôi bông tai có thể làm cô trở nên bất thường.

“Chứ sao!” Marina vừa định xoay sang giúp Sinead đeo bông tai thì chợt nhớ ra là mình vẫn chưa duỗi tóc. Cô bèn với tay lấy cái kẹp duỗi.

“Sao đây cứ thấy lo lo thế nào ấy,” Sinead nói. “Thế nào Travis cũng có mặt ở đó, đúng không?”

“Đúng. Và cả mấy cô nàng đồng đánh nữa. Rob đã dồn hết sức vào chuyện này. Hy vọng mọi chuyện sẽ tốt đẹp.”

“Sẽ ổn mà!” Sinead khẳng định trong khi đang sửa lại đôi bông tai và tô son bóng.

Cả hai đã sửa soạn và trang điểm xong, giơ ngón tay “số dzách” và bước ra khỏi nhà.

Frankie đợi cho đến khi Marina và Sinead đi khỏi rồi mới về nhà. Nếu buổi diễn bắt đầu lúc tám rưỡi thì thế nào họ cũng phải đến sớm để phụ Rob bán vé, chắc là khoảng bảy giờ gì đó.

Lúc bảy rưỡi, Frankie tra chìa khóa vào ổ.

Ồn Chúa, căn nhà vắng tanh. Frankie ngửi thấy mùi nước hoa và keo xịt tóc, đồng quần áo vắt trên thành cầu thang và giày dép thì nằm tứ tung trên sàn nhà. Cô bước qua cái mớ hỗn độn ấy, vào phòng mình và nằm vật xuống giường.

Một ngày kinh khủng! Người phụ nữ ở văn phòng nhà đất phải mất rất lâu mới tìm được cho Frankie mấy cái địa chỉ cho thuê nhà. Và cuối cùng cô cũng chọn ra được hai nơi.

“Lúc này khó tìm nhà lắm,” bà ta nói với Frankie. “Chủ nhà thường không có nhu cầu cho thuê hay bán trước Giáng sinh, với lại tìm nhà cho một người ở cũng khó, trừ phi cô chịu ở ghép.”

Frankie tự nhủ rằng mình không được ở chung với người lạ. “Tôi thích sống một mình,” cô khẳng khái.

“Vậy thì có một phòng vừa để ngủ vừa để tiếp khách trong một căn hộ ở nhà ga Parad, và một căn nữa trong tầng hầm ở đường Wellington.”

Rời khỏi văn phòng, Frankie nhận được tin nhắn của Wim. Em đang ở đâu?

Trong trường, cô trả lời.

Anh cũng vậy.

Gặp nhau tại tháp đồng hồ nhé?

Gặp em ở đó 5 phút nữa.

Frankie, với vẻ mặt lâng lâng hạnh phúc, tự cho phép mình được uống một cốc cà phê thay cho bữa trưa và chẳng hề lo lắng tẹo nào khi bỏ một tiết học của cô Claudia.

Frankie kể cho Wim nghe về tình trạng căng thẳng ở căn nhà số 13 và nhiệm vụ của cô lúc này là phải tìm một chỗ ở mới, nhưng lại không hề hé ra rằng việc đó có liên quan đến anh ta. Sau đó Wim giúp cô giải trí bằng những câu chuyện thời thơ ấu.

“Hồi mười ba tuổi, anh đã từng làm nghề dẫn chó đi dạo ở New York,” Wim kể. “Mười đôla mỗi giờ, và anh phải dẫn những ba chú chó cùng một lúc. Afghans, St Bernards, Great Danes. Anh dạy chúng làm trò với gậy và bóng tại công viên trung tâm, thế rồi anh thích nghề xiếc từ đó luôn. Em biết không, anh thậm chí còn dẫn cả chó của những người nổi tiếng đi dạo đấy.”

“Như là của ai?”

“Của ngài Kennedy và một con chó săn Đức của ngài thị trưởng NewYork.”

“Thế anh có dẫn chó của các ngôi sao điện ảnh đi dạo không?”

“Có chứ, nhưng anh đã hứa là sẽ giữ bí mật. Anh đã thỏa thuận không kể cho bất cứ ai về chỗ mà con Dalmatian của Sharon Stone và con Shih-tzu của Harrison Ford đã từng đi dạo.”

“Cuộc sống của anh tuyệt quá!” Frankie thở ra, chột nghĩ về gia đình bình thường của mình và con chó lai Nipper dần dần.

Wim nhìn đồng hồ rồi vội chạy đi, kèm theo lời hứa sẽ cố gắng đến buổi biểu diễn nhưng có thể sẽ hơi muộn. Sau nụ hôn vội vàng, anh ta biến mất.

Còn Frankie thì tiếp tục tìm đến địa chỉ hai căn nhà mà văn phòng nhà đất đã cung cấp. Một căn nhìn xuống trạm xe. Tiếng còi xe inh ỏi, xe lửa chạy ầm ầm bên dưới làm rung rinh cả căn nhà thời Victoria. Căn trong tầng hầm thì dơ bẩn quá sức tưởng tượng, nồng nặc mùi phân mèo.

Và giờ thì Frankie đang ở nhà, giữa những thứ đồ đạc linh tinh của bọn cô. Cô phải quyết định xem sẽ mặc gì, làm tóc kiểu nào, chọn món trang sức nào, và cô sẽ phải làm tất cả những chuyện đó một mình.

Mình phải chuẩn bị thật chu đáo mới được , cô tự nhủ. Đây là buổi hẹn đầu tiên của mình và mình muốn làm Wim phải nghiêng ngả.

Có sáu bộ đồ mà cô đã mua với giá rẻ.

Nhìn nóng nực quá đi mất , cô nhận xét khi mặc cái váy màu nâu sậm dài tới mắt cá chân với những họa tiết hoa lá màu kem đậm nằm gọn trong những đường biên hình tròn.

Hở hang quá , cô đang nói về chiếc áo khoác vải silk xếp nếp chỉ có một cái nút duy nhất, phô cả phần ngực và phần rốn ra.

Ôi không. Nghĩ gì mà lại đi mặc cái này hả Trời! Cô quăng cái áo da rằn màu đỏ với cái quần jeans lưng xệ sang một bên và chẳng buồn để mắt đến chúng lần thứ hai.

Cái này đẹp hơn đây ! Cô ngắm nghía khá lâu bộ đầm dạ hội dài với nền vải cotton màu xanh nhạt mang đậm phong cách Stella McCartney. Nhưng mà, đã đến mùa đông đâu!

Bộ quần áo theo kiểu hippie liền thân với họa tiết là những hình ảnh trừu tượng, hở phần vai và phần cổ, cũng chịu chung số phận với những bộ kia.

Cuối cùng Frankie cũng tìm thấy một bộ mà cô thấy hài lòng. Đó là cái váy vải *silk* có nếp gấp màu đồng mà Marina vẫn rất thích, với cổ áo màu đen dựng đứng có lớp viền đan thành hình những bông hoa hồng màu nâu, màu cam và màu kem.

Để tóc tự nhiên đi, Frankie quyết định. *Giày cao gót màu đen để xuống*. Một điểm rất hay (trong vô vàn những điểm hay) ở Wim là anh ấy khá cao ráo, thế nên cô chẳng cần phải lo lắng về chuyện đôi giày này có quá cao hay không.

Mặc lên người bộ trang phục đã chọn, Frankie nhận ra gương mặt mình trông hơi nhợt nhạt, cô lập tức trang điểm, nhấn mạnh nét thu hút ở cặp mắt với phấn màu vàng nâu. Cô đánh son môi màu nhạt để tạo hiệu ứng.

Xong! Cô nói. Vậy là được rồi, cứ đứng đây mà ngắm mình trong gương thì đến trễ hẹn mất thôi.

Frankie ra khỏi nhà. Lúc này đã là chín rưỡi. Tim cô đập thình thịch như muốn chạm cả vào xương sườn, nhưng chẳng có ai để chia sẻ cảm giác hồi hộp này với cô. Frankie vẫy tay đón chiếc xe buýt số 11, rồi thẳng tiến đến hội sinh viên.

MƯỜI MỘT

“Lời nói cứ mãi đâu đây...

... Mình đã xa nhau mất rồi

Cứ mãi đâu đây...

... Mình đã xa nhau.”

Sinead cùng Marina nhảy trong tiếng nhạc. Lời bài hát thứ ba của Bad Mouth cứ quay cuồng trong đầu Sinead.

“Họ nghĩ rằng ta sẽ mãi bên nhau...

Ta sẽ không bao giờ...

chia xa.

Nhưng giờ đây ta đã xa nhau mất rồi...!”

Boz có một giọng hát cao và truyền cảm đến kinh ngạc. Anh chàng đã nói lúc giới thiệu, rằng bài hát này là để dành tặng cho những ai đã đánh mất tình yêu.

“ Chính là mình! ” Sinead nghĩ, choáng váng trong điệu nhảy.

“ Chính là mình! ” Travis nghĩ, khi đứng cạnh cánh cửa và nhìn Sinead từ một khoảng cách an toàn.

Rob đi ngang và vẫy tay chào Travis. Nơi này đông nghẹt, vé đã bán hết, mọi thứ đều tốt đẹp.

“ Mình đã xa nhau, ” Boz hát. Tiếng trống dồn lại một nhịp làm quặn cả tim, còn anh chàng keyboard thì để cho những nốt nhạc lặng dần, lặng dần.

Đám đông say sưa nhảy nhót, những cô gái trông thật rạng rỡ. Mấy anh chàng Bad Mouth quả là tài tình. Kết thúc bài hát, mọi người đứng cả lên hoan hô ầm ĩ.

“Mấy tay này cừ thật đấy,” Lee và đám bạn của anh bảo với Rob, “Bọn này muốn mua đĩa được không?”

Rob nhún vai, “Để hỏi xem họ có mang theo không đã.”

“Bọn này mời anh một ly. Ông anh muốn uống gì nào?”

Marina vừa thoáng thấy Rob cùng cả đám đi tới quầy bar thì vội vã bỏ Sinead đứng nhảy một mình. Marina chặn đường Rob. “Ra nhảy với em đi,” cô khăng khăng lôi Rob ra sàn nhảy.

“Thôi, anh phải uống đã,” Rob nài nỉ. “Anh khô hết cả cổ rồi đây này.”

Marina lắc hông và hất mái tóc vàng óng ra sau. Hàng tá các anh chàng đồng loạt dạt cả sang một bên, nhường chỗ cho nữ thần Marina gọi cảm.

Thế là Rob đành phải ra nhảy.

Bên trái Marina, Sinead đang hướng về phía sân khấu, nơi cô có thể nhìn rõ chàng ca sĩ Boz. Anh ta có gương mặt đáng yêu, với đôi mắt nâu to và đôi tai hơi vểnh. Chiếc áo trắng thùng thình làm anh chàng trông hơi gầy nhưng vẫn gọi cảm. Ban nhạc đã chuyển sang một bài mới, phải cố lắm cô mới nghe được lời bài hát vang ra từ chiếc loa gần đó.

“ Tôi đã từng yêu một người con gái

Một cô nàng có trái tim chân thành... ”

Đám đông hào hứng hẳn lên...

“ Vẫn còn trong tâm trí tôi, người con gái ấy

Dù ta đã xa rời nhau

Cô gái tóc vàng ơi, anh yêu em...

Em thật lộng lẫy. Hồi cô gái tóc vàng của anh. ”

Sinead trong bộ cánh màu bạc xoay người nhảy. Ánh đèn rọi thẳng vào cô, làm cô tỏa sáng và nổi bật giữa đám đông.

“*Cô gái tóc vàng ơi, anh yêu em... Hồi cô gái tóc vàng của anh...*” tiếng Boz vẫn vang vang.

Nhưng ánh mắt anh ta lại ghim chặt vào Sinead. Trong khoảnh khắc ấy, Sinead cứ ngỡ như Boz chỉ hát cho riêng mình.

Frankie bước vào sàn nhảy náo nhiệt. Trên sân khấu chỉ có Rob đang chỉnh nhạc, và Marina đứng kế bên.

“Frankie,” một trong những người bạn của Lee lên tiếng. “Em bỏ lỡ một buổi biểu diễn tuyệt vời mất rồi.”

Frankie cố nặn ra một nụ cười rồi lia mắt ra chung quanh, cuối cùng cô quyết định gia nhập một nhóm con gái cùng khóa và mất hút vào đó luôn, tránh khỏi ánh nhìn của Marina và Sinead.

“Sao bà đến muộn thế?” Katrine vừa nói vừa ngó nghiêng bộ cánh của Frankie, cuối cùng cũng chấm cho cô điểm chín một cách đầy ghen tỵ. “Không được xem ban nhạc biểu diễn rồi.”

“Vẫn còn mà,” Daisy nói. “Bà cứ việc ngắm cái anh chàng đánh trống kia cho đã con mắt đi, nhưng đừng có tơ tưởng gì, nghe chưa. Chàng là của tôi, nói trước rồi đây.”

“Có mà mơ,” Frankie cười láu lỉnh.

“Không, chàng ca sĩ kia chứ,” Katrine khẳng khẳng, chỉ về phía Boz, khi này đang đứng ở quầy bar với Sinead. “Anh ấy mới dễ thương làm sao, phải không Frankie? Nhìn xem!”

“Richie chơi keyboard và lo phần nhạc, còn anh thì viết lời...” Boz kể với Sinead vào lúc giải lao. Anh ta vừa bước khỏi sân khấu là lượn thẳng tới chỗ Sinead và lập tức mời cô uống nước.

Trong năm phút liền, Sinead choáng váng đến nỗi không thốt được lời nào. Mãi cô mới lên tiếng, “Ban nhạc các anh chơi với nhau được bao lâu rồi?”

“Tám tháng. Nhưng bọn anh chỉ bắt đầu biểu diễn từ tháng Mười thôi, ở Dublin.”

“Em sinh ra ở Dublin đấy,” Sinead hào hứng.

“Một nơi tuyệt vời! Quán rượu Temple trên đường O’Connell có đầy lỗ đạn trên tường.”

“Cả bưu điện tổng hợp nữa chứ.”

“Chính xác. Anh cũng rất thích người Ireland. Họ thật vui tính!”

Sinead có cảm giác hai người rất hợp nhau. Boz liên tục tiếp thêm cho Sinead thứ rượu Bacardi Breezers mà cô ưa thích, lại còn dành cho cô hàng tấn những cử chỉ quan tâm. Có lẽ anh chàng đã chọn cô, và chọn hát bài “Cô gái tóc vàng” cho riêng mình cô.

“Thỉnh thoảng em cũng nhớ nhà,” cô thú nhận.

“Có ai đặc biệt ở đó à?”

Sinead lắc đầu. “Không, em làm gì có ai.”

Boz lắc đầu và tặc lưỡi, “Họ nghĩ gì mà lại để tuột mất một cô gái như em chứ?”

“Họ là ai?” cô gắng hỏi. “Nếu muốn thì bất cứ cô gái nào cũng có thể chọn cho mình cuộc sống độc thân mà, đúng không?”

“Thật lãng phí - anh chỉ biết nói có thế,” Boz uống cạn ly rượu và gật đầu khi Richie gọi anh ta quay lại sân khấu để chuẩn bị cho màn biểu diễn thứ hai của Bad Mouth. “Gặp lại em sau nhé?” Boz nói, không giấu được vẻ vênh váo.

“Có thể,” Sinead nói. Phải, anh chàng dễ thương và có tài thật, nhưng cô vốn không ưa loại người tự phụ như anh ta.

Wim đến trễ như thường lệ. Đã quá mười hai giờ, Frankie xem đồng hồ và lại uống như điên.

“Ê Frankie, trông em tuyệt lắm!” một giọng nói át cả tiếng trống âm âm và tiếng ghi-ta rền rĩ.

Frankie quay lại và thấy Sinead đang mỉm cười bối rối.

Mấy từ “con quý sứ hai mặt” hiện ngay lên trong đầu Frankie. “Đẹp cái màn giả nai đó đi được rồi đấy,” cô đáp lại. “Tôi không muốn nói chuyện với chị, được chưa?”

“Nghe này, Frankie,” sau vài ly Bacardis, Sinead đã không còn đủ tỉnh táo. “Sao bọn mình không chơi với nhau như lúc trước đi? Đây biết chuyện gài Wim như thế là không phải, nhưng bọn này có muốn thế đâu. Marina với chị... bọn chị không cố tình làm em buồn đâu.”

“Ý chị là các chị làm tất cả những điều đó mà không thèm suy nghĩ gì hết phải không?” Frankie cao giọng mỉa mai. “Trời ạ, khó nghe quá đi mất!”

Sinead nuốt nước miếng một cách khó khăn, “Có lẽ tụi này đã không kịp suy nghĩ kỹ. Nhưng tụi này thật lòng xin lỗi.”

“Xin lỗi thế thôi chưa đủ đâu,” Frankie bảo, liếc nhìn đồng hồ một cách sốt ruột. Đã mười hai rưỡi rồi mà vẫn chưa thấy bóng dáng Wim đâu. Ruột gan cô cứ lộn tùng phèo hết cả lên, cô cảm thấy buồn nôn.

“Không có lỗi làm.

Em cảm nhận được những giọt mưa...

trên mặt mình.

Em cảm nhận được nỗi đớn đau

Mùa đông ùa về

... không có anh”

“Frankie, em phải cẩn thận đấy,” Sinead nài nỉ.

“Không có anh... ồ ồ.”

Frankie nhắm mắt lại và quay đầu bỏ đi.

Sinead đuổi theo và đâm sầm vào Travis.

“Anh giúp được gì không?” anh hỏi.

Sinead thở hổn hển. Travis đây rồi - trong chiếc áo khoác bạc màu ưa thích của anh, quần jeans xé, trông nhợt nhạt, và ánh mắt thì như muốn xuyên thấu cô.

“Anh vừa thấy em với Frankie...” anh lầm bầm.

“Không có lỗi lầm.

Tôi thấy những giọt nước mắt

Lăn trên má em.

Tôi thấy những nỗi sợ

Mùa đông đã đến đây rồi...”

©©©

“Anh không giúp được đâu,” Sinead nói với Travis. Rồi cô lại tiếp lời ngay, “Mà thật ra thì, anh giúp em với.”

Travis muốn ôm chầm lấy Sinead mà nói những lời yêu thương như anh vẫn thường làm. Anh muốn thức giấc vào sớm mai cùng Sinead và ngắm ánh bình minh sáng ngời trên khuôn mặt cô.

“Anh hãy trông chừng Frankie,” Sinead nói. “Con bé rất tin anh. Xem chừng nó và đừng để chuyện gì đáng tiếc xảy ra!”

“Em muốn anh làm phép chắc?” Travis nhún vai thất vọng, hỏi.

Nhưng Sinead đã đi khỏi. Bài hát cũng đã kết thúc. Bây giờ đã quá nửa đêm, và nàng công chúa đã bỏ đi mà chẳng để lại gì cho anh, dù chỉ là một chiếc dép.

“Cuối cùng...” Wim nói với Frankie trước khi cô kịp phản nản, “... anh cũng đã đến rồi nhé.”

Anh ta đó - đẹp trai, cuốn hút - đang len qua đám đông. Và giờ anh ta đang ở ngay đây, hôn cô, chẳng một lời giải thích, chỉ uống, cười và hỏi buổi biểu diễn có thành công hay không; rồi anh ta xin lỗi cô vì đã nhớ mất phần đầu buổi biểu diễn, vì tiết mục của anh ta bị kéo dài ra; anh ta khen cô trông thật khêu gợi và nói rằng làm sao anh ta có thể buông tay cô ra được khi cô quyến rũ thế này?

Trái tim đang lạnh băng của Frankie bỗng tan ra, và lòng cô rộn lên. Giờ thì Wim đã ở đây, và Bad Mouth vẫn đang biểu diễn. “Nhảy với em đi!”

Nhưng, “Anh mệt quá,” Wim nói. “Mình cùng đi dạo nhé.”

Wim dắt cô ra ngoài, vào khu vườn có hồ phun nước, nơi mà lần đầu tiên cô nhìn thấy anh ta đứng tung hứng những trái banh tuyết. “Em không giận anh chứ?”

Frankie lắc đầu, “Không, không sao. Thật ra thì em cũng đã chơi rất vui.” *Nói phét! Mà suýt chết vì chờ đợi thì có.*

“Còn anh thì chẳng vui tí nào,” Wim thở dài. “Hôm nay bọn anh nghe tin đoàn xiếc sẽ phải ngưng biểu diễn.”

“Là sao hả anh?” Bầu trời vẫn đầy sao. Trời lạnh căm căm.

“Ngưng diễn. Không có tiền. Chúng ta sẽ phải chia tay.”

“Sao lại đến nông nỗi ấy?” Frankie há hốc miệng ngạc nhiên. Wim nhún vai tình rui, rồi bắt đầu kể. Cuối cùng là sẽ không còn người biểu diễn leo dây, không còn những nghệ sĩ đu xà treo và chụp bắt, cũng không còn những anh chàng tung hứng những chiếc cốc lửa. Và có thể cũng chẳng còn Wim nữa. “Vậy anh định sẽ làm gì?”

“Vẫn còn quá sớm để quyết định mà. Nói chuyện khác đi, được chứ? Em đã tìm được nơi ở mới chưa?”

“Nói chuyện khác đi!” Frankie lặp lại lời anh ta.

“Thôi đừng nói chuyện nữa,” Wim lại hôn cô. “Mình đi dạo đi em.”

Tay trong tay, cả hai bước xuống con đường, dưới những ánh đèn màu lung linh và cả những ánh đèn Giáng sinh.

Lee, Travis và Rob phải ở lại để giúp tháo dỡ các thiết bị âm thanh của ban nhạc.

“Thấy cơ bắp của Lee chưa?” Marina đùa với Sinead. “Frankie đúng là không biết nó đang để vuột mất cái gì thật.”

“Có vuột mất gì đâu. Nó ra ngoài với Wim từ lâu rồi,” Sinead ủ rũ nói. Chỗ này ban nãy rất náo nhiệt với những tiếng reo hò và tiếng vỗ tay tán thưởng, vậy mà giờ đã nhanh chóng rơi vào im lặng buồn tẻ. Một số người còn ở lại, một số say mèm và đôi ba cặp đang đứng tựa vào những bức tường mà hôn hít. “Tụi mình đón taxi về hay sao?”

“Đợi một chút đã, để tao xem Rob đang làm gì.”

“Sao lại đứng một mình thế này?” Boz thành linh xuất hiện sau lưng Sinead làm cô giật cả mình.

“Buổi biểu diễn hay quá,” Sinead cười gượng gạo.

“*Em vẫn trong tim anh... cô gái tóc vàng ơi!*” Boz khẽ hát.

Cánh tay anh chàng vòng qua eo cô.

Travis làm rơi cái loa mà anh và Rob đang khiêng.

“Tiền không đấy, chú em!” Rob càu nhàu.

“Anh đừng có mà lợi dụng đấy nhé,” Sinead nói với Boz. Nhưng cô đang nói cái quái gì vậy? Boz là ca sĩ chính của nhóm, lại còn viết cả những bài tình ca hay tuyệt. Với lại, chính cô cũng bị thu hút bởi giọng hát và những bài ca của anh ta cơ mà.

“Giữ chặt đầu kia nhé!” Rob nói với Travis. “Sẵn sàng chưa? Một... hai... ba... nâng lên nào.”

Boz nghiêng tới và hôn thật sâu. Anh chàng làm việc này quá thành thực.

Sinead ngẩng đầu lên và bay bổng theo những cử chỉ của Boz. Boz đẩy cô tựa vào tường, cánh tay cô vòng qua cổ anh chàng. Và họ chỉ còn biết đến những nụ hôn.

Lúc này Travis đang lao đảo cùng Rob khiêng các thứ ra khỏi căn phòng lớn. Anh để phịch cái loa lên xe tải, rồi gập người xuống như thể vừa bị ai thụi cho một quả vào bụng. Rob quay trở lại để lấy dây cáp và micrô.

Cuối cùng thì Boz cũng ngừng lại và chuyển sang hôn nhẹ lên cổ Sinead. Còn cô thì vuốt tóc anh ta.

Sinead loáng thoáng nhìn thấy Marina.

“Taxi đến rồi này!” Marina gọi to.

“Taxi đến rồi,” Sinead thì thầm với Boz.

“Em đừng hòng thoát khỏi tay anh...” Boz phản đối. “Trên xe tải còn chỗ cho em mà.”

“Đây OK mà,” Sinead nói lớn với Marina.

Marina chỉ thấy được tấm lưng của anh chàng ca sĩ trong cái áo thun dài tay rộng thùng thình màu trắng và cái quần jeans xệ hiệu Levis, à còn nữa, cánh tay nhỏ nhắn của Sinead và mái tóc vàng tựa như tơ nữa. “Chắc không đấy?” Marina hỏi lại.

“Ừm,” Sinead khẳng định, đúng lúc ấy Boz bất thành linh chớp lấy cổ tay cô và kéo về phía cửa.

Bên ngoài, cửa sau của xe tải đang mở, dàn loa đã được mang lên, cái sân trống trải hẫng. Travis nấp vào chỗ tối khi anh nghe thấy tiếng Sinead và Boz đi đến. Anh đã nhận ra tiếng của Sinead nói với Marina, và thấy Boz quần lấy bạn gái cũ của mình rồi đỡ cô lên xe.

Travis chỉ có một lựa chọn - hoặc là túm ngay lấy cái thang khi đột đã quần quanh mà hôn lấy hôn để Sinead, hoặc là bỏ đi và quẳng mình xuống cái dốc cao cao gần đấy.

“Travis đâu rồi?” Rob hỏi khi thành viên cuối cùng của ban nhạc cũng đã leo lên xe tải. Boz ngồi ở ghế tài xế, Sinead thì say khướt dựa vào người anh chàng.

“Chắc là về rồi. Em đoán vậy,” Marina trả lời. “Ông tài xế taxi cũng chờ lâu rồi. Thôi em đi nhé! Gặp lại anh sau.”

“Tạm biệt,” Rob nói, đội mũ bảo hiểm lên và nhét cái mũ của Travis vào cốp xe.

MƯỜI HAI

“Cái thằng này nó đi đâu rồi không biết!” Rob ngó vào phòng Travis, trống trơn. Anh quay xuống lầu với Marina.

“Anh nhìn thấy Travis lần cuối là khi nào?” Marina hỏi.

“Sau buổi diễn. Nó đang chất các thứ lên xe tải với anh thì đột nhiên biến mất.”

“Khổ thân Travis,” Marina nằm dài trên xô-pha, đá văng đôi giày khỏi chân. “Thấy Sinead với Boz như thế thì quá bằng tra tấn còn gì!”

“Ừ, anh nghĩ đã đến lúc Travis phải quên mọi chuyện đi cho rồi.”

“Vẫn chưa phải lúc đâu,” Marina thở dài, nhường chỗ cho Rob trên ghế xô-pha. “Anh lo cho Travis lắm hả?” cô hỏi.

“Anh nghĩ là nó có thể tự lo cho mình được,” Rob thử hình dung xem anh sẽ cảm thấy thế nào và sẽ làm gì nếu anh là Travis. Chắc anh sẽ thấy khốn khổ, sẽ đến câu lạc bộ và nốc như hũ chìm. “Anh đã cảm ơn em chưa nhỉ?” Rob hỏi và kéo Marina lại gần, cảm thấy thật nhẹ lòng vì không phải đương đầu với những vấn đề như của Travis.

“Về chuyện gì?”

“Về tất cả. Về chuyện bán vé, quảng cáo, về chuyện làm cho buổi diễn tối nay suôn sẻ như thế...”

“Là nhờ anh cả đấy chứ. Anh là quý ông Tổ Chức mà.”

“Đêm nay thật tuyệt!”

“Một đêm rất vui,” Marina vòng tay quanh người Rob, dựa mặt vào cổ anh, và cảm thấy sức nặng của anh đang tì lên người mình, cả hơi ấm, và cả cái mùi đặc trưng của anh nữa.

“Anh không thể tin được,” Rob thì thầm.

“Anh không tin chuyện gì?”

“... em,” anh nói bằng giọng nặng nề. “Mọi thứ về em,” anh hôn và ôm cô vào lòng. Và anh biết rằng trong suốt cuộc đời mình, thậm chí nếu có sống được đến tám mươi tuổi đi chăng nữa, anh cũng chẳng bao giờ hạnh phúc bên người phụ nữ nào bằng khi anh được ở bên Marina Kent.

“Đừng lo. Không có ai ở nhà đâu,” Wim và Frankie thập thò ở bậc thềm nhà Lee trên đường Nugent. “Thấy chưa, không có ánh đèn.”

“Em thấy việc này chẳng hay chút nào,” Frankie do dự. “Nhờ Lee về thì sao?”

“Sợ gì!”

“Em không sợ. Nhưng em không muốn làm tổn thương anh ấy. Chỉ thế thôi.”

“Thế thì tới chỗ em vậy,” Wim đề nghị.

Frankie lắc đầu, “Không được. Ở đây tốt hơn.” Cô nhận ra rằng mình đang sắp sửa làm những chuyện ngu ngốc. Nếu Lee về nhà và nhìn cô với ánh mắt đau đớn thì sao? Thì cũng đành phải đương đầu với điều đó vậy chứ biết làm sao. Còn hơn là chết cồng ở ngoài này.

“Có gì to tát đâu, chỉ là uống cà phê thôi mà,” Wim nhắc, rồi mở cửa và dẫn Frankie lên lầu. “Cô gái điên cuồng ời, ở bên anh em sẽ an toàn mà.”

Frankie theo chân Wim. Đêm nay đã có thể tuyệt hơn, nhưng dù sao cô và Wim cũng được ở bên nhau, dù cho Sinead và Marina có nói gì đi chăng nữa.

“Đen hay sữa?” Wim hỏi, cầm một chiếc muỗng cà phê.

“Đen,” Frankie tìm chỗ ngồi. Cô dồn mớ báo trên chiếc nệm lại, rồi ngồi vào một góc.

“Đừng căng thẳng thế chứ,” Wim thì thào bên tai Frankie. “Anh không cần em đâu mà lo. Anh chỉ cần khi nào em muốn thôi.”

“Cần là đẹp anh luôn đấy!” Frankie gầm gừ. Cô xích qua để Wim có thể ngồi xuống bên cạnh, “Nhưng hôn thì tuyệt.”

“... Trên cả tuyệt ấy chứ,” Wim nói rồi hít một hơi thật sâu. “Em làm anh phát điên mất rồi, em biết không, Frankie?”

“Hừm.”

“‘Hừm’ là ý gì đây?”

“Ý em là sao lại thế, em có gì đâu mà khiến anh phải điên lên?”

Wim ngả người ra sau và nhìn chăm chăm vào mặt Frankie, “Em không biết thật à?”

“Thật.”

“Frankie, lẽ ra em phải biết rằng em có một thân hình rất tuyệt, cả gương mặt nữa, mọi thứ thật hoàn hảo.”

“Này!” Frankie phản đối. “Em không cần anh phải nịnh thế đâu!”

“Anh nói thật mà. Tin anh đi, em rất đặc biệt. Nhưng điều tuyệt nhất ở em chính là cá tính của em, nó thể hiện qua đôi mắt.”

“Cá tính của em là gì?”

“Rất tự nhiên. Không kiêu căng. Đầy sức sống và rất vui nhộn.”

“Hừm,” Frankie lại ‘hừm’ một cách ngờ vực.

“Em lại không tin anh rồi!” Wim bật cười. “Nhưng quả thật em là người như thế đấy, sự thật vẫn là sự thật mà.”

“Anh nói nghe khó hiểu quá,” Frankie đáp lại và chợt nhận ra mình đang bị cuốn vào những cơn mưa mơn trớn của Wim. Trời ơi, cô không tài nào cưỡng lại được, cô cảm thấy thích thú đến từng giây từng phút.

Nhưng ngay khi cảm nhận được bàn tay Wim đang lăn dưới lớp vải rồi chạm vào da thịt mình, Frankie chợt nghe có tiếng lách cách đâu đó. Cô chùn lại.

“Chuyện gì thế em?” Wim cố phớt lờ mà hôn lấy hôn để lên mặt Frankie.

“Không có gì.” *Trời, chuyện gì sẽ xảy ra nếu Lee đi ngang qua và thấy cả hai đều không còn một mảnh vải trên người chứ?*

“Yên nào, Frankie!”

Cái quái gì thế này! Cô để cho Wim cởi áo ngực mình ra? Nhưng không hiểu sao cô lại chẳng còn cảm giác gì nữa. Những ngón tay Wim cứ như một cái máy, và cô không còn cảm thấy mình đặc biệt như lời anh ta vừa tặng bốc nữa. “Không được anh... chưa đến lúc đâu.” Frankie thì thầm. “Xin lỗi anh.”

“Không sao,” Wim rút tay ra khỏi áo Frankie và ngồi dậy.

“Cám ơn anh,” Frankie vén mớ tóc sang một bên và phúi phúi cho quần áo phẳng phiu lại. Trông cô như một đứa bé khi ngập ngừng giải thích, “Chỉ vì em chưa sẵn sàng...”

“Không sao đâu, Frankie,” Wim phúi nhẹ những sợi tóc còn vương trên gương mặt Frankie và giúp cô cài lại áo ngực. “Chuyện gì cũng cần có thời gian, đúng không?” vừa nói anh ta vừa ngáp.

Frankie bối rối, với tay lấy áo khoác rồi nói, “Thôi trẻ rồi, em về đây.”

“Để anh gọi taxi.”

“Thôi khỏi. Em sẽ đi bộ về. Gần mà.”

“Anh sẽ đưa em về.”

“Không cần đâu,” cô nói nhanh như có một cái gì đó thúc giục. “Anh cũng mệt rồi, em đi một mình được mà. Thật đấy.”

Wim lại ngáp, “Ừ, hôm nay cũng mệt rồi.”

Frankie đã chuẩn bị đi, nhưng vẫn còn lưỡng lự bên cửa.

“Anh sẽ nhắn tin cho em,” Wim hứa.

Nụ hôn tạm biệt vẫn còn đủ ấm áp và thân thiện.

“Tạm biệt anh,” Frankie nói.

“Tạm biệt em.”

Sau khi buổi biểu diễn kết thúc và đã đưa các thành viên khác trong nhóm về, Boz chở Sinead đến câu lạc bộ.

“Không ai cấm em vào đây đấy chứ?” anh chàng thách thức.

“Những con ngựa hoang còn không ngăn cản được em nữa là,” Sinead trả lời và lao lên sàn nhảy, lập tức hòa mình vào những điệu nhạc. Boz theo chân cô, nhưng có quá nhiều người nhận ra anh ta và lôi ngược anh ta ra khỏi sàn nhảy để xin chữ ký.

Tuyệt ! Sinead nghĩ và tiếp tục khiêu vũ mãi cho đến khi cơn khát kéo cô đến chỗ Boz. Cô phải lẩn qua hàng hàng lớp lớp các cô gái mới chen được đến chỗ anh chàng. Cô thấy ánh mắt Boz đờ đẫn, phản ứng không còn lạnh lợi như ban nãy. Cô không biết là Boz vừa uống nên gọi thêm nước và chìa ra trước mặt anh ta.

“Cám ơn,” Boz gật đầu cám ơn một cách khách sáo. Lúc sau, mọi người cũng nhận ra là họ đi chung với nhau. “Em uống đi,” anh ta cũng đưa cho cô chai rượu Becks mà mình đang uống dở.

Sinead lắc đầu từ chối. Cô nhanh chóng rời khỏi đám đông hâm mộ và nhận ra rằng giờ đây cô chỉ muốn được nằm một mình trên cái giường ngủ.

“Uống đi,” Boz khăng khăng, dí miệng chai lên môi Sinead, sau đó vòng cánh tay còn lại quanh cổ cô và lôi cô đi dọc theo quầy bar. “Trông em chẳng vui gì hết!” anh chàng càu nhàu.

“Ừ, em thế đấy,” Sinead lầm bầm, tự hỏi rằng hễ là ca sĩ trong một ban nhạc thì người ta có quyền kênh kiệu như thế sao?

“Giờ thì em phải ra nhảy với anh đấy,” Boz kiên quyết. Khi túm lấy tay Sinead, anh ta lão đảo và cố ý làm đổ cả nửa chai bia vào ngực áo cô.

Sinead nhìn vào cái áo ướt sũng của mình. “Này,” cô đột nhiên nói với cô gái gần nhất và xô Boz tới chỗ cô nàng. “Anh ta là ca sĩ chính trong ban nhạc Bad Mouth đấy, rất ngu xuẩn, và say khướt rồi đấy. Anh ta là của cô nếu cô muốn.”

Cô nàng nọ háo hức bước tới. Sinead chưa kịp nhìn thấy anh chàng ca sĩ bảnh trai của mình lần cuối thì anh ta đã nhào tới ôm ngay lấy cô gái kia.

Thôi đi ! Frankie cáu tiết bảo với chính mình. Sao mình có thể ngủ với anh ấy trong lần hẹn đầu tiên chứ. Còn ra thể thống gì nữa!

Nhưng bên trong cô lại có một giọng nói khác. *Anh ấy sẽ nghĩ mày là một đứa vô cảm. Anh sẽ không gọi nữa đâu. Thực ra, nếu tao là mày thì tao thậm chí còn không dám mong là anh ấy sẽ nhắn tin nữa cơ.*

Frankie bước nhanh trên đường Nugent, cắt ngang qua Britten Crescent, rồi xuống con đường phụ để đến quảng trường Walgrave. Mặc cho nhiệt độ lúc này đang dưới không, hai má cô vẫn đỏ bừng. Cô cảm thấy trái tim mình đập mạnh.

Chuyện này thật ngu xuẩn! Cô nghĩ. Wìm tuyệt thế cơ mà. Sao mình lại không tiến tới nhỉ?

Bởi vì , nổi nghi ngờ trả lời, đằng sau vẻ ngoài tốt bụng, sâu sắc thì thật ra Wìm chỉ xem mày như một con ngốc thôi. Anh ấy biết tổng là mày mù tịt về ba cái chuyện tình dục.

“Ôi!” Frankie hét to, dừng lại dưới một cột đèn ở góc quảng trường. Cô nhắm mắt lại, và khi mở ra thì suýt nữa nhảy dựng lên. “Travis?” cô nói với một khối đen trên băng ghế dưới một tán cây to.

Travis chậm chạp nhìn lên, “Frankie?”

“Anh làm gì ở đây?” cô chạy đến ngồi bên anh. “Chúa ơi, anh đóng băng rồi đây này!”

“Không sao,” anh khẳng định. Tay anh bỏ cả vào trong áo, và áo khoác thì đã được kéo lên đến tận cằm.

“Anh ở đây bao lâu rồi?”

“Anh cũng không biết nữa. Anh chỉ đi vòng vòng, suy nghĩ và cuối cùng thì dừng ở đây.”

Cả hai cùng im lặng mất một lúc lâu. Frankie ngược nhìn xuyên qua những nhánh cây, tới những vì sao, và nhớ lại thời điểm cách đây hai tuần, khi ấy Travis vẫn ở bên Sinead; còn cô, Sinead và Marina cũng đã rất vui vẻ, hạnh phúc. “Chuyện gì đang xảy ra với bọn mình vậy?” cô thở dài.

“Là sao?”

“Làm sao mà mọi thứ lại đổ vỡ hết thế này? Đang là mùa Giáng sinh cơ mà, lẽ ra phải xanh xang tiệc tùng và ngập tràn quà cáp mới phải chứ!”

“Ừ, thế mà giờ thì tất cả chúng ta lại đang ghét nhau,” Travis đồng tình. “Trừ Marina và Rob, hai người ấy mê mẩn nhau đến nỗi anh không còn muốn ở nhà vì sợ biến thành kỳ đà cản mũi.”

“Vậy nên anh mới ở ngoài này hả? Hay vẫn chỉ vì Sinead?” Frankie hỏi dò.

“Em đoán đúng rồi đấy,” Travis thừa nhận. “Em có thấy Sinead với gã Boz đó chưa?”

Frankie gật đầu, “Nhưng hẳn ta chủ động mà, không phải Sinead đâu, tin em đi.”

“Nhưng cô ấy cũng chẳng thèm xô hẳn ra.”

“Vấn đề là, Travis ạ, anh phải quen dần với chuyện này đi. Sinead xinh đẹp và lộng lẫy thế cơ mà, lúc nào mà chả có những anh chàng vây quanh.”

“Đừng nói nữa,” Travis rên rỉ, hai tay ôm lấy đầu. “Frankie, anh thấy mệt quá. Anh phải đi đây.”

Cô nghiêng tới, quàng tay quanh vai anh. “Đến mức ấy cơ à?”

“Còn hơn thế ấy chứ!” anh thú nhận. “Anh không biết phải làm gì mỗi khi gặp cô ấy ở trường.”

“Anh sẽ vượt qua thôi. Ai cũng vậy mà,” là câu nói hay nhất mà Frankie có thể nghĩ ra.

Hai người họ cứ ngồi bên nhau như thế trong yên lặng.

“Thế em đang làm gì ở đây?” Travis hỏi ngược lại Frankie. “Wim đâu?”

“Anh ấy đang ở chỗ Lee,” Frankie trả lời, cô thấy tim mình chùng xuống. Giờ tới lượt cô phải trả lời những câu hỏi khó.

“Hắn để em về một mình sao?”

“Không, là em muốn vậy.”

“Hai người cãi nhau à?”

“Không, tại Wim mệt thôi.”

“Đúng là thằng tồi,” Travis nói khẽ. “Sao hắn có thể để một cô gái đi bộ về nhà một mình được chứ.”

“Thực ra chuyện không đơn giản đâu,” Frankie thở dài. “Wim muốn... anh biết rồi đấy... và em thì chưa thật... Trời ơi, Travis, em làm hỏng mọi chuyện rồi.”

Lần này thì đến lượt Travis choàng tay qua vai Frankie. “Em làm vậy là đúng đấy,” anh trấn an. “Nếu thấy không thoải mái thì em có quyền từ chối mà.”

“Em chỉ nói ‘Không’ mà thôi,” Frankie cười to mà cảm thấy nước mắt đã chực trào trên má. “Nghe chẳng hay ho chút nào phải không anh?”

“Hay chứ sao không!” Travis mừng là Frankie đã nói ra mọi chuyện. “Em xử lý chuyện đó như thế là rất tốt. Và từ giờ, nếu Wim gọi cho em tức là hắn nghiêm túc với em; còn nếu không thì em đã quyết định đúng.”

“Em biết,” Frankie bắt đầu khóc. “Nhưng anh ấy đẹp trai quá, em mê anh ấy mất rồi! Nhưng sao em lại chưa chấp nhận được chuyện đó hả anh?”

“Vì em vẫn chưa sẵn sàng,” Travis nói.

“Vậy chừng nào mới sẵn sàng?” Frankie hỏi, ngược lên và để Travis thấy gương mặt đầm đìa nước mắt của mình. Đây quả là chuyện lớn đối với Frankie, vì thế Travis hiểu rằng cô vô cùng nghiêm túc và chưa bao giờ vượt quá giới hạn với bất kỳ người đàn ông nào. Và rằng cô bé thật ngây thơ.

“Lại đây với anh nào,” Travis nói, vòng cả hai tay quanh người Frankie và nhẹ nhàng vuốt tóc cô.

MƯỜI BA

CUỐI TUẦN TỐI TỆ NHẤT - Lẽ ra câu này nên được khắc vào vách đá, chữ cao cỡ một dặm, như tấm bảng Hollywood lừng danh mới đúng.

Suốt cả ngày thứ Bảy và Chủ nhật, Travis chỉ ngồi lì trong căn nhà số 45 và làm mỗi một việc là xem giải vô địch bóng đá trong nhà và giải đua ngựa ở Weatherby.

Frankie thì cứ ôm chặt cái điện thoại, chờ đợi phép màu xảy ra. Tin nhắn mới 0. Cuộc gọi nhớ 0. Cô chỉ ra khỏi phòng để pha cà phê và khi nào cần vào nhà tắm.

Còn trong phòng kế bên, Sinead bật nhạc âm ỉ và vẽ điên cuồng như không có ngày mai. Cô hết đi từ phong cách hình học và phương Đông của Issy Miyake, lại đến phong cách mềm mại như Stella McCartney, rồi cổ áo thật sâu như của La Perla và cả xu hướng khoe những đôi chân gợi cảm của Gucci. Cô vùi mình vào những mẫu thiết kế, vứt hết cái phần đời mà cô không thể biến hóa được để lao vào những mẫu vải, trâm cài và từng đường kim mũi chỉ.

Nơi đây đã biến thành ngôi nhà ma . Marina viết trên blog vào tối Chủ nhật. Chuyện gì đang xảy ra với lũ con gái vui vẻ sống ở đây thế này? Giờ đây, tất cả những gì mình thấy chỉ là những chiếc cốc vứt lăn vứt lốc cùng những phong thư chẳng ai thèm mở ra.

Cập nhật thông tin cho bạn biết nhé, Frankie thì đang phát rồ lên vì Gã Tung Hứng của nó; Sinead cũng đang điên lên vì Travis. Mình đang sống cùng hai trái tim tan vỡ, chán thật! Nhưng mình với Rob thì không sao. Chàng sẽ đến gặp gia đình mình vào Giáng sinh này. Bố mình sẽ hoạn hạc, dò xét anh đủ điều - để bảo vệ cô con gái bé nhỏ ấy mà. Còn mẹ sẽ đãi anh món gà tây với bánh pudding. Những thứ rất bình thường thôi.

Mình đã kể rằng mình yêu một anh chàng đi xe mô tô, tính tình thẳng thắn, ít nói, bảnh trai và dịu dàng chưa nhỉ? Ừ thì, cũng có khi chỉ hai đứa với nhau thôi mà anh ấy lại đi quan tâm đến thằng cha cầu thủ dờ hơi nào đó đã ghi bàn vào lưới đội Liechtenstein. Anh ấy cũng uống bằng cả đội bóng gộp lại nữa cơ. Nhưng mình tha thứ tất, mình rất ngưỡng mộ anh ấy. Thật đấy.

Thứ Hai, Frankie khó nhọc lết đến trường sau ba đêm mất ngủ và một hộp tin nhắn trống trơn. Nhưng ít nhất thì cô cũng đã nhận được tấm séc từ Bed-Head, cùng với một cuộc hẹn mới, một buổi chụp hình cho một trong những màn trình diễn hào nhoáng nhất vào đầu tháng Giêng.

Nếu mọi chuyện cứ suôn sẻ thế này thì chẳng mấy chốc mình sẽ có đủ tiền đặt cọc cho một căn hộ mới, Frankie tự nhủ khi ngồi trên chuyến xe buýt tới trường, liên tục kiểm tra tin nhắn một cách tuyệt vọng. Sao Wim lại không liên lạc nhỉ? Liệu anh ấy có hơi hợt đến mức chỉ vì bị cô từ chối mà vứt bỏ tất cả? “Mình không tin như vậy!” Frankie lẩm bẩm một mình, khiến cho hai đứa học sinh ngồi bên cạnh nhìn cô như người ngoài hành tinh! *Trời ơi, làm ơn nhắn tin cho em đi!* cô cầu xin trong im lặng.

Nhưng chiếc điện thoại vẫn ngoan cố nín thinh, ngay cả khi Frankie đã xuống xe buýt và bước qua cổng trường.

“À, Frankie McLerran!”

Toi rồi ! Frankie đã cố thu người lại sau bức tường, nhưng thật không may, cô Claudia đã trông thấy.

“Vào đây và đóng cửa lại đi.”

Frankie nghiêng rặng nhưng cũng đành làm theo. “Nếu cô định nói với em... về chuyện hôm thứ Sáu vừa rồi...” cô lắp bắp.

“Ngồi xuống đi đã,” cô Claudia ra lệnh từ sau chiếc bàn làm việc ngăn nắp. “Đừng có nói với tôi mấy lời xin lỗi vớ vẩn ấy nữa, chỉ cần trả lời câu hỏi của tôi thôi. Em vào học trường này bao lâu rồi?”

“Dạ, gần một học kỳ rồi ạ,” Frankie căn môi và mân mê cái khóa trên chiếc túi vải dù to bụng của mình. Cô Claudia Brown tuy nhỏ người nhưng lại là một phụ nữ dữ dằn và đáng sợ.

“Thế em có biết tôi dạy ở trường này bao lâu rồi không?”

“Dạ, em không biết ạ.”

“Tôi đã dạy thiết kế nữ trang ở đây lâu lắm rồi,” cô Claudia mệt mỏi nói tiếp. “Để có đến hàng ngàn sinh viên đã học với tôi, nhưng thực sự mà nói, hầu hết đều học xong là quên bống, chả thiết tha gì với ngành học này, và tài năng thì cực hiếm.”

Frankie nhú mày và gật đầu, tự hỏi không biết cô Claudia đang định ám chỉ điều gì.

Cô Claudia đan hai bàn tay vào nhau và khẽ chạm lên môi. “Nhưng em lại khác, em là một sinh viên đặc biệt.” Cô nói tiếp, “Tôi đã nghĩ em là một trong số rất ít sinh viên đến đây cùng với niềm khát khao cháy bỏng, muốn thiết kế những món nữ trang tuyệt vời, là người luôn tràn đầy cảm hứng và có một trí tưởng tượng phong phú thật sự.”

“Em rất thích học ngành này cô ạ,” Frankie lí nhí. Ngay từ khi còn là một cô bé con, Frankie đã tự làm những cái trâm cài bằng đất sét, bện những sợi dây da thành những chiếc vòng đeo tay, khâu những viên bi thủy tinh thành những chiếc vòng cổ.

“Nhưng chuyện gì đã xảy ra vậy?” cô Claudia hỏi. “Niềm yêu thích sáng tạo của em biến đâu mất rồi?”

“Gần đây em gặp phải một số rắc rối,” Frankie phân bua.

“Chà! Để tôi đoán... Vì một anh chàng nào đó đúng không?”

“Một phần là thế. Phần nữa là vì em đang bận làm người mẫu cho một công ty để kiếm thêm tiền. Với lại, em và hai người bạn chung nhà đang có xích mích.”

“Xích mích? Đến mức nào?” cô Claudia xuống giọng hỏi.

“Dạ, đến mức em phải tìm một chỗ ở mới.”

“OK, vậy là em đang không có chỗ ở, không có tiền và bị thất tình, tôi rất thông cảm với em. Nhưng em cũng phải biết tập trung học tập và làm việc để vượt qua giai đoạn này, chứ không phải là bỏ học và tụt lại phía sau như thế.”

Frankie gật đầu.

“Nếu em không cố gắng và không theo kịp tiến độ nộp bài thì mọi thứ sẽ hỏng bét cả đấy.”

“Em biết ạ.”

Cô Claudia thì người tới phía trước, không trả lời điện thoại dù nó đã reo inh ỏi trên bàn cô từ nãy đến giờ. “Em có năng khiếu trong lĩnh vực thiết kế, Frankie ạ. Nếu không thì tôi đã chẳng phí thời gian mà nói chuyện với em làm gì.”

“Em cảm ơn cô.”

“Nhưng hãy nhớ lấy, dù em có đẹp đến mấy, nhưng để thành công trong lĩnh vực thiết kế, em cần phải học tập và làm việc thật chăm chỉ.”

“Em hiểu điều đó thưa cô.”

“Tốt lắm,” cô Claudia gật gù và ra hiệu Frankie có thể ra về. “Hy vọng là em sẽ vượt qua những khó khăn hiện tại,” cô nói thêm rồi nhắc điện thoại lên. “À chúc em Giáng sinh vui vẻ.”

“Chúc cô Giáng sinh vui vẻ,” Frankie đáp lại, đóng cửa, rồi bước ra phía hành lang tựa như một tù nhân vừa được hoãn thi hành án tử.

Sau giờ học về thiết kế thời trang của thầy Tristan, Katrine hỏi Frankie, “Sao bà không nhắn lại cho Wim đi?”

“Ừ, nếu là tôi thì tôi đã nhắn từ lâu rồi,” Daisy, cô bạn của Katrine, để thêm vào. “Tại sao cứ phải ghéech mở lên chờ lão nhắn trước, mình phải

chủ động chứ.”

Frankie lắng nghe lời khuyên của hai đứa bạn, rồi nghĩ thầm, thật sai lầm khi tiết lộ thông tin cho những đứa mà mình không thân. Việc chờ đợi Wim liên lạc lại đã làm Frankie rối tung cả lên và cần ai đó để chia sẻ.

“Nhưng nếu làm thế, liệu Wim có nghĩ là tôi đang mong anh ấy lắm không?”

Katrine lắc đầu, “Ai thèm quan tâm chứ. Đây là thế kỷ hai mốt rồi, thưa cô. Cô cứ làm như là nhân vật tiểu thuyết hồi xưa không bằng.”

Daisy hòa theo, “Vớ lại, tốt nhất là nên thẳng thắn. Nếu tay Wim ấy không thích bà thì thà biết sớm còn hơn.”

“Đúng, theo lý thuyết là thế,” Frankie đồng ý. “Nhưng tôi chỉ không muốn liều lĩnh phá hỏng mọi thứ. Vậy thôi!”

“Ca này hết thuốc chữa rồi,” Katrine tặc lưỡi nói với Daisy, rồi cả hai rẽ sang một hành lang khác.

“Được rồi, tôi sẽ nhẫn!” Frankie gọi với theo, cảm thấy có chút hoang mang.

Chào, anh khỏe không? Frankie nhăn, vội vàng chọn số của Wim, nhưng rồi ngón tay lại ngập ngừng trên nút Gửi.

“Ồi!” Lee hét lên, suýt nữa thì đâm sầm vào Frankie khi cô rẽ nhanh qua góc cua. Anh đang cầm một bản vẽ khổ A1 phủ đầy những nhân vật hoạt hình cho dự án hình ảnh động mới nhất của mình.

“Lee!” Frankie kịp túm lấy cạnh của tấm bảng vẽ trước khi nó tuột khỏi tay Lee. Một câu hỏi lập tức bật ra, “Này, gần đây anh có gặp Wim không?”

Lee nhú mày và lắc đầu, “Từ thứ Bảy đến giờ anh không gặp hẳn.”

“Sao lại thế?”

“Thì anh có phải là vú em của hắn đâu?”

Frankie nhận thấy cuộc nói chuyện đang tụt dốc nhanh chóng, nhưng không thể phanh lại được. “Nhưng anh ấy đang ở chung với anh cơ mà?”

“*Đã từng*,” Lee quả quyết, “nhưng bây giờ thì không.”

“Là sao? Anh ấy bỏ đi rồi à?” Frankie giữ chặt lấy bảng vẽ của Lee như người sắp chết đuối bám vào khúc gỗ, trông thê thảm hết sức.

“Không, anh đuổi đấy,” Lee trả lời cộc lốc.

“Anh không thể làm vậy được!”

“Anh đã làm vậy đấy.”

“Khi nào?”

“Hôm kia. Em buông bản vẽ của anh ra được không?” Lee kéo tấm bảng lại, nhưng Frankie nhất quyết không buông.

“Sao anh lại làm thế?” Frankie phẫn nộ đến nỗi đỏ bừng cả mặt. “Anh biết là rạp xiếc sẽ phải dời đi mà. Wim tội nghiệp biết làm gì, biết ở đâu bây giờ!”

“Tội nghiệp cái con khi!” Lee nạt lại. “Nếu em muốn biết thì anh cũng chẳng giấu em làm gì. Anh tổng hãn đi vì hãn chưa bao giờ trả tiền thuê nhà cho anh như đã hứa, và hơn thế nữa, nhiều thứ trong nhà anh tự nhiên không cánh mà bay.”

“Những thứ gì?”

“Một chiếc áo da, một chiếc Ipod, tiền mặt...”

Frankie hỏi, “Anh đã hỏi Wim chưa? Anh ấy có chối không?”

“Cần gì phải hỏi,” cuối cùng Lee cũng giăng được bảng vẽ từ tay Frankie. “Anh cũng chẳng quan tâm đến việc những thứ đó đã biến đi đâu. Nhưng em có biết điều gì làm anh điên tiết nhất không?”

Frankie lắc đầu.

“Anh đúng là một thằng đại ngu mới đi tin là hẳn không có chỗ nào để ở. Anh đóng vai anh chàng tốt bụng và cuối cùng thì bị chơi một vở thế này đây!” *Tài sản của anh và cả em nữa*, Lee nghĩ, đây mới chính là lý do của cơn giận dữ này.

“Không thể tin được là anh lại làm như vậy. Anh đợi ở đây đi. Em sẽ nhắn cho Wim ngay để xem sự thế thế nào.”

“Thôi khỏi. Anh không quan tâm.” Lee bước đi, tiếng đế giày của anh rít lên trên sàn nhà đã được lau sạch bóng.

Gọi cho em ngay. Frankie nhắn cho Wim. Chúng ta cần nói chuyện .

Sinead phát hiện ra rằng có đến hàng ngàn màu xanh khác nhau, từ màu xanh nước biển đến màu xanh da trời, từ màu xanh sa-phia đến màu xanh ngọc bích. Có những màu xanh trông gần như là xám, còn một số thì lại gần như là tía. Màu xanh trải từ yên bình, tinh tế đến quý tộc giàu sang.

“Em còn theo đuổi chủ đề những tên cướp biển không đấy?” thầy Tristan hỏi khi thấy Sinead đang mải mê nghiên cứu những mẫu vải lụa trong phòng thiết kế.

“Thật ra thì em đang phát triển nó thành bất cứ thứ gì có liên quan đến biển thầy ạ. Em muốn dùng màu xanh ngọc của biển và màu bạc, có thể sẽ thêm chút màu xanh thẫm nữa.”

“Thử cho thêm những đường viền màu trắng xem sao?” thầy gợi ý sau khi xem bản vẽ mới nhất của cô. “Những thứ này chắc chắn sẽ là một phương thuốc giải độc cho cái thời tiết tệ hại ngày nay. Chúng làm tôi liên tưởng đến ánh nắng mặt trời và những dải cát trắng, những hòn đảo nhỏ ở vùng Ấn Độ Dương.”

“Thế là em đã đi đúng hướng phải không thầy?” Sinead hỏi hộp hỏi về những thiết kế mà cô đã tối mắt tối mũi làm suốt những ngày cuối tuần vừa rồi.

“Ừ, nếu em tránh những kiểu rập khuôn thông thường như cổ áo thủy thủ màu xanh nước biển và những đường sọc trắng.”

“Cám ơn thầy,” Sinead nói và nhìn ra ngoài cửa sổ khi thầy Tristan đi khỏi, ánh mắt cô buồn bã nhìn ra ngoài trời đang mưa, nhìn qua mái ngói của ngôi nhà đối diện, rồi nhìn xuống khoảng sân có đài phun nước, và dời đến quán cà phê đang sáng đèn. Cô thoáng nhìn thấy Marina và Rob trong đám sinh viên khoa nhiếp ảnh, có cả Travis nữa. Trái tim cô run lên, nhưng lại nhanh chóng nhận ra là mình phải tập trung vào những mẫu vải. Cô đắn đo về một chiếc áo khoác phong cách bô-lê-rô màu xanh cổ vịt có ve áo rộng, khoác bên ngoài chiếc sơ mi trắng bằng vải lanh mịn, kết hợp với cái quần cắt ngắn có dải viền. Và thế là cuối cùng Travis cũng bị cuốn ra khỏi tâm trí cô.

Frankie đã gọi cho Wim đến hai lần trong ngày và còn gửi đi một tin nhắn. Vẫn không có tín hiệu trả lời, và đến gần tối thì điện thoại của cô đã ngấp nghé mức cạn pin.

Em về đây. Frankie nhăn trong tuyệt vọng. Làm ơn gọi cho em.

Trở về căn nhà trống trải với tâm trạng rối bời, cô không biết có nên tin vào những gì mà Lee đã nói về Wim hay không. *Chắc anh ấy bị ốm*, cô tự nhủ và cứ bị ám ảnh bởi nỗi lo ấy. *Đó là lý do anh ấy không liên lạc với mình? Hay là người nhà anh ấy bị ốm? Hay là do điện thoại của anh ấy không nhận được tín hiệu, hay nó bị hỏng, hay bị mất?* Thực tế thì cô đã nghĩ ra cả trăm ngàn lý do ngây ngô như thế.

Frankie xoay chiếc chìa khóa để mở cửa và vội quay phắt lại khi một giọng nói trầm trầm quen thuộc không phải của người bản xứ cất lên.

“Cô gái điên cuồng ời,” Wim nói và bước ra từ gốc cây gần đó. “Anh đây mà.”

Frankie lạng người khi anh ta tiến đến bên cô.

“Mở cửa đi em,” Wim nói. “Anh lạnh quá. Cho anh vào nhà được không?”

MƯỜI BỐN

“Anh đã đi đâu suốt mấy ngày qua vậy?” Frankie vừa hỏi vừa đóng cửa lại. Cô và Wim đang ở bên nhau, rất ấm áp. “Sao anh không gọi cho em?”

“Anh bận quá,” Wim cời cái ba lô ra khỏi vai và đặt xuống sàn. “Điện thoại anh hết tiền nên anh đợi em gọi. Anh tưởng đâu bọn mình không còn là bạn bè nữa chứ.”

“Sao lại không?”

“Anh cũng không biết. Chẳng hiểu sao sau đêm thứ Sáu ấy anh lại có cảm giác đó. Đáng lý ra hôm ấy anh nên đưa em về.”

Frankie gật đầu, “Đúng rồi, lẽ ra phải thế. Nhưng được ở bên anh thế này là em thấy tuyệt lắm rồi. Có gì mới không anh?” cô cố tình đặt một câu hỏi mở, và mong Wim sẽ nói cho cô nghe rằng giờ anh đã là một kẻ vô gia cư.

“Lee đuổi anh đi rồi,” Wim nói, nhìn thẳng vào mắt Frankie, đôi mắt xám, trong veo chẳng có chút gì che giấu. “Một cái Ipod rẻ tiền tự nhiên biến mất.”

“Và hẳn cho rằng anh đã lấy nó?” Frankie rất cần được nghe chính miệng Wim kể ra, để cô có thể tự mình xét được là đã xảy ra chuyện gì ở đường Nugent.

“Ai mà thèm lấy cái thứ bỏ đi ấy?” Wim nhún vai, “Chắc lại nằm lẫn đâu đó trong đồng báo cũ, hoặc trên giường thẳng đó cũng không biết chừng. Nó ăn ở bữa bọn như heo ấy. Chắc là kiểm soát để tống anh ra khỏi nhà thôi.”

“Sao Lee lại làm vậy chứ?” Frankie dẫn Wim vào phòng khách, cô kéo màn lại và mở máy sưởi lên.

“Thôi bỏ đi,” Wim lúng túng nói. “Cũng chẳng có gì to tát.”

“Nhưng em muốn biết tại sao Lee lại kiểm soát đuổi anh?” Bây giờ khi đã qua cơn ngỡ ngàng về việc bỗng dưng Wim lại xuất hiện trước cửa nhà

mình, Frankie cần biết toàn bộ sự thật. Cô ngồi xuống cạnh anh ta trên một cái thảm lớn trải gần cửa sổ.

“Trẻ con bỏ xù,” Wim bối rối. “Lee và anh đã đánh nhau hôm thứ Bảy.”

“Nhưng đánh nhau về chuyện gì?”

Wim do dự, nhưng rồi cũng nói ra, “Vì em...”

“Vì em?” cô cười lớn.

“Frankie, anh nói nghiêm túc đấy. Hóa ra Lee kiểu như là... bị ám ảnh... về em, ngay từ hồi hẳn mới gặp em kìa.”

“Trời đất!” Đúng rồi, anh chàng Velcro ấy vẫn lảng nhãng đi theo cô hết hành lang này đến hành lang khác, lại còn lảng vảng ở quảng trường Walgrave này suốt. “Ý anh là Lee ghen với anh nên đã đuổi anh đi á?”

Wim thở dài nói, “Chính xác. Anh đã phải nằm ngủ hai đêm trên sàn nhà chỗ một người bạn và chờ em gọi điện.”

“Thương anh quá!” Frankie nhích đến gần Wim hơn. “Sao mà lại khổ đến mức này kìa chứ?”

“Thì cuộc sống của anh vẫn thế mà,” Wim nhún vai, nói. “Mùa đông bao giờ cũng khó kiếm sống hơn. Đến mùa xuân thì anh có thể quay về Paris hay Barcelona và phục vụ cho khách du lịch.”

“Anh thật kỳ lạ. Sao anh không sống ổn định một chỗ mà lại cứ thích lang bạt như thế?” Frankie khó có thể hình dung ra được cuộc sống của Wim. “Sống như vậy cũng hay và lãng mạn, nhưng cũng đáng sợ lắm.”

Wim khẳng khái, “Anh thích vậy. Anh thích được đến những nơi nổi tiếng, được gặp những người thú vị. Ngồi một chỗ để làm việc từ chín giờ sáng đến năm giờ chiều đối với anh chẳng khác nào như đang ở tù.”

“Nhưng giờ anh tính sao? Anh sẽ làm gì để sống cho đến mùa xuân?”

“Ai mà biết được. Hãy cứ sống cho hiện tại thôi, được không em?”

Frankie chậm chậm gật đầu. Được nghe Wim kể sự thật thế này có cảm giác như một mảnh băng sắc nhọn đang tan chảy trong tim cô. “Em rất mừng vì anh đến tìm em. Không có anh, tuần qua em buồn lắm.”

“Anh cũng vậy.”

“Nhưng giờ thì anh đang ở đây rồi,” cô mỉm cười, vuốt ve gương mặt Wim. “Mọi chuyện đều ổn cả.”

“Này cô gái điên cuồng của anh,” Wim thở ra, chồm tới trước và dịu dàng hôn lên môi cô. “Anh đã nói gì với em nào? Mình hãy sống cho hiện tại thôi, anh và em.”

“Cái túi trời đánh này của ai vậy?” Marina vấp phải cái cái ba lô đang nằm lăn lóc ngoài hành lang. Cô xoa xoa ống quyển rồi bước tập tễnh vào phòng khách.

“Đây vô tội,” Sinead nói. Cô cùng Marina rời trường học và về nhà bằng xe buýt. Suốt đường đi, Marina cứ bàn tán mãi về chuyện thầy Jack Irvine đã khen mấy mẫu thiết kế của cô. “Chắc của Frankie chứ ai.”

“Ồi, vậy là nó đã đóng gói đồ đạc, nó định đi thật hả Trời!” Marina rên rỉ. “Nhìn này, bầm hết cả chân rồi, chết tiệt thật!”

“Khoan đã. Nhưng mà trông không giống cái túi của Frankie,” Sinead nhìn chăm chăm vào cái túi, rồi thử nhắc nó lên. “Ui, phải nặng cả tấn ấy!”

Marina khập khiễng quay lại hành lang và nhìn xoáy vào cái thứ to đùng kia. Cô ngược lên và bắt gặp ánh mắt Sinead.

“Wim!” cả hai cùng thốt lên.

“Ồi không!” Sinead quay trở vào phòng khách. “Mày có đang nghĩ giống tao không?”

Marina gật đầu, “Đang có một gã tung hứng cao to người Hà Lan trong phòng Frankie.”

“Phải làm gì bây giờ?” Sinead rên rỉ.

“Sao Frankie lại có thể làm vậy chứ?” Marina lắp bắp, vẻ như đã sẵn sàng nhảy bổ lên lầu ngay tức khắc, “Nó biết bọn mình ghét cay ghét đắng thằng đó mà.”

“Khoan đã,” Sinead, như mọi khi, cố gắng để tránh phải đối đầu với bất kỳ ai. “Đừng có vội kết luận thế. Biết đâu hẳn chỉ để đồ ở đây thôi.”

“Không, chắc chắn hẳn đang ở trên đó. Mà nghe đi!” Marina cố lắng nghe những giọng nói vọng xuống từ phòng Frankie, rồi thông báo. “Không thể tin nổi...! Không thể tin nổi là con Frankie lại có gan làm chuyện này.”

“Đúng là Wim thật. Hẳn chỉ cần một ngón tay út thôi là đủ để ‘quay’ con bé rồi.”

“Nhưng mà bạn biết chuyện hồi cuối tuần chưa? Giờ cả trường đều đã biết rồi đấy - thằng Wim chôm đồ của Lee và bị đá ra ngoài đường rồi.”

“Biết đâu con Frankie lại chưa biết vụ đó.”

“Thế thì cho nó biết ngay đi.” Marina vừa lên tới giữa cầu thang thì cửa phòng Frankie bật mở và Frankie bước ra.

“Báo cho hai người biết là Wim sẽ ở lại đây,” Frankie nói bằng cái giọng điềm tĩnh nhưng đầy thách thức, chân dậm ra và tay khoanh lại. “Hiện giờ anh ấy không có nơi nào để đi nên tôi đã bảo anh ấy ở lại đây.”

“Không thể được!” Marina cố khoan vào cái đầu bướng bỉnh của Frankie.

Ba cô gái đang ở trong bếp. Còn Wim thì ở trên phòng của Frankie.

“Trước hết là không đủ chỗ,” Sinead phân tích. “Trời ạ, nhét thế quái nào được bốn người vào đây!”

“Nhưng Wim có ở đây luôn đâu,” Frankie phản đối. “Chỉ ở tạm ít lâu thôi.”

Phải rồi! Marina nghĩ mĩ mai. Frankie, chứ mà bạn không nhận ra rằng đó cũng là cách mà nó đối với mà sao? “Tạm ít lâu thôi mà.”

“Thứ hai, chính vì hấn mà lúc trước bọn mình đã cãi nhau, mà nhớ không?” Sinead vẫn còn ầm ức về những lời mà Frankie đã nói, rằng cô đã bị mất thăng bằng và cay đắng vì chuyện với Travis nên không muốn thấy người khác được hạnh phúc. “Đừng có hòng bọn này vui vẻ chào đón hấn.”

“Phải đấy, Frankie,” Marina đồng ý. “Wim là một thằng lừa đảo hạ cấp rành rành ra đấy mà còn không thấy à? Mà nên sắm kính đi là vừa.”

Frankie lắc đầu quày quật, “Hai người không hiểu anh ấy. Hai người có cho anh ấy cơ hội đâu.”

“Lúc đến chỗ Lee, tao đã cho hấn cơ hội rồi còn gì,” Marina nhắc. “Và hấn đã vỗ lấy tao bằng cả hai tay đấy, nhớ không?”

“Chúa ơi, hai người đừng có... nhỏ nhen như thế,” Frankie mĩa mai. “Hễ cứ thấy người ta thích tán tỉnh, thấy các cô gái vây quanh người ta là hai người lại đặt điều nói xấu à?”

“Tĩnh lại đi Frankie!” Sinead thở dài, và im bặt khi có tiếng bước chân đi xuống cầu thang.

“Nếu hai người không cho anh ấy ở lại thì đừng bao giờ nói chuyện với tôi nữa,” Frankie rít lên trước khi Wim bước vào phòng.

Rồi sau đó là một khoảng im lặng nặng nề. Wim là người phá vỡ bầu im lặng đó, “Đừng lo, cô gái điên cuồng. Nếu ở lại mà gây rắc rối cho mọi người thế này thì để anh tìm chỗ khác vậy.”

“Ý hay đấy,” Marina đốp ngay và cố tình quay lưng lại. “Tìm chỗ khác mà ăn bám đi, đồ đểu.”

“Không!” Frankie cũng nói luôn, “Sinead, đây là nhà của chị. Chị quyết định đi!”

Sinead cảm thấy ba cặp mắt như đang xoáy vào mình. Cô thấy Marina bước bình bước ra hành lang và lôi cái túi của Wim ra phía cửa chính; tiếp đó là ánh nhìn tuyệt vọng của Frankie; và cuối cùng là vẻ lạnh lùng, hờ hững của Wim. *Hấn không thèm quan tâm!* Sinead tự nói với mình. *Hấn*

dừng dừng với tất cả mọi chuyện. “Chị xin lỗi, Frankie. Anh ta không thể ở lại,” cô nói một cách dứt khoát. “Thế nhé. Bảo anh ta ra khỏi đây đi.”

“Em không biết nên cười hay nên khóc nữa đây,” Frankie nói với Wim. Họ rời khỏi căn nhà số 13, cùng nhau đón xe buýt vào thị trấn và xuống xe bên ngoài Roundhouse. Cả hai bước vào trong và Wim gọi hai ly rượu lớn ở quầy bar.

“Cười lên đi em!” anh ta khuyên. “Anh mà ở lại chỗ em thì thành trò hề mất, lúc nào cũng phải rón rén mở cửa phòng, rồi lại rón rén xem có ai ở đó không.”

“Em chán quá! Đúng là thảm họa!” Frankie thở dài. “Chả khác gì đang bị đi đày.”

“Tất cả vì người em yêu mà,” Wim nhe răng cười châm biếm. “Thôi nào, mình uống đi. Cứ mặc sự đời, rồi mọi chuyện sẽ ổn thôi.”

“Lẽ ra bọn mình không nên làm thế,” Sinead vừa nhìn vào cánh cửa phòng để mở của Frankie vừa lẩm bẩm.

Frankie đã vợ lấy một cái túi ngủ, ném vào đó ít quần áo và bàn chải đánh răng; ngăn tủ và giường vẫn còn lộn tung các thứ.

“Mày không thể nhượng bộ được!” Marina khẳng khẳng. “Đáng ra con Frankie không nên đẩy mày vào tình huống khó xử ấy.”

“Vậy bây giờ tụi mình phải làm gì đây?”

Marina lắc đầu, “Để tao gọi cho Rob.”

“Để xin lời khuyên à?” Sinead gật gù, song lại phản đối ngay. “Khoan đã. Để tao hỏi Travis. Anh ấy hiểu rõ Frankie hơn bất cứ ai. Anh ấy có thể cho bọn mình biết nên làm gì.”

“Ừ, thế thì mày gọi đi,” Marina tán thành.

Cả hai lo lắng đến thắt cả ruột khi nghĩ đến chuyện Frankie đang đi cùng Wim, và lại không có chỗ nào để ở.

“Uống thêm nữa chứ?” sau khi uống hết hai ly rượu, Wim dùng thẻ tín dụng để mua luôn cả một chai nữa. Hắn rót đầy vào ly Frankie.

“Mấy giờ rồi nhỉ?” đột nhiên những con số trên mặt đồng hồ của Frankie trở nên lờ mờ. Cô phải tập trung lắm mới đuổi được tay ra và cầm cái ly lên mà không làm sánh rượu ra ngoài. *Mình say mất rồi*, cô tự nhủ, cảm thấy hơi ngạc nhiên và buồn cười.

“Còn sớm mà,” Wim khẳng định. “Này, Natasha! Natasha, đến đây nào!”

Frankie nhìn Wim kéo ghế cho một cô nàng tóc đỏ - chính là diễn viên nhào lộn mà cô đã có lần xem khi họ biểu diễn tập dợt.

“Natasha, em nhớ Frankie không?” Wim giới thiệu hai cô gái với nhau. “Frankie, đây là Natasha. Natasha, đây là Frankie.”

Travis nhận ra số điện thoại của Sinead hiện trên màn hình di động của mình, anh lóng ngóng bấm phím trả lời.

“Chào em, anh nghe đây.”

“Vâng, chào anh.” Travis nhận thấy nét bối rối trong giọng nói của Sinead, như thể cô đang cảm thấy vô cùng bất an.

“Có chuyện gì thế?”

“Đáng lẽ em không nên kéo anh vào chuyện này, Travis, nhưng bọn em vừa mới cãi nhau với Frankie. Nó bỏ đi rồi.”

“Em lo lắng phải không?” Travis hỏi. Hai người đang nói chuyện với nhau. Thật tuyệt khi anh lại được nghe giọng nói của cô, nhưng cũng thật buồn khi họ lại nói về một người khác.

“Vâng. Em lo lắng. Nó bỏ đi với gã Hà Lan. Bọn em không tin nổi thằng này.”

“Frankie lớn rồi mà em,” Travis nhắc cô. Nhưng rồi chính anh cũng đang lo lắng, “Không, quên lời anh nói đi. Em nói đúng. Anh cũng không tin hẳn. Em có biết họ đi đâu không?”

“Không, thế mới khổ chứ. Hẳn ta không có chỗ ở vì Lee đã tổng hản đi rồi. Thế nên hẳn mới quanh quẩn ở đây. Travis, bọn em không gọi cho Frankie được đâu, nó sẽ không trả lời điện thoại của em hay Marina.”

“Thế em nghĩ Frankie sẽ chịu nói với anh sao?”

“Vâng. Anh gọi cho Frankie xem nó thế nào, rồi gọi báo lại cho bọn em với, được không?”

“Thế em muốn anh nói gì với Frankie?” Travis hỏi, cố kéo dài thời gian để được uống từng lời nói, từng hơi thở của Sinead.

“Anh bảo nó đến nói chuyện rõ ràng với Marina và em. Nói với nó là bọn em lo cho nó lắm.”

“Nhưng nếu Frankie không chịu nghe thì sao?”

“Thì anh cố bảo nó đến gặp anh. Nó tin anh mà. Nhớ cho nó biết là anh đến đó vì nó.”

Travis bước tới bên cửa sổ và nhìn về phía căn nhà số 13, hy vọng sẽ được nhìn thấy Sinead. Nhưng anh chẳng thấy gì. “Được rồi, anh sẽ cố,” anh hứa.

“Cám ơn anh. Em nợ anh lần này nhé!” Sinead nói rồi gác máy.

Nhưng Travis cũng chẳng gọi được cho Frankie.

Số máy quý khách vừa gọi hiện không liên lạc được. Xin quý khách vui lòng gọi lại sau.

©©©

“Cô bao nhiêu tuổi, Frankie?” Natasha hỏi khi Wim đang ở quầy rượu, tại Roundhouse.

“Mười tám.”

“Ồ, còn trẻ quá,” Natasha là người Croatia. Cô ta hút thuốc lá vắn.

“Còn chị?” Frankie hỏi lại.

“Ngoài hai mươi! Thế cô làm gì?”

“Em là sinh viên khoa thời trang. Sao đoàn xiếc lại phải ngưng hoạt động hả chị?”

“Ngưng hoạt động?” Natasha nhướn mày. “À, ừ, đúng rồi. Thì là thế...”

Wim quay trở lại với một chai rượu khác, “Uống đi các em. Vì Natasha. Nhờ em mà cuối tuần này anh không bị chết cồng ngoài đường nữa.”

Frankie không uống. Cô cau mày, hỏi lại, “Anh ở nhà chị ấy à?”

“Đây là bạn tốt, rất tốt của anh,” Wim nói, đoạn choàng tay qua vai Natasha.

“Chỗ tôi còn một phòng trống,” Natasha giải thích. “Có một cô bạn gọi điện bảo sẽ dọn đến,” cô ta vừa nói vừa đảo mắt nhìn Wim, “nhưng rồi lại chẳng thấy đến nữa.”

“À há!” Wim reo to. “Ôi Natasha đáng yêu! Natasha, cô bạn tốt nhất đời tôi!”

“Anh say rồi đấy,” Natasha thở dài. “Nghĩa là anh muốn ở lại căn phòng đó chứ gì?”

“Bọn anh,” Wim nói và quàng cánh tay còn lại của mình lên vai Frankie. “Hai đứa bọn anh muốn dọn đến căn phòng trống của em.”

“Frankie tắt điện thoại rồi,” Travis nói với Sinead, khi anh đang đứng ở bậc thềm trước cửa căn nhà số 13. “Anh đã gọi cho cô ấy năm sáu lần nhưng chẳng thấy nghe máy.”

“Anh vào nhà đi,” Sinead bối rối. “Marina đi làm rồi, em ở nhà có một mình thôi.”

Căn hộ của Natasha nằm ở cuối đường Blackwater, phía sau là khu chứa sắt phế liệu, bao quanh bởi một hàng rào dây xích rất cao. “Nguồn nước ở đây không an toàn lắm đâu, vòi tắm cũng hay bị trục trặc,” Natasha phân bua. “Nhưng tiền thuê thì rẻ.”

“Không sao đâu,” Frankie nói. “Được thế này là tụi em biết ơn chị lắm rồi.”

“Wim biết mọi thứ để ở đâu rồi đấy,” cô chủ nhà vừa ngáp vừa lê bước vào giường.

“Ồ, cái trần nhà này nghiêng hay là em đang nghiêng thế này?” Frankie hỏi Wim rồi ngồi phịch xuống cái ghế gỗ cạnh cái bàn phủ khăn nhựa.

“Là em nghiêng đấy,” anh ta cười.

“Không, nó bị nghiêng mà. Anh nhìn xem!”

“Thôi được rồi, thì nó nghiêng. Lại đây nào, phòng của bọn mình ở đây.”

Wim dẫn Frankie vào cái phòng ngủ chỉ vừa đủ kê một cái giường nhỏ và một cái tủ đựng ly tách. Không có cửa sổ, và chỉ có mỗi một cái bóng đèn dây tóc treo trên trần nhà.

“Lãng mạn đấy chứ, cô gái điên cuồng bé nhỏ của anh?” Wim đùa.

Frankie không ngại chiếc giường trải nệm xanh cũ kĩ, hay tấm thảm màu nâu đã sờn rách. Cô chỉ muốn có một chỗ để ngủ thôi.

“Cởi những thứ này ra nào,” Wim giúp cô cởi quần jeans và cả cái áo len tay dài, trải lại giường và đỡ cô nằm xuống đó. Rồi hần cởi đồ ra và nằm xuống cạnh cô. Hần với tay tắt đèn.

Điều này thật sự đang xảy ra! Frankie lơ mơ nghĩ khi Wim quay sang phía cô. Căn phòng tối như mực và yên lặng vô cùng. Háo hức ư? Chẳng biết nữa. *Có phải điều đó vẫn xảy ra thế này không?*

MƯỜI LĂM

“A, rất vui được gặp cô, cô Frankie McLerran!” cô Claudia xả cho Frankie cả tấn lời châm biếm ngay vào đầu giờ sáng thứ Ba, tại xưởng kim hoàn. “Nói tôi nghe xem nào, cô nghĩ gì về bài tập học kỳ này?”

“Em có thể làm tốt hơn thế ạ!” Frankie lầm bầm. Cô đang cố hoàn thành chiếc vòng hôm trước tính làm quà Giáng sinh cho Sinead, nhưng giờ cô quyết định sẽ đem tặng nó cho mẹ. Nói cho đúng, chiếc vòng tay ấy tất nhiên là hợp với Sinead hơn, nó được làm bằng bạc tốt với những ngôi sao thanh tú vòng quanh cái khóa. Frankie tháo kính ra và ngược nhìn cô Claudia, “Mà thật ra, em thấy kiểu dân tộc này đẹp đấy chứ ạ.”

“Tôi cũng nghĩ vậy,” cô Claudia đồng ý. “Nhưng ban nãy em nói rất đúng, lẽ ra em đã có thể làm tốt hơn. Và tôi mong là em sẽ làm được điều đó trong kỳ tới.”

“Thật dã man!” Daisy rên rỉ trong lúc giáo viên hướng dẫn tiếp tục đi vòng quanh lớp. “Bà ta cho tao điểm C ở đề tài cuối cùng, đúng là con mụ keo kiệt!”

“Ừ, bà này đúng là khó chiều!”

“Cầu Trời cho bà ấy đừng đến dự tiệc tối nay.”

“Tiệc gì?” lần đầu tiên Frankie nghe nói về vụ tiệc tùng.

“Thì tiệc cho giáo viên và sinh viên chứ còn tiệc gì. Ở Escape ấy.” Daisy nhìn Frankie lạ lùng, “Chứ Marina không nói gì với bà sao?”

“Ồi, tôi quên mất,” Frankie lầm bầm. Cô không đi uống cà phê với Daisy và mọi người mà ở lại dọn dẹp bàn ghế.

Chẳng hiểu sao trong hai sự kiện lớn vừa xảy ra với Frankie thì việc nghỉ chơi với Marina và Sinead lại giầy vò cô hơn cả cái đêm nồng nàn với Wim.

Chuyện thể xác thì khá tốt đẹp, thích một chút, sợ một chút, mơ hồ một chút, và nói chung đó là một kinh nghiệm mà cô muốn trải qua lần nữa trong một tương lai gần. Nhưng trái đất cứ như đã ngừng quay vậy.

“Cũng may là anh và em đã vượt qua lần đầu tiên,” Wim nói, tỏ ra ân cần, nồng nàn, đầy trách nhiệm và chín chắn.

Frankie hình dung ra cảnh vụng về và ngỡ ngàng của hai kẻ đều thuộc loại “lần đầu tiên” - thể thì thật là ác mộng. Cho nên mới dễ chịu làm sao khi được nếm trải điều ấy với một người đầy kinh nghiệm như Wim. Và cô đã cảm thấy khác hẳn - trưởng thành hơn, vui sướng hơn vì đã thực hiện được một bước ngoặt lớn trong đời. Ừ, đó thực sự là một việc quan trọng.

Vậy tại sao lại có cái cảm giác trống rỗng này, sau khi cô đã cùng Wim tắm chung dưới cái vòi sen lung lay nhà Natasha, rồi mặc quần áo trong cái lạnh buốt giá. Không phải là cô sẽ có được cảm giác lơ lửng như trên mây sao? Hay ai cũng có cảm giác hụt hẫng này?

“Anh tôn thờ em,” Wim nói với Frankie bằng cái giọng buồn cười trong bữa sáng.

Và cô đã cười toe toét, “Anh nói cứ như em là cái bánh kem hay cái bánh xốp dâu không bằng.”

“Hử?” miệng Wim đang nhồm nhoàm đầy bánh mì và phô-mai kem.

“Em giống như một món ăn đặc biệt, nhưng lại chứa quá nhiều ca-lo.”

Wim lắc lắc cái đầu, “Em đúng là một cô gái điên rồ!”

Nhưng chẳng hiểu sao cô lại không thể nói rằng cô cũng ngưỡng mộ anh ta. Tại sao lại thế nhỉ?

Và giờ đây Frankie chỉ muốn được ở một mình, không tán chuyện với Daisy hay gì hết. Cô chỉ muốn làm việc và suy nghĩ, rồi tự hỏi rằng không biết đến khi nào mới có thể nói chuyện lại với hai người bạn thân nhất của cô.

Mình có thể nói xin lỗi, cô thầm nhủ khi đếm những viên đá tourmaline màu hồng khói đựng trong chiếc hộp đá gợn gàng của mình. Có điều mình chẳng biết phải xin lỗi về việc gì !

Vì đã nổi điên lên với họ?

Nhưng mình đâu có sai. Chẳng ai có quyền can thiệp vào các mối quan hệ của người khác, nếu như vẫn muốn làm bạn với nhau.

Nhưng dù sao đi nữa mình cũng có thể xin lỗi mà. Hãy hành động trước đi.

Họ sẽ nghĩ rằng chỉ vì mình không tìm được chỗ nào khác để ở.

Không, Sinead không nông cạn vậy đâu. Chị ấy hiểu mình mà.

Nhưng còn Marina... Chị ấy đã ném đồ đạc của Wim ra đường tối qua.

Phải, chị ấy rất cứng rắn. Nếu Wim vẫn xuất hiện thì không đời nào chị ấy chấp nhận lời xin lỗi đâu.

Frankie thở dài rồi bắt đầu với những chuỗi hạt và ngọc trai. Một, hai, ba...

Travis khởi đầu một ngày vô cùng tồi tệ. Ông thầy hướng dẫn môn nhiếp ảnh đã tóm lấy anh và cho một trận vì tội phí phạm hóa chất trong phòng rửa ảnh. Anh chàng Travis ngây thơ đã cố giải thích nhưng chỉ tổ làm cho mọi việc tệ hơn. Rồi sau đó lại còn làm cháy mất cuộn phim vì đã để lọt sáng.

Nhưng, Travis nghĩ, Sinead đã chịu nói chuyện lại với mình rồi mà!

Cô đã mời anh vào nhà; cả hai đã ngồi, uống nước, rồi nói chuyện với nhau về Frankie, mà cuối cùng vẫn chẳng đưa ra được kết luận nào.

“Chán thật!” Sinead đã thở dài như thế, rồi cuộn mình lại trên chiếc gối dựa trên sàn, trong chiếc áo sơ mi zíc-zắc trắng-hồng, chân xỏ đôi bốt kiểu cao bồi.

“Mọi chuyện sẽ ổn thôi,” cũng câu nói hay nhất mà Travis có thể nghĩ ra lúc đó.

Nhưng hai người cũng đã nói chuyện với nhau, rồi anh về nhà, và giờ thì anh tin ở phép màu.

“Sinead, cho tôi gửi lời Chúc mừng Giáng sinh đến mẹ em nhé!” thầy Tristan nói vọng qua phòng cắt may.

“Mẹ em đi Prague từ tối qua rồi thầy,” Sinead đang ghép vải theo mẫu thiết kế mới nhất của cô. Cô định may một bộ cánh mới để dự buổi tiệc dành cho giáo viên và sinh viên tối nay.

Thầy Tristan ghé qua tán gẫu một lúc, trông thầy bình dân và xuề xòa, chẳng giống như ngày thường.

“Thử loại vải the màu xanh bạc hà với xa-tanh màu xanh táo xem sao,” thầy không thể không đưa ra vài lời góp ý. Rồi, “Thế Giáng sinh này mẹ không ở Dublin thì em định làm gì?”

Sinead nhún vai, “Em cũng chưa biết nữa. Em định hoặc là sẽ về nhà, hoặc là ở lại đây làm việc luôn.”

“Một mình thôi á?” thầy hỏi. “Ôi, đừng ngại khi thầy quan tâm đến em như con gái thế nhé.”

Thêm một cái nhún vai nữa.

“Thầy biết em từ hồi em còn ẵm ngửa trên tay, nhớ không. Thầy còn không thể nhớ nổi là thầy với mẹ em đã quen nhau từ hồi nào nữa cơ.”

Vậy ra thầy Tristan bóng bẩy ngày thường cũng vẫn là con người thôi. Sinead mỉm cười đầy biết ơn, “Không sao đâu thầy.”

“Em có đến buổi tiệc tối nay không?” thầy Tristan hỏi.

Sinead gật đầu, “Có đồ tươm tất để mặc em mới đi thầy ơi!”

Sắp có tiệc ở Escape đấy, Wim nhắn tin cho Frankie.

Em biết rồi, cô trả lời.

Mình đi nhé?

Mấy giờ?

8:30

Tuyệt!

Mày định mặc gì tối nay? Marina nhắc cho Sinead.

Váy xanh lá cây.

Tao đang ở nhà, cho tao mượn giày được không?

Đôi nào?

Xăng-đan vàng.

OK.

Đêm nay Marina chẳng thấy phiền gì khi phải làm việc. Phục vụ phía sau quầy rượu đúng là một vị trí thuận lợi để quan sát xem ai đang cặp kè với ai, ai say nhanh nhất, ai trong số các giáo viên cư xử tệ nhất, và nói chung là biết được vô khối những thông tin hữu ích.

Với lại Rob đã bận chỉnh nhạc mất rồi, mà dạo này cô cũng chả có hứng nhảy nhót với ai, ngoại trừ Travis, nếu trông anh chàng có vẻ cô đơn và lạc lõng.

Marina chộp lấy đôi giày xăng-đan màu vàng kim của Sinead, bỏ vào túi xách, choàng thêm cái áo khoác da và băng qua quảng trường để tìm Rob.

“Em định cứ mặc thế này mà đi dự tiệc á?” anh hỏi khi đang cạo râu.

“Chứ sao,” cô đùa và ngắm nghía mình trong cái gương phòng tắm. Cô gái trong gương không trang điểm, mái tóc buộc nhỏng sau gáy rất đơn giản. “Đùa đấy, em có mang quần áo theo đây này. Đến đó rồi thay.”

“Anh nên mặc áo sơ mi nào đây?”

Marina vào phòng Rob và cố tìm một thứ gì đó trông có vẻ như từng được cái bàn là “ghé thăm”, nhưng cuối cùng cô đành chịu thua và mang ra cho anh một cái áo màu nâu ngắn tay trông đã hơi cũ. “Cái này nhé?”

“Không, cái đó mẹ anh mua đấy. Kiểm cái nào sành điệu hơn đi.”

“Anh thì sành điệu cái nổi gì, lôi thôi kinh khủng thì có!” Marina cười khúc khích. “Rob Evans, không thể tin được là bọn mình lại đang bàn luận về chuyện anh sẽ mặc cái gì đấy! Phải bàn xem em nên mặc gì mới đúng chứ?”

Rob nhe răng cười ngượng ngập. “À, em thì lúc nào mà chả sành điệu,” anh nói với cô, mắt nhìn vào gương, lùa tay vào tóc. “Em là sinh viên thời trang cơ mà, phải giúp anh cải thiện hình ảnh chứ.”

“Đừng có chọc cười em nữa,” cô nài nỉ nhưng miệng vẫn cười khúc khích.

“Anh có chọc gì đâu?”

“Đừng có làm ra vẻ nghiêm túc thế, làm ơn đi! Thôi đi, Rob!”

“Gì? Chứ đấy không phải nghề của em sao?”

Rob không nhìn vào gương nữa, anh xoay lại, hai tay choàng qua eo Marina, kéo cô đứng dậy và hôn cô.

“Đừng mà, Rob. Bọn mình trễ mất thôi, bỏ em ra đi.”

“Không bỏ, chừng nào em giúp anh ăn mặc sành điệu mới thôi.”

“Thôi được rồi, em sẽ giúp anh mặc sành điệu. Giờ thì thôi đi nào!”

“Em có yêu anh không?” Rob hỏi.

“Có, em yêu anh vô cùng, yêu điên cuồng, không đùa đâu...” Marina hôn lại anh. “Em yêu anh.”

©©©

Điều bất tiện nhất khi đến buổi tiệc này cùng Wim là Frankie phải nhanh chóng quay về quảng trường Walgrave để thay quần áo.

Điều bất tiện thứ hai là Sinead và Marina cũng sẽ tới đó.

Nhưng hóa ra việc ghé qua nhà cũng không đến nỗi nào, bởi vì Frankie đã chọn đúng lúc và chẳng gặp ai ở nhà. Cô chỉ mất có vài phút để chọn một cái áo thun ngắn tay màu trắng có đính những hạt cườm quanh cổ áo (chẳng có gì là quá diện với Escape cả), mặc cùng với quần màu nâu sẫm thắt lại ở eo, và đi đôi boots da mềm.

Cô không nấn ná ở nhà quá lâu, sợ rằng sẽ nổ ra thêm vài trận âm ỉ nữa, rồi sau đó lại phải ngồi ôm hận vì những gì đã xảy ra.

Nhưng Frankie có ghé qua căn nhà số 45 để giải thích với Travis lý do vì sao cô không gọi lại cho anh.

“Em bận quá,” Frankie nói với anh, mặt thoáng đỏ lựng, “nên đã tắt điện thoại.”

Travis rất vui vì được gặp lại Frankie, “Bọn anh lo cho em lắm.”

“Không phải lo đâu anh. Em đang ở với Natasha cho đến khi em và Wim giải quyết được vài chuyện.”

“Natasha nào?”

“Một người bạn của Wim. Chị ấy là diễn viên nhào lộn.”

“OK,” Travis nhướn mày, nhưng không nói gì. “Miễn là em ổn.”

Frankie xòe tay ra. “Trông em thế này mà không ổn sao? Mà anh nói ‘bọn anh’ là những ai thế?”

“Bên con gái, với anh, nhất là Sinead.” Giờ thì đến lượt Travis lúng túng. “Chị ấy qua nhờ anh gọi cho em.”

“Vậy là hai người đã nói chuyện lại với nhau rồi hả?”

“Cũng gần gần thế.”

Frankie hít một hơi thật sâu. Cuối cùng cô nói, “VẬY là tốt rồi. Mọi người sẽ đến bữa tiệc tối nay chứ? Sinead, Marina và anh?”

Travis gật đầu, “Còn em?”

“Ừ,” Frankie đáp. “Em sẽ tới đó với Wim.”

Anh làm bộ co rúm người lại, “Sẽ thú vị lắm đây. Nếu lại có đánh nhau thì đừng có lôi anh vào đấy nhé!”

“Xin hứa!” Frankie nói, vẫy tay chào Travis rồi leo lên chiếc xe buýt đi về đường Blackwater.

“Hôm nay tốt đẹp cả chứ em?” Wim hỏi Frankie, đón cô với một nụ hôn nồng nàn.

Cô gật đầu, “Còn anh?”

“Anh ở nhà suốt. Chẳng có gì hay cả.”

“Ô, nhưng phải thấy ít nhất là không có chuyện gì xấu xảy ra.” Frankie ngạc nhiên vì Wim chẳng muốn thoát khỏi căn hộ buồn tẻ để tới thư viện hay một phòng tranh nào đó. “Có vẻ anh đã trải qua một ngày dài, đúng không?”

“Ừ. Không có em thì một phút cứ như một giờ, và một giờ thì dài như một ngày ấy!” Wim tuyên bố.

“Anh đọc nhiều Mills và Boon ^[1] quá rồi đấy,” Frankie cười lớn khi thấy Wim bối rối. “À, họ là... Mà thôi, chẳng quan trọng, quên nó đi.”

“Em không muốn anh lãng mạn sao?” Wim ghẹo, vòng tay quanh eo cô và nghịch tóc cô.

Cô hôn anh ta, “Em phải thay đồ đã.”

“Để làm gì? À, bữa tiệc,” Wim nhìn Frankie biến mất vào phòng ngủ bé tẹo.

“Ừ, bữa tiệc. Em thậm chí còn chẳng biết gì, may mà có đưa bạn cùng lớp báo cho,” cô quay ra, một tay đã rút khỏi áo. “Ờ, nhưng mà sao anh biết?”

“Tôi nói đấy,” Natasha chẳng hiểu từ đâu bất ngờ xuất hiện.

Frankie chớp mắt, liếc về cửa phòng ngủ của Natasha, rồi gật đầu. Cô chủ nhà hôm nay diện bộ váy lụa Trung Hoa màu đen, trông hơi khác một chút. *Chị không thấy lạnh sao?* Frankie muốn nói vậy nhưng lại thôi.

“Lúc trưa tôi có đến Escape,” Natasha giải thích. “Có một cậu DJ đang lắp đặt các thứ ở đó.”

“Có phải anh chàng tóc sẫm màu mặc áo da không?” Frankie hỏi.

Natasha gật đầu, “Rất đô con.”

“Ồi! Thế thì đích thị là anh chàng Rob, bạn trai của Marina rồi.”

“Nhanh nào Frankie. Bảy rưỡi rồi, anh muốn đi uống một chút,” Wim giục. “Mau làm đẹp đi.”

Frankie nghe tiếng cười của Natasha lúc cô quay trở về phòng.

“Việc gì phải vội thế? Anh có bao giờ tới sớm đâu Wim van Bulow!” Lời trêu chọc của Natasha có chút khinh bỉ, rồi mềm lại và chuyển sang bóng gió, “À, mà hình như là cũng có đấy.”

Trong lúc vội vã kéo chiếc áo thun qua đầu, Frankie vô ý để món đồ trang sức bằng kim loại làm xước mặt mình. Cô đánh thật nhiều kem nền để che vết xước ấy, và cắt ngang cuộc chuyện trò của Wim và Natasha ở phòng kế bên.

“Tuyệt vời! Em đúng là nhà ảo thuật,” Wim nói khi cô xuất hiện. “Anh chưa gặp cô gái nào ‘biến hóa’ nhanh như em đấy.”

“Mình đi thôi,” Frankie bắt đầu thấy chán căn hộ tù túng, ẩm mốc này. Cô xịt cả lít nước hoa để xua mùi đi.

“Gặp lại sau nhé,” Natasha nói, rồi đuổi chân đứng dậy.

Frankie quay lại, chút nữa thì va luôn vào Wim, “Chị có đến Escape không?” cô hỏi Natasha.

“Phải đến chứ!” Natasha hất mái tóc đỏ ra sau cái vai áo lụa màu đen. “Cô cứ hỏi Wim mà xem, tôi chưa từng bỏ lỡ một bữa tiệc nào, đúng không chứ?”

^[1] Nhà xuất bản của Anh, chuyên xuất bản các tiểu thuyết tình cảm.

MƯỜI SÁU

Nhìn các thầy cô tham gia tiệc tùng chẳng khác nào bắt gặp đũa bọ thân của mình đang ngoáy mũi, Marina nhận thấy thế. Giống như khi mình biết có một số việc mà ai cũng phải làm, nhưng chẳng thích thú gì khi phải chứng kiến.

Rob bắt đầu buổi tối bằng vài bản nhạc của Slade.

“*Và bây giờ, chúc mừng Giáng sinh, mọi người hãy cùng nhau vui vẻ hết mình đi!*”

Có tiếng phản đối, nhưng đến lúc Noddy cất giọng ồm ồm bài *Mong đợi tương lai* thì cái sàn khiêu vũ bé tí tẹo ở Escape bỗng dưng chật ních cả sinh viên lẫn thầy cô, những cánh tay giơ cao khỏi đầu, hươ hươ trong không khí.

“Ê, sành điệu nhé!” Marina thì thầm vào tai Sinead, vừa mới đến với bộ đầm màu xanh lá, mới may xong tức thì. Như lệ thường, Sinead trông thật rực rỡ.

“Ê, xem kìa. Cô Claudia quay cuồng với thầy Jack Irvine!” Sinead há hốc miệng.

Marina kinh hoàng nhìn chăm chăm bà cô dạy môn thiết kế nữ trang, tóc đen, người nhỏ nhắn, đang ôm chặt lấy ông thầy dạy vẽ mặt mày ngơ ngáo. Cô chép miệng.

Giờ thì Rob đã chuyển sang một bản kinh điển của Oasis, buổi tiệc sôi động hẳn lên. Sinead tấm tia thấy thầy Tristan, đồm dáng trong áo sơ mi đen với quần jeans thụng, đứng lấp ló phía sau máy bán cà phê tự động. “Ra nhảy đi thầy,” cô đề nghị và cương quyết không để ông thầy từ chối.

“Thôi!” thầy khăng khăng khi bị kéo ra giữa đám đông. “Không, không, không!”

“Chẳng nhẽ thầy không biết nhảy,” cô khích. “Mẹ Daniella bảo với em là hồi xưa thầy ‘bốc’ lắm cơ mà.”

“Đó là hai mươi năm trước rồi, thưa cô.” Nói vậy nhưng thầy Tristan cũng bắt đầu nhún nhún theo điệu nhạc. “Và chỉ sau khi đã nốc kha khá rượu Glenmorangie!”

“Thầy ngầu quá!” Sinead nhe răng cười.

“Này, đừng có mà đi kể lung tung đấy,” thầy đe, nhưng cánh tay trông đã bắt đầu có sinh khí. “Chúa ơi, tôi ghét mấy cái trò lẫn lộn giáo viên với học sinh này quá đi mất!”

“*Hãy cứ thư giãn đi, đừng dừng lại!*” Sinead hát ư ử. “Nào, thầy Tristan, thầy phải thoải mái lên mới được. Mọi người đều đã quay cuồng hết cả rồi, ai mà còn để ý xem thầy nhảy thế nào nữa đâu chứ.”

“Anh uống không?” Marina ra hiệu với Rob ở tí bên kia căn phòng.

Anh gật đầu, cô đi qua chỗ anh, tay cầm chai bia, khéo léo tránh va vào đám sinh viên nhiếp ảnh đang âm ỉ điếc cả tai.

“Anh tưởng em đang cố bắt anh phải cai thứ này chứ!” Rob gào lên, rồi nốc luôn một hơi dài trước khi Marina kịp đổi ý.

“Dĩ nhiên là phải cai, nhưng tối nay là tối đặc biệt mà,” cô thủ thỉ.

“Đặc biệt là thế nào?”

Cô nở nụ cười ‘nàng Marilyn’, “Đợi thì sẽ biết.”

Rob cười toe toét và tiếp tục công việc.

“Chơi nhạc của Damien Rice đi!” Daisy ở khoa thiết kế thời trang đề nghị.

“Không, không, Rolling Stone đi!” cô Claudia phản đối.

“Mâu thuẫn thế,” Rob rên lên. “Tôi phải làm sao bây giờ?”

“Frankie nói là không phải lo, mọi thứ đều ổn mà,” Travis nói với Sinead. Vừa bước chân vào quán, Travis nhận ra cô ngay lập tức, nhưng anh không đến thẳng chỗ cô mà để cho cô có thời gian nhìn thấy anh và quyết định có muốn nói chuyện hay không.

Cuối cùng, Sinead cũng đã cho Travis thấy he hé một nụ cười - một tín hiệu quá đủ để anh đến bên cô.

“Anh gặp nó khi nào?” Sinead hỏi. Cô vẫy tay gọi Marina đến nghe.

“Cách đây vài tiếng. Đang ở trong một căn hộ của bạn tay Wim.”

“Với Wim?” Marina hỏi.

Travis gật đầu.

“Trông nó thế nào?”

“Cũng bình thường, tớ đoán vậy. Không, thực ra có gì đó khang khác, có vẻ trầm hơn, im lặng hơn.”

“Tối nay nó có đến không?”

“Theo kế hoạch là có.”

Marina nhìn quanh căn phòng, “Mấy giờ?”

“Này, hỏi cung vừa vừa thôi chứ!” anh kêu lên. “Biết bao nhiêu thì tớ đã nói cả rồi còn gì.”

“Thật là...” Sinead cắn nhả. “Làm sao mà dám con trai lại kém trong cái vụ tìm hiểu những điều mà người ta thật sự muốn biết thế cơ chứ?”

“Là nhận xét của Sinead chứ tớ không đánh đồng đâu nhé!” Marina cười to. “Dù sao thì Frankie vẫn ổn là yên tâm rồi.”

“Gì cơ?” Travis khum tay quanh tai, hỏi lại.

“Tớ bảo Frankie vẫn ổn là yên tâm rồi.”

Vừa nhắc đến thì... Sinead chồm tới trước quầy bar, huých tay Marina, “Xem ai mới đến kìa!”

Cặp này thật dễ nhận ra. Đầu tiên là Wim đứng cao hơn mọi người trong phòng đến cả tấc. Và Frankie thì gây chú ý cũng chẳng kém gì, với mái tóc đen dài để xõa, cùng cái áo thun trắng đính hạt lấp lánh nổi bật dưới ánh đèn sàn nhảy.

“Mày có để ý thấy Daisy và lũ bạn nó bắt đầu xun xoe lấy Frankie từ khi con bé được làm người mẫu không? Lúc Frankie chưa gia nhập Bed-Head, con Katrine Walker có đời nào để mắt tới nó đâu.” Marina khó chịu nói. Cô cũng nhận thấy ngay cả khi bọn đua đòi chưa xúm lại quanh Frankie, Wim cũng chẳng mua cho Frankie ly nước nào.

“Ừ, thế đấy,” Sinead khịt mũi.

“Meo meo,” Travis thì thào.

Sinead và Marina quay lại cau mày, “Này, đừng có bày trò khi tớ và Sinead đang bàn về vấn đề Frankie, rõ chưa,” Marina nạt. “Đi đi Travis, sang mà nói chuyện với Rob đi kìa!”

“Sẽ không đi đâu hết nếu Sinead không đồng ý lát nữa ra nhảy với tớ,” anh chàng mặc cả. *Ôi chà, cái động tác chân sành điệu đó ở đâu ra vậy kìa?*

Sinead bối rối. Cô nhấp một ngụm nước để kéo dài thời gian suy nghĩ.

“Được!” Marina quyết định thay cho Sinead. “Giờ thì đi đi, và chỉ được quay lại khi tớ gọi thôi đấy.”

Lúc này, sau khi rời khỏi căn hộ ở đường Blackwater, thay vì đi thẳng tới Escape cùng Frankie, Wim cứ khăng khăng đòi vào một quán rượu đông nhưng nhúc.

“Em cứ đi dự tiệc nếu em muốn,” hăng gợi ý ở quán bar thứ ba mà họ ghé vào. “Anh chơi xong ván bi-a này với Goran rồi sẽ đến chỗ em.”

“Em sẽ đợi,” cô quyết định, cố gắng để không có cảm giác bị bỏ rơi.

Hóa ra Goran là em họ của Natasha, một diễn viên đường phố và cũng là một thành viên của gánh xiếc. Wim nhanh chóng thắng trận bi-a, rồi mời cậu ta và hai tên bạn nữa cùng đến bữa tiệc.

Frankie bối rối bởi cô chẳng hiểu gì mấy thứ ngôn ngữ châu Âu mà họ nói, nhưng cũng thấy ấn tượng khi Wim có thể giao tiếp với mấy người bạn Croatia của mình.

Cho nên đến được Escape cô thấy thật là thoải mái, hoàn toàn không phải là cơn ác mộng như cô đã nghĩ. Ở đây có những người bạn cùng khóa mà cô quen biết, các giáo viên thì đang làm trò vui trên sàn nhảy, và anh bạn Travis yêu quý thì đang đứng cạnh Rob sau bàn chỉnh nhạc.

Travis vẫy vẫy tay và chạy đến bên Frankie, chẳng thèm hỏi han gì mà túm ngay lấy cô và kéo cô ra giữa đám đông đang nhảy nhót như điên.

“Sao anh lại cười?” cô hét lên át tiếng nhạc, nhưng vẫn dõi theo Wim ở quầy bar.

“Không có gì hết. Cứ nhảy đi!”

“Là chuyện anh và Sinead phải không?” Frankie liếc mắt nhìn thấy Sinead đang say sưa trò chuyện với Marina. “Hai người quay lại với nhau rồi hả?”

“Không,” anh nói, rồi đột ngột va vào Frankie như thể có ai đó xô từ phía sau.

“Thôi, đừng có chối nữa!” cô cười lớn, ôm lấy anh bạn và chọc ghẹo thêm tí chút.

“Hừm,” Sinead nói. Cô nhìn Frankie vòng tay ôm Travis.

Marina bơm liên tù tì những vại bia lớn. “Bắp tay của tao sẽ ‘khủng’ lắm đây.”

“Không ổn rồi,” Sinead lẩm bẩm.

“Mày đang nhìn gì vậy? À, không có chuyện gì đâu. Travis và Frankie xem nhau như anh em vậy mà. Với cả, sao mày lại quan tâm chứ?”

“Đây không thềm quan tâm,” Sinead nhận ra rằng Marina nói đúng . Cô uống một ngụm bia, cố nhìn sang chỗ khác, nhưng ánh mắt vẫn cứ ghim lại ở Travis . *Anh nhảy với Frankie là một chuyện, nhưng nếu đó là Katrine Walker hay Daisy Maneater-Fenwick với vòng tay của họ quanh cổ anh thì sao? Cô tự hỏi. Ối! Mình không giữ được bình tĩnh rồi.*

Travis đang thì thầm vào tai Daisy.

Travis đang nhảy một điệu slow, hông liền hông.

Travis đang nghiêng người và trao đi một nụ hôn đắm đuối.

Marina liếc nhìn Sinead. Chỉ thoáng một cái cô đã nhận ra ngay sự đau khổ trong ánh mắt bạn mình. “Lẽ ra đó phải là mày và Travis mới đúng chứ,” cô khẳng định.

Sinead gật đầu. *Travis và Sinead, chứ không phải là Travis và cô ả vợ vẫn nào đó.* Cô đứng dậy.

“Đi đi, cô gái!” Marina nói.

“Đừng hỏi gì hết!” Frankie nói với Travis, rồi lùi lại và lẩn vào đám đông. Cô đã thấy Sinead đang quả quyết tiến về phía họ.

Anh chàng trông có vẻ bối rối.

Frankie giơ tay lên ra dấu. “Chúc may mắn,” cô nói to.

Vậy là Sinead cũng tiến được một bước với Travis, Frankie cuối cùng đã tìm thấy Wim với nhóm bạn đông đúc ở quầy bar, thầy Jack Irvine đang bận giữ cho cô Claudia đứng thẳng, còn Daisy đang làm một trò vui cho thầy Tristan xem, và Katrine đang an ủi anh chàng Lee Wright cô đơn. Marina tiếp tục theo dõi mọi người. Chỉ một người duy nhất mà cô không để ý tới, là Rob.

“Trông anh có vẻ đang cần uống gì đó nhỉ?” Natasha, váy ống màu đen, thắt lưng xích bạc, với đôi giày cao gót đỏ chói, tiến đến bên anh chàng DJ to con.

Cô nàng là một Cindy Crawford tóc đỏ có một thân hình bốc lửa. “Em từ đâu đến?” Rob hỏi.

Natasha nhướn mày, “Cũng đến từ ngoài cửa kia, như mọi người thôi.”

Thân hình bốc lửa và giọng nói khàn khàn của người ngoại quốc làm Rob bối rối. “Em muốn anh mở bài hát nào hả?” anh lăm băm và chịu uống một hợp bia cô ả đưa.

“Chẳng mở bài nào cả, nếu không phải để cùng nhảy với anh,” giọng ả như mật ngọt.

Anh cười và lắc đầu. “Tiếc quá. Bạn gái anh không thích thế đâu.”

“Phí thật.”

Natasha liếc Rob thêm cái nữa rồi bỏ đi, lảng vảng trong cái váy bó sát, tìm kiếm mục tiêu mới.

“Anh ghét Giáng sinh,” Travis nói.

Anh và Sinead đã khiêu vũ, rồi họ rời Escape để bước ra ngoài trên những con đường rực rỡ đèn hoa.

“Giáng sinh thì làm sao chứ?” Sinead đan tay vào tay anh và ngược nhìn hàng triệu, hàng triệu những bóng đèn chớp chớp lấp lánh.

“Quá nhiều áp lực, và cả tấn kỳ vọng. Mẹ em muốn em làm thế này, họ hàng anh thì lại muốn thế kia. Rồi hết cả lên.”

“Lẽ ra chúng ta không nên để chuyện xảy ra như thế,” cô thở dài. “Thật ra Giáng sinh đâu phải là vấn đề, đúng không anh?”

Họ tiếp tục bước đi, đến chỗ con đường không còn được khoác lên mình bộ đồ lung linh sắc đèn nữa.

“Em biết không, trước giờ anh chưa từng có mối quan hệ nào như thế này,” Travis khẽ nói. “Với anh, mọi thứ dễ đến rồi dễ đi. Nhưng với em, anh đã phải làm những việc mà trước giờ anh chưa bao giờ làm.”

“Thế có khổ sở lắm không anh? Khổ quá hả?” cô lẩm bẩm.

“Ừ, nhất là cảm giác ghen tuông. Anh cứ tự hỏi, ‘Tại sao lại đi nói những điều mà mày biết rõ sẽ làm Sinead đau lòng?’ mà chẳng làm sao trả lời được, cho đến khi anh mất em và mọi thứ đã quá muộn.”

“Làm gì mà đơn giản thế, anh?” Sinead nói, siết chặt lấy tay Travis. “Nhìn bọn mình này. Bọn mình đang nói chuyện lại với nhau rồi còn gì. Ổn cả rồi mà.”

“Nhưng vẫn sợ lắm.”

“Này, em mới là người hay lo ở đây chứ!” Sinead là người luôn phải khổ sở nghĩ xem đi đôi giày nào hợp với quần áo nào, sợ mình sẽ chọn lựa sai và không được như kỳ vọng của mẹ.

Bước bên nhau, tay trong tay, họ đi ngang những thùng rác và những chú mèo hoang ngồi trên bậu cửa sổ, ngang những ông già Nô-en và con tuần lộc được thiết kế từ những chiếc bóng đèn đang đật chênh vênh trên những nóc nhà, và đi vào quảng trường Walgrave.

“Về chỗ em hay chỗ anh?” Travis hỏi.

MƯỜI BẢY

Goran và bạn bè gã thật lì lợm. Họ ồn ào, say xỉn và có vẻ như chẳng hiểu thế nào là “Không”.

“Không!” Marina cương quyết, giật tay lại trước khi Goran kịp chụp lấy lúc cô trả tiền thừa cho gã. “Tôi không phải bồ của anh!”

“Thôi nào bé cưng,” gã khăng khăng. “Anh và em... cùng nhau.”

“Anh với tôi? Đừng có mơ!”

“Cô em ơi, em thật xinh đẹp,” Goran rên rỉ.

“Còn anh là một con đười ươi!” Phải làm sao để tên này *biến đi* bây giờ? May mà giữa cô với gã còn có cái quầy bar. Và cũng thật may là chẳng mấy chốc sau Wim đã mò tới.

“Chào người đẹp!” Wim chào Marina. Nếu có chút lương tâm thì sau những chuyện đã xảy ra ở căn hộ của Lee, giờ hẳn đã phải im thin thít rồi mới phải. Hẳn gọi bia, rồi cùng những tên Croatia đảo mắt khắp phòng tìm mục tiêu mới.

“Coi chừng, Natasha có ở đây đấy,” Goran cảnh cáo, vờ rụt đầu lại.

Marina lấy con dao và tách những múi chanh, cô quan sát và lắng nghe như một con diều hâu.

“Đừng lo,” Wim khoác lác. “Natasha OK chuyện tao cặp với mấy đứa con gái khác. Nó cũng cặp kè với mấy thằng khác hoài. Bọn tao thoải mái lắm.”

Marina há hốc miệng. Cô nhìn quanh tìm Frankie.

Trong lúc đó Goran lại tỏ ra ghen tức, “Mày đúng là thằng khốn may mắn.” Hẳn lẽ nè, “Còn con gà mới nhất thì sao?”

“Frankie á? Cô nàng này điên lắm mà ời!” Wim cười lớn. “Mày đã thấy đứa nào trông ngon lành thế chưa? Mà mày biết không, cô nàng thậm chí còn chẳng biết gì về chuyện đó. Nó coi chuyện đó như là ban ơn ấy, chả giống bọn kia tẹo nào. Tao thích thế.”

“Nghĩa là mày chỉ chơi bời thôi hả?”

Wim nhún vai rồi mỉm cười. Hắn chồm tới gần Goran thì thầm gì đó.

Marina phải bầu chặt lấy quầy bar để ngăn mình không tát ngay vào mặt Wim một cái.

Goran phá lên cười thật to.

Không phải chuyện của mình! Marina tự nhủ. Nếu cái nhìn có thể giết người thì giờ này có lẽ Wim đã nằm chết cứng dưới sàn rồi.

©©©

Frankie đang nghiêm khắc nói chuyện với chính mình trong nhà vệ sinh nữ.

Được mà! Mày vượt qua được buổi tối tồi tệ này mà.

Nếu bạn của Wim giờ trò với mày mà anh ấy không thèm quan tâm thì sao? Mày là đứa con gái can đảm! Mày kiểm soát được mà.

Cô chồm tới trước gương để thoa son và vuốt lại tóc.

Mày phải lựa chọn thôi. Mày phải tỏ ra người lớn. Nếu muốn ở cùng Wim thì mày phải theo luật của anh ấy.

Có hai cô gái bước vào nhà vệ sinh và biến mất sau cái phòng nhỏ thay quần áo. Họ tán gẫu và cười rúc rích về những anh chàng vừa “câu” được.

Rồi, sẵn sàng ! Frankie tự nhủ, cô giật mạnh gấu áo xuống cho kín đáo hơn, rồi xô cửa bước ra ngoài.

“Em phải giết thẳng Wim mới được,” Marina nổi điên lên khi Rob nghỉ giải lao và ghé sang quầy bar.

“Bình tĩnh đi em,” anh bảo. “Nên nhớ là nó chẳng liên quan gì tới mình cả.”

“Nhưng sao Frankie không thấy điều đó chứ?”

“Thấy gì?”

“Thấy thằng đó là một thằng lừa bịp không hơn không kém. Đá quách hẳn đi cho rồi.”

Rob nhe răng cười, “Đá đi hả?”

“Chứ còn gì. Đồ lừa bịp. Em nghiêm túc đấy, Rob. Em vừa nghe hẳn thừa nhận là có quan hệ với một phụ nữ rồi dẫn Frankie tới ở nhà con mụ đó đấy!”

“Thế thì tệ thật,” Rob thừa nhận. Anh đã thấy Frankie từ trong phòng vệ sinh nữ đi ra, trông như một cô bé bị lạc đang cố tỏ ra cứng cỏi. “Em biết không,” Rob nói. “Anh cũng đang muốn giết thằng đó đây.”

OK, anh ấy đang ở đâu nhỉ ? Frankie cố tìm. Vừa lúc này cô còn thấy Wim đứng khệnh khạng ở quầy bar cùng với bọn bạn Croatia, lúc ấy có vẻ như họ đang chọc ghẹo Marina. Nhưng giờ thì Wim đã biến đâu mất rồi.

Cô hơi chùng người xuống, nhưng lại thẳng vai lên ngay. Wim chắc vẫn đang quanh quẩn đâu đây thôi. Cô sẽ tìm anh, đến gặp anh và nói rằng, “Này, anh lấy nước cho em đi chứ?”

Anh sẽ nhe răng cười, đưa cho cô một ly bia, tay kia sẽ choàng vai cô và gọi cô là “cô gái điên cuồng”.

“Anh có thấy Wim đâu không?” Frankie hỏi Rob khi anh đang đi về phía bàn chỉnh nhạc.

Rob nhún vai, “Không.” Anh thành thật trả lời. “Frankie này...”

“Gì vậy anh?”

“Thôi bỏ đi, không có gì đâu.”

Chuyện quái gì thế này ? Frankie băn khoăn.

Bên trong quầy rượu, Marina bắt gặp ánh nhìn của Frankie và vẫy tay chào.

Frankie do dự. Cô vừa định vẫy tay chào lại thì thấy Wim đang đứng ở bên ngoài, lưng dựa vào cửa sổ quán bar. Cô cố nhìn - đúng rồi, đúng là anh ấy, anh ấy mặc áo khoác da cừu và ngả người về phía trước, hình như đang nói chuyện với ai đó.

Chẳng dễ gì chen được ra khỏi quán bar lúc này. “Xin lỗi,” cô nói. “Cho tôi qua... Cám ơn. Xin lỗi...”

“Này, cô gái điên cuồng,” Goran gọi và khệnh khạng tiến về phía Frankie.

Cô hít một hơi thật sâu. *Đồ trơ tráo !*

Cuối cùng thì Frankie cũng ra được đến cửa, thoát được khỏi được Escape. Khí lạnh bên ngoài làm cô rụt người lại.

Wim đang nghiêng người tới trước, nhưng không phải đang nói chuyện với ai. Anh ta đang hôn.

Frankie đứng bất động trên vỉa hè, dưới một cái bóng đèn yếu ớt uốn hình một thiên thần Giáng sinh. Cô có thể thấy rõ người phụ nữ đang choàng tay lên cổ Wim, cô ta có mái tóc màu đỏ...

Frankie bước thẳng đến chỗ hai người. Cô ấp úng, “Xin lỗi,” như thể vẫn đang xin lỗi đám đông nhờ tránh đường.

Wim ngoái lại nhìn. Vừa thấy Frankie, hấn vội lùi ra xa khỏi Natasha.

“À!” Natasha nói. “Nào, nói gì đi anh yêu. Giải thích cho cô bé Frankie này vài câu đi, trong khi em đi mua thuốc lá nhé.”

©©©

“Anh chưa bao giờ xem em là cô gái duy nhất,” Wim nói với Frankie; cô vẫn đang tựa vào tấm kính cửa sổ to dày.

Bên trong quán bar, nhạc vẫn đập dồn dập. Còn bên ngoài, cô có thể nghe rõ tiếng lộc cộc từ đôi giày cao gót của Natasha đang bước trên vỉa hè. Cô có cảm giác như trong lòng mình vừa có một cái gì đó rạn nứt, vỡ ra thành từng mảnh, và nát vụn.

“Em biết anh thế nào mà Frankie. Anh chưa từng giấu giếm gì cả.”

“Nhưng thế vẫn chưa đủ,” cô đáp lại. Thật ra là còn chẳng được đến mức đó. “Nói đi, Wim, nói đi. Tôi đang nghe đây.”

“Em muốn anh nói gì bây giờ? Ừ thì anh vừa hôn Natasha đấy.”

Trong lòng Frankie lại vỡ vụn ra, nhưng cô cũng cảm thấy bình tĩnh lạ lùng. “Và anh cũng đã quan hệ với cô ta?”

Wim nhún vai.

“Tôi hiểu rồi. Có phải hôm qua, lúc tôi trên đường về nhà là anh đang ngủ với cô ta không?”

Hắn vừa định nhún vai cái nữa thì Frankie chặn lại.

“Chúa ơi, chẳng trách mà cô ta nói rằng anh biết mọi thứ ở đâu. Cô ta không phải chỉ đang nói về căn nhà đó thôi đúng không?”

“Chuyện này sẽ đi tới đâu đây?” Wim vặc lại.

“Anh nói tôi nghe xem,” Frankie nhìn thẳng vào đôi mắt xám của Wim, cố gắng đọc những gì đang diễn ra trong ấy. “À phải, tôi quên mất, anh là kẻ chỉ sống cho hôm nay thôi mà.”

“Nghe này,” Wim nói, lại quay về bào chữa. “Anh có bao giờ tệ với em chưa? Em không thích những gì mình đã có với nhau sao?”

Frankie suy nghĩ. “Anh cho tôi leo cây hoặc đến trễ mỗi khi chúng ta hẹn hò,” cô nhắc. “Còn nữa, anh đem tôi về ở cùng một căn nhà với cô bạn gái của anh. Phải đấy, Wim, anh đã cư xử tồi tệ vô cùng.”

“Em muốn nghĩ sao cũng được,” hắn nói.

“Mà rất có thể *chính anh* đã chôm cái Ipod của Lee,” mọi thứ đang bắt đầu ăn khớp lại và sáng tỏ trong đầu cô. “Và này, có thật anh là một diễn viên xiếc không đấy, hay chỉ lẩn quẩn ở Roundhouse vì đó là chỗ mà Natasha làm việc?” Thật quái lạ khi cô cảm thấy mình bình tĩnh thế này. Lẽ ra vụ này có thể âm ỉ cả lên, nhưng thay vào đó, cô lại đang làm chủ tình hình.

Wim tránh ánh mắt bình tĩnh của Frankie, “Thế thì sao?”

“Thế thì sao?” *Tôi đã nghỉ chơi với bạn bè mình chỉ vì anh, đồ chuột bọ! Tôi đã tin anh!*

“Em còn trẻ lắm,” Wim nói, thay đổi chiến thuật và nói năng nghe như một ông chú tốt bụng.

“Phải!”

“Khi trưởng thành hơn một chút, em sẽ thấy là mọi chuyện nó phải như thế.”

“Đồ khốn,” cô mắng, đột nhiên nổi giận bưng bưng. “Đồ khốn kiếp, bất tài! Đừng có mà nói với tôi những điều vớ vẩn đó.”

Hắn lắc đầu, lén nhìn xem có ai nghe thấy được câu chuyện này không.

“Tôi nói cho anh biết,” cô hét lên. “Nếu không phải là một kẻ tham lam, trộm cắp, đòi bại, khốn nạn như anh thì mọi chuyện chẳng ra nông nỗi này đâu!”

“Nói hay lắm, Frankie!” Katrine nói, lão đảo bước ra từ Escape và nghiêng ngả tới chỗ taxi.

“Đi đây!” Wim thu mình trong chiếc áo khoác.

“Còn một điều nữa trước khi anh xéo đi,” Frankie túm lấy tay hắn. “Anh còn nhớ đã từng nói thích tôi vì tôi có một tâm hồn tự do không? Đó cũng là nói dối nốt. Anh thích vì tôi còn quá trẻ và ngu ngốc, để anh có thể tùy ý

chơi theo ý thích của anh, và sai tôi làm bất cứ thứ gì anh bảo mà không hề thắc mắc.”

“Không phải vậy đâu. Anh thật sự nghĩ rằng em rất đặc biệt.”

“Nhưng không đủ đặc biệt để anh thôi ve vãn Natasha. Mà thôi, tôi phải nói cho anh biết xử sự như thế này mới chính là một tâm hồn tự do - chứ chẳng phải như con chuột con chi biết chạy vòng quanh từng lời nói của anh đâu.”

“Sao cũng được,” Wim lầm bầm và đảo mắt quanh tìm lối thoát. Hắn thấy bóng của Natasha đang chệnh choạng bước đi dọc vỉa hè.

“Cô nàng nhào lộn của anh đây rồi ,” Frankie thở dài. Cô liếc nhìn gã tung hứng của mình lần cuối, giờ trông hẳn bỗng nhỏ bé hơn và chẳng còn gì là đẹp trai nữa. “Chúc anh một cuộc sống tốt đẹp, Wim,” cô nói khẽ.

Cô bước đi trước khi Natasha đến. Và không hề nhìn lại.

“Chúng ta phải đi thôi,” Marina giục Rob.

Buổi biểu diễn kết thúc, anh đang thu xếp đồ đạc. “Tại sao? Sao lại vội thế?”

“Frankie! Nó đang cãi nhau với Wim ở ngoài kia. Em nhìn thấy qua cửa sổ. Nó bỏ đi rồi!”

“Tệ thật,” Rob nói. “Frankie đi đâu vậy?”

“Thì thế mới nói. Em có biết đâu. Nó sẽ đi đâu chứ? Không thể nào là quay lại chỗ hắn, phải không anh?”

“Lấy nón bảo hiểm đi em,” Rob nói. “Anh sẽ để đồ ở đây. Đi thôi, chúng ta cần xem Frankie đi đâu.”

“Hừ!” Frankie nói lớn. Nổi hả hê được cho Wim biết cô nghĩ thế nào về hắn đã nhanh chóng nhạt đi, để lại trong cô một lỗ hổng lớn ở trái tim, nơi mà gã đàn ông nhào lộn đã choán đầy mới cách đây có năm phút.

Tình yêu vào bằng cửa này và ra đi bằng cửa kia, để lại một làn gió lạnh thổi qua hun hút.

“Đồ khốn kiếp,” cô lầm bầm, sai bước lên đồi. “Tốt thôi. Mọi chuyện đã kết thúc.”

Rob và Marina chạy quanh phố tìm Frankie. Ngồi ở yên sau, Marina vòng hai tay quanh eo của Rob. Kính mũ bảo hiểm của cô được kéo xuống để tránh những cơn gió lạnh.

Thành phố nhộn nhịp người đi chơi Giáng sinh. Những tốp trai gái đưa đón nhau, xe taxi qua lại tíu tít, và cả xe cảnh sát đi tuần.

Rob tìm kiếm bóng dáng của một cô gái đơn độc, mặc áo thun trắng, mái tóc đen dài, và chẳng có nơi nào để đến.

“Anh sẽ không bao giờ rời xa em,” Travis hứa với Sinead. Họ chọn nhà số 13 và đang ngồi sát bên nhau, cạnh cửa sổ phòng trước.

“Anh không thể nói là ‘không bao giờ’,” Sinead thở dài. Cuộc sống làm gì có chuyện như thế, từ khi cô thấy những người đàn ông đến và hứa hứa hẹn hẹn cả thế giới này với mẹ Daniella. Thế rồi chưa đầy hai năm họ biến sạch tăm. “Chẳng ai biết được chuyện gì sẽ xảy ra đâu anh, thậm chí là ngày hôm sau mình cũng chưa biết rõ được nữa là.”

“Tin anh đi,” Travis nói. “Anh sẽ mãi mãi yêu em. Anh không bao giờ muốn sống thiếu em.”

“Travis, đừng nói thế nữa.”

“Và anh cũng sẽ không bao giờ ghen tuông, em có thể đi bất cứ nơi nào em muốn và làm bất cứ điều gì em thích, rồi chúng ta lại ở bên nhau, và sẽ càng hạnh phúc hơn trước...”

“Anh thôi đi!” cô nài nỉ. Cô đặt bàn tay lên miệng Travis để ngăn anh lại. “Em - rất - nhớ - anh,” cô nói, giữa mỗi từ là một nụ hôn.

Mình đúng là con ngốc ! Frankie nói với chính mình khi bước vào quảng trường Walgrave. Mình toàn mơ mộng những thứ xa vời - New York, Paris, Barcelona! Chỉ vì cái giọng nói ấy, âm điệu ấy mà cun cút đi theo như một con chó! Giờ thì trước cái mặt ngu ngốc của mình đây, mọi thứ tan tành hết cả rồi.

“Không được rồi,” Rob nói với Marina khi ngừng xe ở lề đường trước cửa Escape. “Tìm Frankie bây giờ cũng như mò kim đáy bể ấy.”

Họ đã chạy khắp trung tâm thành phố và quay lại điểm xuất phát. “Đúng là ác mộng,” Marina than thở. “Mình phải làm gì đây?”

Rob suy nghĩ một lúc, “Thế còn Sinead đâu?”

“Nó đi với Travis, chắc là về nhà rồi.”

“Anh nghĩ mình cần kể cho hai đứa nghe về Frankie.”

Marina lấy điện thoại ra gọi cho Sinead, và kể đó là Travis. “Tụi nó tắt điện thoại cả rồi,” cô nói. “Chỉ còn nước là đến gặp và trực tiếp kể cho tụi nó nghe thôi.”

Khi Rob nổ máy xe và phóng đi, Marina ôm chặt lấy anh và cố hết sức không nghĩ về những ngọn đèn pha... cảnh sát... các nhân viên y tế... những người nhái rọi đèn dò tìm dưới dòng nước đen sẫm.

Frankie lục trong túi áo khoác để lấy chìa khóa.

OK, cũng không phải mọi chuyện đều tệ hại, cô nói với chính mình. Đêm đó với Wim không có gì phải hối tiếc - một người đàn ông to lớn, những cảm giác ngọt ngào . Hừm. Ít nhất thì cũng còn chút kí ức tốt đẹp.

Cô xoay chìa khóa.

“Marina về đây,” Sinead cảnh báo Travis trước khi anh quá nồng nhiệt. Cô nghe tiếng lạch cạch của chìa khóa và vội lùi ra khỏi anh, chỉnh trang lại quần áo.

Trời ơi ! Frankie nghĩ. Mình đang làm gì thế này? Mình có còn chỗ ở đây nữa đâu !

Rob và Marina đã về đến quảng trường. Rob cua điệu nghệ rồi nhẹ nhàng dựng xe dưới hàng cây. Marina nhảy xuống và chạy về nhà.

“Frankie!” Sinead hét lên khi cô bước ra hành lang để chào Marina.

Marina lao vào nhà, rồi đứng sững lại. “Frankie!” cô há hốc miệng.

Sinead gọi Travis. Rob chạy đến bên cạnh Marina.

“Trời ơi!” Frankie rên lên, xoay người nhìn qua nhìn lại. “Em xin lỗi, em quên mất. Em sẽ đi ngay đây. Cứ coi như không hề thấy em xuất hiện ở đây nhé!”

Rob là người đầu tiên chủ động. Anh nhanh chân tiến tới và đẩy Frankie vào nhà, rồi cùng Travis nhanh chóng lùi vào trong bếp.

“Nhưng em sống ở đây mà,” Sinead nhắc nhở.

“Đúng đấy, mà muốn bọn tao làm sao đây? Bấm nút Delete tình bạn đi sao?” Marina gượng cười.

Frankie nín thở. “Các chị cứ ném em ra ngoài là được mà,” cô rụt rè nói.

Marina bắt lực liếc nhìn Sinead. Sinead thì tái nhợt và choáng váng. Rồi kể đó là một sự yên lặng đến đau lòng.

“Mà thôi, Wim đã là quá khứ rồi,” Frankie tuyên bố rồi nép người qua Sinead để đi về phía cửa. “Cuối cùng thì em cũng đã tỉnh ra. Anh ta không phải dành cho em.”

Trong khi Marina lao đến ngăn Frankie không cho đi thì Sinead ngồi phịch xuống xô-pha. “Ôi, em ơi!” cô rên rỉ.

Frankie tránh Marina và bước vòng ra sau cái ghế nệm, “Không sao đâu. Em không sao, trừ vài mảnh tim vỡ đang rơi vãi ở vỉa hè ngoài Escape.” Frankie cố cười như cô vẫn thường cười trước kia, nhưng không thể kèm

được cảm xúc thật, “Điều thật sự làm em day dứt bây giờ chính là cách em đã đối xử với các chị.”

“Thời gian đó thật khủng khiếp,” Marina thừa nhận. “Nhưng bọn chị cũng thế.”

“Ừ, bọn này xin lỗi,” Sinead thờ dãi.

“Các chị xin lỗi?”

“Xin lỗi về tất cả,” Marina xác nhận.

Frankie mở to mắt ngạc nhiên, “Nhưng em mới là người có lỗi!”

Một sự căng thẳng lan tỏa khắp căn phòng. Ai cũng bất động.

Ngay lúc đó Travis và Rob chen vào. “Vì Chúa, thờ đi nào, mọi người, hít thở đi chứ!” Travis nài nỉ.

Marina liếc nhìn Sinead đang tiến về phía Frankie. “Này, mày có biết là mày vứt cái máy duỗi tóc ở trong phòng tao không thế?” cô nói.

“Ừ, cả mấy đĩa mì mốc meo của mày cũng nằm lăn lóc trong bồn rửa bốn ngày trời rồi đấy!” Marina nhăn nhó.

Khóe môi của Frankie hơi cong lên, “Vậy em nên biến đi thì hơn chứ gì?”

“Cái áo ngực màu xanh của mày cũng phai hết cả ra đồ trắng của tao,” Sinead nói tiếp. “Rồi tóc mày bám đầy trên lược tao.”

“Áo nịt mày mượn tao cũng bị thủng một lỗ,” Marina ngắt lời, “Và cái chai dầu gội hiệu John Frieda đang đầy ắp của tao bỗng nhiên chỉ còn một nửa một cách kì lạ...”

“Thôi được rồi, tôi đi!” Frankie hét to, bịt tai lại.

“Và bọn tao muốn mày quay về,” Sinead và Marina đồng thanh.

Frankie buông thõng cả hai tay. “Các chị điên hết rồi,” cô há hốc mồm.

“Cả ba cô, cô nào cũng điên!” Rob cười lớn.

Travis đến và ấn Frankie ngồi xuống ghế. “Em ngồi xuống đây,” anh nói. “Và đừng có mà cãi nữa.”

Frankie thút thít. Những giọt nước mắt chảy dài xuống má, nhưng cô lại thấy nhẹ nhõm cả người.

“Ôm nhau nào?” Sinead đề nghị.

Marina đứng dậy và ba cô ôm chầm lấy nhau.

“Ôm đi chứ?” Marina nhìn Travis và Rob.

Hai anh chàng lùi lại và ra về phòng thủ. “Thôi, cái trò con gái ấy mà,” Rob lầm bầm.

“Nhưng ba cô cứ tự nhiên đi, tuyệt lắm!” Travis nhe răng cười.

Marina, Sinead, Frankie ôm siết nhau, lúc lắc người và sau đó đồng thanh hát lên.

“Một năm nữa sắp qua, một năm mới vừa bắt đầu !”

“*Giáng sinh rồi !*” Rob hét lên.

“Thật an lành nhé!” Frankie cười nhe cả răng.

“Đã một giờ khuya rồi. Có ai thấy mệt không?” Travis hỏi.

“Không mệt.”

“Không mệt.”

“Không mệt.”

“Gọi taxi đi!” Marina reo lên. “Chúng ta phải đi ăn mừng thôi.”

“Đi đâu?” Rob hỏi khi anh đang gọi taxi đến.

“Đâu mà chẳng được,” Sinead cười to.

“Phải đấy!” Frankie đồng tình. “Đi đâu mà chẳng được. Ăn mừng thôi!”

* Trong tiếng Anh nghĩa của những từ này hàm ý trêu cợt, xúc phạm. Egghead dùng để chỉ những người rất thông minh nhưng thường chỉ quan tâm đến chuyện học thuật, sách vở. (Từ này được hình tượng hóa, do những người được coi là thông minh, uyên bác thường có trán cao trông như hình quả trứng!). Nerd là từ được dùng để cố tình sỉ nhục người nào đó về hình thức bên ngoài hoặc trong cách xử ngoài xã hội. Nerd còn có nghĩa là người quá thiên về khoa học kỹ thuật và không màng chi đến chuyện khác. (Microsoft Encarta Reference Library 2002) * Trong tiếng Anh nghĩa của những từ này hàm ý trêu cợt, xúc phạm. Egghead dùng để chỉ những người rất thông minh nhưng thường chỉ quan tâm đến chuyện học thuật, sách vở. (Từ này được hình tượng hóa, do những người được coi là thông minh, uyên bác thường có trán cao trông như hình quả trứng!). Nerd là từ được dùng để cố tình sỉ nhục người nào đó về hình thức bên ngoài hoặc trong cách xử ngoài xã hội. Nerd còn có nghĩa là người quá thiên về khoa học kỹ thuật và không màng chi đến chuyện khác. (Microsoft Encarta Reference Library 2002) * Đôi tay của vua Midas: theo thần thoại Hy Lạp, vua Midas có hai bàn tay kỳ diệu. Mọi thứ mà vua chạm tay vào đều biến thành vàng cho dù ông có muốn hay không. * Bệnh Hodgkin (Hodgkin's disease): một căn bệnh rối loạn ác tính do sự nở lớn của các hạch bạch huyết và lá lách, và đôi lúc cả gan. Bệnh này được đặt tên theo bác sĩ điều trị người Anh, thomas Hodgkin (1798 – 1866) * Massively parallel [processor]: Thuật ngữ dùng trong ngành điện toán để chỉ một bộ xử lý song song có khả năng thực hiện cùng một lúc trên một ngàn phép tính khác nhau. (1) Phạm vi nhỏ nhất của các tầng số điện tử cấu thành một dải băng và bên trong dải băng này một tín hiệu đặc biệt được truyền đi thông suốt. Nói một cách khác, bandwidth là khối lượng thông tin có thể được gửi đi trong các đường truyền liên lạc: băng thông. 1. Sigmund Freud, người đã khởi xướng và xây dựng bộ môn phân tâm học, dựa trên các ý tưởng cho rằng đời sống tinh thần chi phối trên cả hai cấp ý thức và vô thức, và các biến cố thời thơ ấu có ảnh hưởng mạnh về mặt tâm lý trong suốt cuộc đời. 3. Holy Grail: là giải pháp công ty Dell gọi là sóng vô tuyến (radio) thông minh hay radio dựa trên phần mềm cho phép tích hợp 802.11 và di động trong một thiết bị và nó

chuyển đổi tự động. 4. tablet: Thiết bị được dùng để nhập thông tin về vị trí của hình đồ họa trong các ứng dụng kỹ thuật, thiết kế và minh họa. Một mặt phẳng hình chữ nhật bằng nhựa được trang bị cùng với một thiết bị trượt (puck) hoặc một cây bút - còn gọi là bút trâm (stylus) – và bộ phận điện tử cảm nhận để báo cáo vị trí của đầu bút cho máy tính, diễn dịch dữ liệu này thành vị trí con trỏ trên màn hình. 5. modeling : (1) Sử dụng máy tính để mô tả hành vi của một hệ thống. Thí dụ, các chương trình bảng tính có thể được dùng để thao tác với các dữ liệu tài chính biểu thị tình hình và hoạt động của một công ty, dùng để phát triển các kế hoạch và dự án kinh doanh, hoặc dùng để đánh giá tác động của những thay đổi được dự báo đối với các hoạt động kinh doanh và tình trạng tài chính của công ty. (2) Sử dụng máy tính để mô tả bằng hình thức toán học các đối tượng vật lý và các mối quan hệ không gian giữa chúng. Thí dụ, các chương trình CAD được dùng để biểu diễn trên màn hình các đối tượng vật lý như công cụ, tòa nhà văn phòng, các phân tử phức tạp và xe ô tô. Các mô hình này dùng các công thức để tạo ra đường thẳng, đường cong và các hình thể khác và đặt các hình thể này vào vị trí tương quan chính xác với nhau và với không gian hai chiều hoặc ba chiều mà chúng được vẽ ra. 1. stock option: thuật ngữ trong thị trường chứng khoán nói đến một hình thức thông dụng của công ty cổ phần dùng để thưởng hay bù đắp cho nhân viên của mình. Nhân viên được cho một hợp đồng option chứng khoán để mua cổ phần công ty theo một giá nào đó (bằng hoặc dưới giá thị trường vào thời điểm tặng option) trong một khoảng thời gian ấn định bằng năm. 2. Cổ phiếu phân chia: thuật ngữ trong thị trường chứng khoán chỉ sự gia tăng số cổ phần đang lưu hành của một công ty mà không thay đổi vốn của cổ đông hay thay đổi tổng số trị giá thị trường vào thời điểm phân chia. Một đơn vị quân đội cô-dắc gồm một trăm người (hoặc hơn) tương đương với một đại đội kỵ binh. Phái Dân Tụy ('Đất đai và Tự do') Điển tích kinh thánh. Balaam là một pháp sư có con lừa cái một hôm bỗng dựng cất tiếng nói như người, để phản kháng roi vọt. 'Con lừa Balaam' là một thành ngữ thường dùng để chỉ những người vốn nhẫn nhục, ít nói nhưng đến một lúc nào đấy lại đột nhiên lên tiếng phản kháng quyết liệt. Một giáo phái ở Nga, ly khai với giáo hội chính giáo.

Nguyên văn là Veliki Mogol (Mông cổ đại vương), tước hiệu của nhà vua do triều đình Mông cổ đặt ra để cai trị Ấn độ trong thời kỳ Mông thuộc (1526-1858). Một cách dịch khác đầu đề cuốn sách theo nguyên văn Nga. Bức họa Những người kéo thuyền trên sông Vônga, của danh họa Nga Rê-pin, thế kỷ XIX Một chữ cổ của văn tự Nga đã bị bãi bỏ và thay bằng chữ E sau 1917. Vùng rộng không có rừng cây ở miền cực Bắc; quanh năm băng giá, cỏ cỗi, chỉ mọc những bụi cây nhỏ. Sinh viên trường võ bị được coi đang tòng ngũ quân đội thường trực. Xô-viết đại biểu. Ủy ban cách mạng. Trong nguyên bản: 'có tiếng chim đa đa gáy: 'Xapt'para' (Câu này mô phỏng tiếng gáy đơn điệu, nghe dễ buồn ngủ, của chim đa đa: lại có nghĩa là 'đến giờ đi ngủ rồi'). Thừa quý ông quý bà (t.Pháp). Học sinh trường võ bị trung cấp chuẩn bị cho con em quý tộc vào trường võ bị cao cấp hoặc ra làm sĩ quan cấp dưới. Trong đó quan trọng nhất là quyền sở hữu đất đai được hưởng trọn đời, do chính phủ Sa hoàng ban cho dân cô-dắc không có đất vào năm 1883. Txu-Sima, một hòn đảo trên eo biển Triều tiên. Năm 1904, gần đảo này có xảy ra một trận thủy chiến lớn giữa hai hạm đội Nga, Nhật; trong đó hạm đội Nga do đô đốc Rôjđextvenxki chỉ huy đã bị thất bại nặng nề. 'Mệt quá, làm ơn giặt cho tôi!' (tiếng Đức xen tiếng Nga trọ trọ trong nguyên văn). Người trừ tà. Lễ cổ truyền của Xlavơ. Trong tiết này người ta thường dọn tiệc bánh và tổ chức vui chơi. Blin là một thứ bánh làm bằng bột loãng tráng vàng bằng bơ. Phái Xlavôphil là một trào lưu tư tưởng ở Nga vào khoảng giữa thế kỷ XIX, chủ trương tập hợp các dân tộc Xlavơ lại dưới quyền lãnh đạo của nước Nga, trái với các phái tây học, họ khẳng định rằng nhân dân Nga có một phương hướng phát triển riêng khác hẳn các dân tộc phương Tây. Sic transit gloria mundi (Hư vinh của trần thế trôi đi như vậ đấy) (t. Latinh). Người 'phước lộc' là hạng người hơi ngậy dại mà tín ngưỡng dân gian coi là những người đã được Thượng đế chọn lựa cho cuộc sống diễm phúc trên thiên đường. Apocalypxix là một thiên trong Kinh Thánh tả những cảnh vật hết sức hoang đường, quái đản. Dân Moxkva (theo tiếng địa phương). Kean Edmund (1787 - 1833). Diễn viên Anh nổi tiếng chuyên đóng các vai bi kịch của Shakespeare. Mũ hình cái song có ngù ở trên, thường dùng ở các nước cận đông. Vì Đasa có chồng, cho nên

trong họ chiếu đề tên họ là 'Têlêghina Đarya Đmitrievna'. Vì vậy viên đại đội trưởng mới hỏi họ của bố nàng (nếu nàng là con gái chưa chồng thì tên họ trong họ chiếu - 'Bulavina Đarya Đimitrievna' sẽ cho biết bố nàng là ai. Linh mục và tu sĩ ở Nga để tóc rất dài. Thật ra Pêtrôvna là phụ danh chứ không phải là tên. Nó có nghĩa là 'con gái ông Piôtr'. Như vậy là rút cục ta vẫn không biết tên bà cụ là gì. tức một tên bạch vệ (trong ngôn ngữ của thổ phỉ Makhnô). La Jucunda, chân dung nổi tiếng do Lêônardô de Vintsi vẽ. Cậu bé Pari Bạn thân mến (tiếng Pháp). Trong bộ tiểu thuyết này, chúng tôi tạm dùng một hệ thống thuật ngữ chỉ các đơn vị quân đội như sau: quân đoàn (armya-armée), lữ đoàn (korpux-corps đ'armée), sư đoàn (divizya-division), đại đoàn (brigada - brigade), trung đoàn (polk-régiment), tiểu đoàn, (batalyon-bataillon), v.v. (N.D.) Dùng để đun bếp 11. Viết tắt của Microsoft Network. 1\ Sa Trư: tiếng Anh là amake charinist pig - chỉ những người theo chủ nghĩa tôn sùng nam giới một cách cực đoan. 12. Nguyên văn (彩衣娱亲) Truyền thuyết kể lại thời Xuân Thu có Lai Tử, rất hiếu thuận, bảy mươi tuổi rồi có lúc vẫn mặc quần áo sặc sỡ, giả thành trẻ con để chọc cha mẹ cười vui. Về sau trở thành điển cố chỉ người con hiếu thuận với cha mẹ. 13. Một hình thức hôn nhân của người Ma Thoa tộc Nạp Tây ở Vân Nam, 'tấu hôn' là trai chưa vợ, gái chưa chồng, nam nữ chung sống với nhau ở trong gia đình mẫu hệ của mình, là hôn nhân do sự 'đi' của nam giới mà thực hiện. Đàng trai buổi tối đến đàng gái ở một đêm, sáng sớm hôm sau về lại nhà mình, hai bên đều không phải thành viên trong gia đình đối phương. 2. Sa Trư: tiếng Anh là amake charinist pig - chỉ những người theo chủ nghĩa tôn sùng nam giới một cách cực đoan. 3. Lý Gia Hân: Hoa hậu Hồng Kông, ngôi sao điện ảnh nổi tiếng xinh đẹp, kết hôn với đại gia Hứa Tấn Hưởng. 4. Câu nói của Mạnh Tử, nghĩa là 'kẻ có tài sản thì mới có tấm lòng, về sau được dùng với ý nghĩa người có thực lực kinh tế mới có thể ổn định. 5. Vương Diệu Luận: sinh năm 1917, là người dân tộc Miêu, người Thái Giang - Quý Châu, từng nắm giữ những chức vụ quan trọng ở tỉnh Quý Châu sau khi nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Trung Hoa thành lập. 6. Vivienne Westwood: Nhà thiết kế thời trang người Anh, bà nổi tiếng với mái tóc đỏ và phong cách thiết kế độc đáo. 7. Bruce

Lê là tên tiếng Anh của Lý Tiểu Long. 8. Đêm dài đặng đặng, không có tâm tư nào để ngủ. 9. Vương Gia Vệ: (17/7/1958 - nay) là đạo diễn, biên kịch, nhà sản xuất nổi tiếng của điện ảnh Hồng Kông. Ông cũng là đạo diễn phim nghệ thuật hàng đầu của Hồng Kông từ thập niên 1990 đến nay, từng đoạt giải Đạo diễn xuất sắc nhất Liên hoan phim Cannes 1997. 10. Trúc tôn: một loại thực vật ký sinh trên cây trúc. 14. Đơn vị tiền tệ của Tiệp Khắc. 15. Tên một món ăn. Dan Tumor, một nhà thơ kiêm nhà văn nổi tiếng, người Mỹ da đen, sinh tại Hoa Thịnh Đốn năm 1894. Làng ở Nam Phi Châu có hàng rào vây quanh. Người da đen ở Nam Phi, thuộc dòng họ Bautu. Thi sĩ Poringon (1789 - 1834) người xứ Tô Cách Lan sinh trưởng trong một gia đình nông dân. Năm 1819 ông sang Nam Phi Châu và không trở về nữa. Toàn bộ thơ của ông đều viết về đời sống và phong cảnh ở Nam Phi Châu. Tên gọi những người sinh ra ở Âu châu nhưng lập nghiệp lâu đời ở Nam Phi Châu, và Nam Phi trở thành quê hương của họ. Tên hai tỉnh ở Liên bang Nam Phi. Tên gọi nhóm thủy thủ Hà Lan và bọn lái buôn Hà Lan đổ bộ vào vịnh Kếp năm 1652 và thiết lập một hải cảng ở đó. Một nhóm người theo tà đạo, xưa đánh chiếm một miền ở gần tỉnh Kếp. (N.D.) một thành phố lớn ở Liên bang Nam Phi (N.D.) miền cao nguyên ở Nam Phi Châu, mùa tạnh ruộng đất khô cằn không có nước. Một đồng bằng Anh có 20 silinh. Một silinh có 12 xu (N.D.) Caoti Cunlân (Countee Cullen), sinh năm 1903, một nhà thơ lớn người Mỹ da đen. Những sinh viên này là người da trắng sống ở Nam Phi. (N.D.) Đây là một thứ rượu giống vị rượu bia mà nhân dân địa phương thích uống, nhưng có luật cấm nấu và uống, nên phải uống thầm lén. Trụ sở Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ (ND). Nguyên văn: Catch-22 – chỉ những tình huống con người không thể đạt được mong muốn vì làm trái quy luật thông thường. Thành ngữ này xuất phát từ cuốn sách cùng tên xuất bản năm 1961, do tiểu thuyết gia Mỹ Joseph Heller viết về Thế chiến II. Nhân vật chính trong cuốn sách rất sợ bị giết nên tìm cách thuyết phục các sĩ quan rằng anh ta bị điên để khỏi phải lái máy bay ném bom. Tuy nhiên, các sĩ quan biết rằng những ai biết mình sợ hãi là những kẻ hoàn toàn tinh táo. Vì thế anh chàng này vẫn phải lái máy bay ra trận (ND). Aristotle (384 TCN – 322 TCN) là nhà triết học và bác học thời Hy Lạp cổ đại, là học trò của Plato và

thầy dạy của Alexander Đại đế. Ông được xem là người đặt nền móng cho môn lý luận học. Cùng với Plato và Socrates, Aristotle là một trong ba trụ cột của văn minh Hy Lạp cổ đại (ND). Đảo Phục sinh: một hòn đảo ở Chile. Cây cối trên đảo bị chính cư dân sống ở đó chặt phá để làm nhà, đốt lửa... khiến cho rừng ngày càng cạn kiệt, đất trồng trọt xói mòn dần, cư dân rơi vào tình trạng đói kém triền miên (ND). Nghị định thư Kyoto liên quan đến Chương trình khung về biến đổi khí hậu tầm quốc tế của Liên hiệp Quốc với mục tiêu cắt giảm lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính, được ký kết ngày 11/12/1997 và chính thức có hiệu lực vào ngày 16/2/2005, với 191 nước tham gia (tháng 9/2011). Tính đến tháng 5/2011, Hoa Kỳ vẫn không tiến hành các biện pháp cắt giảm dù tham gia ký kết (ND). Nguyên văn: Everybody's crying peace on earth; Just as soon as we win this war (ND). Mẹ Teresa, còn được gọi là Mẹ Teresa xứ Calcutta (1910–1997), là nữ tu Công giáo Roma người Albania và là nhà sáng lập Dòng Thừa sai Bác ái ở Calcutta, Ấn Độ năm 1950. Trong hơn 40 năm, bà đã chăm sóc người nghèo, bệnh tật, trẻ mồ côi, người hấp hối trong khi vẫn hoàn tất nhiệm vụ lãnh đạo dòng tu phát triển khắp Ấn Độ và đến các quốc gia khác (ND). Nguyên văn: A Beautiful Mind, bộ phim dựa trên cuộc đời của nhà toán học John Nash, được hãng Universal Pictures công chiếu năm 2001, do diễn viên Russell Crowe thủ vai chính (ND). Thỏa thuận lời khai: là sự thương lượng hoặc thỏa thuận được tiến hành giữa công tố viên và luật sư biện hộ của bị cáo, theo đó bị cáo sẽ nhận tội để đổi lại mức độ khoan hồng nào đó (ND). Bách khoa Toàn thư Britannica (nguyên văn: Encyclopedia Britannica) là một bách khoa toàn thư tiếng Anh tổng hợp do công ty Encyclopædia Britannica, Inc. biên soạn và xuất bản, với hơn 4.000 nhà chuyên môn liên tục cập nhật và phát triển. Tác phẩm này được nhiều người cho là một trong những bộ bách khoa toàn thư uy tín nhất (ND). Tosca là vở bi kịch ba hồi của soạn giả nổi tiếng Giacomo Puccini (1858-1924), lấy bối cảnh thành Rome đang nằm dưới ách cai trị của Napoléon vào thế kỷ XIX (ND). Vụ Watergate là vụ bê bối chính trị nổi tiếng ở Mỹ trong thập niên 1970, dẫn đến sự kiện tổng thống Richard Nixon phải từ chức. Hai trong số những kẻ trực tiếp thi hành vụ bê bối này là Bernard Barker và Frank

Sturgis (ND). Trong tiểu thuyết Oliver Twist, ông Bumble là viên quan tư tế đã đưa Oliver đến một trại tế bần xấu xa. Chính tại nơi đây, Oliver đã bị giam vào ngục tối chỉ vì xin thêm một ít cháo. Câu nói trên được ông Bumble thốt ra chính trong phiên tòa xử Oliver (ND). Nguyên văn: United Nations' Core International Human Rights Treaties (ND). Bộ sưu tập các văn kiện Do Thái giáo cổ đại, được xem là nền tảng của giáo luật Do Thái (ND). Nguyên văn: Free rider – nghĩa gốc là kẻ trông chờ lợi ích trên trời rơi xuống (ND). Để đơn giản, tôi chỉ tập trung vào những tình huống trong đó mỗi bên phải quyết định chiến lược cho mình mà không biết bên kia quyết định thế nào. Các lý thuyết gia trò chơi gọi đây là trò chơi đồng thời (để phân biệt với trò chơi liên tiếp) và thể hiện chúng giống như các ma trận trong chương 1 đối với Thế lưỡng nan của người tù, nhưng có sự kết hợp đa dạng giữa các lợi ích, chiến lược và kết quả. Những ma trận này là bản tốc ký thuận tiện để ta hình dung những gì đang diễn ra và chúng cũng là nguồn tham chiếu tiện lợi; tuy nhiên, chúng không phải là phương tiện thiết yếu và độc giả nào thấy chúng không hữu ích có thể bỏ qua. Nguyên văn: chicken, nghĩa đen là “gà con”, từ chỉ kẻ nhát gan. Nguyên văn: Hawk-Dove – một thuật ngữ trong chính trị; theo đó, các đảng phái ôn hòa (như đảng Dân chủ ở Mỹ) thường được gọi là Bò câu (Dove), còn các đảng hiếu chiến, mạnh động (đảng Cộng hòa) được gọi là Điều hâu (Hawk). Nguyên văn: Evolutionary Stable Strategy. Nguyên văn: Q.E.D. – một thuật ngữ trong toán học, viết tắt của Quod Erat Demonstrandum (“điều đã được chứng minh” trong tiếng La-tinh) (ND). Nguyên văn: Rock, paper, scissors – tại Việt Nam, trò chơi này có tên gọi phổ biến là Oẳn tù tì hay Kéo, búa, bao. Tên gọi này đã được thay đổi từ nguyên bản (từ giấy – paper thành bao và từ đá – rock thành búa) do hình dạng bàn tay của người chơi khi chơi trò này (ND). Vấn đề duy nhất với lối chơi ngẫu nhiên hoàn toàn là rất khó thực hiện được trên thực tế, và đa phần mọi người đều tuân theo một khuôn mẫu nào đó mà một đối thủ tinh anh có thể đoán được. Để khắc phục điều này, tôi đã nghĩ ra cách chọn các chiến lược mà không đối thủ nào có thể dự đoán được, bởi vì bản thân tôi cũng không thể dự đoán được. Khi tôi thử nghiệm chiến lược này với một chương trình máy tính trên mạng thì nó đã

thành công. Hằng số toán học e là cơ số của logarit tự nhiên, còn gọi là số Euler (đặt theo tên nhà toán học Leonhard Euler). Giá trị số e tới 20 chữ số thập phân là: 2,71828182845904523536... Chúng đang rơi vào Thế lưỡng nan của người tù, trong đó tuy chiến lược “hai bên cùng đưa” rất mang tính hợp tác, phối hợp (và tối ưu), nhưng chiến lược “hai bên cùng giữ” mới là điểm cân bằng Nash chiếm thế chủ đạo và dẫn tới thất bại. Nguyên văn: Nash bargaining solution (ND). Nguyên văn: Pareto optimal position – còn được gọi là tình huống hiệu quả Pareto – một thuyết trọng tâm của kinh tế học được ứng dụng phổ biến trong lý thuyết trò chơi. Theo đó, việc chuyển từ cách phân chia này sang cách phân chia khác mà giúp ít nhất một cá nhân có lợi hơn nhưng không làm bất kỳ một cá nhân nào khác bị thiệt hại được gọi là một sự cải thiện Pareto, hay sự tối ưu hóa Pareto (ND). Nash liệt kê bốn điều kiện giúp giải pháp mặc cả của ông mang lại kết quả tối ưu: 1. Lời giải cho việc phân chia tài nguyên phải không để phần nào sót lại; 2. Giải pháp không phụ thuộc vào cách người tham gia đánh giá tính thiết thực của phần lợi họ được nhận; 3. Nếu kết quả mà không ai muốn chọn trở nên không khả thi, thì sẽ không có gì thay đổi; 4. Giải pháp sẽ không thay đổi nếu các bên tham gia hoán đổi vị trí cho nhau. Nguyên văn: Ultimatum Game (ND). Joseph Raymond “Joe” McCarthy (1908 - 1957) là chính trị gia người Mỹ, nghị sĩ Đảng Cộng hòa tại bang Wisconsin từ năm 1947 cho đến khi qua đời năm 1957. Từ năm 1950, McCarthy đã trở thành gương mặt công chúng tiêu biểu nhất trong giai đoạn mà những căng thẳng của Chiến tranh Lạnh làm gia tăng nỗi sợ về sức ảnh hưởng ngày càng lớn của chủ nghĩa cộng sản (ND). Peanuts là loạt truyện tranh được đăng trên nhật báo Mỹ của họa sĩ Charles M. Schulz, xuất bản lần đầu vào thập niên 1940. Truyện có nội dung dành cho thiếu nhi, với hai nhân vật chính là cậu bé Charlie Brown và chú chó Snoopy (ND). Machiavellian đã trở thành từ đồng nghĩa với tất cả những gì xảo quyệt, lừa lọc và đáng trách; tuy nhiên, thông điệp chính của Niccolo Machiavelli cho những kẻ muốn chiến thắng và duy trì quyền lực là: “Tốt hơn hết là hãy tìm kiếm lòng tin của người ta hơn là phụ thuộc vào [sức mạnh]”. Đối với Machiavelli, niềm tin là vấn đề cốt lõi, dẫn cho những phương pháp ông đề xuất để giành lấy niềm tin đó

đôi khi cũng dựa trên tính thực tiễn hơn là đạo đức. Là tên đặt cho nữ giới, nghĩa là Món quà của Thượng đế. Nguyên văn: chain letters – tức trò gửi thư và yêu cầu người nhận sao chép rồi gửi đến nhiều người khác, thường để lan truyền các thông điệp dụ dỗ hoặc lừa đảo (ND). Nguyên văn: pyramid schemes – một hình thức kinh doanh phi pháp và dễ đổ vỡ, trong đó một người hoặc một tổ chức chuyên dụ dỗ người khác tham gia kinh doanh theo cấp bậc kiểu kim tự tháp: những người thuộc các tầng thấp hơn sẽ làm lợi cho những người ở tầng trên bằng doanh số và tiền hoa hồng. Kiểu kinh doanh này tồn tại ở Việt Nam dưới hình thức “kinh doanh theo mạng lưới” hay “bán hàng đa cấp” biến tướng (ND). Faust là nhân vật trong tác phẩm kịch cùng tên của thi sĩ, nhà soạn kịch, tiểu thuyết gia và triết gia Đức lỗi lạc Johann Wolfgang Goethe (1749-1832). Faust đã bán linh hồn của chàng cho quỷ dữ để được thỏa mãn mọi mong ước của mình (ND). Nguyên văn: “give still it hurts” (ND). Tạm dịch: “Bản thân mình không muốn thì đừng làm với người khác.” (ND) Sau này, Tit for Tat còn đề cập tới các chiến lược cụ thể, và TIT FOR TAT được dùng để chỉ những chương trình máy tính thể hiện những chiến lược đó. Nguyên văn: pork-barrel politics - thuật ngữ chỉ hành động các chính khách tìm cách mang dự án đầu tư về cho khu vực bầu cử mà mình đại diện để thu phục cảm tình của cử tri (ND). 1. Tên một trang web chuyên về bóng chày, dành cho những người muốn tìm hiểu thông tin, các giải đấu bóng chày (ND). 1. Trích Doanh nhân công nghệ cao: Bài học từ MIT và hơn thế (Entrepreneurs in High Technology: Lessons from MIT and Beyond) (New York: Tạp chí Đại học Oxford, 1991) của Edward B. Roberts, trang 258 (TG). 2. Trích Tác động khởi nghiệp: Vai trò của MIT - Báo cáo đã cập nhật (Entrepreneurial Impact: The Role of MIT – An Updated Report) của Edward B. Roberts và Charles E. Eesley, trong Sáng lập và Xu hướng trong Khởi nghiệp 7, số 1–2 (2011): 1–149, <http://dx.doi.org/10.1561/03000000030> (TG). 3. Trích Một báo cáo mới về vai trò của MIT - Báo cáo đã được cập nhật (Entrepreneurial Impact: The Role of MIT – An Updated Report) của Edward B. Roberts và Charles E. Eesley, trong Sáng lập và Xu hướng trong Khởi nghiệp 7, số 1–2 (2011): 1–149,

<http://dx.doi.org/10.1561/03000000030> (TG). 4. Trích Những câu chuyện thành công (Success Stories) của Văn phòng Chuyển giao Công nghệ MIT, http://web.mit.edu/tlo/www/about/success_stories.html. (TG). 5. Trích Câu chuyện của hai doanh nhân: Tìm hiểu sự khác biệt giữa các loại hình khởi nghiệp trong kinh tế (A Tale of Two Entrepreneurs: Understanding Differences in the Types of Entrepreneurship in the Economy) của Bill Aulet và Fiona Murray, Quỹ Ewing Marion Kauffman, tháng 5 năm 2013, www.kauffman.org/uploadedfiles/downloadableresources/a-tale-of-two-entrepreneurs.pdf (TG). 6. Trích Quản lý sáng tạo và đột phá (Managing Invention and Innovation) của Edward B. Roberts trong Quản lý nghiên cứu công nghệ 31 (Research Technology Management 31), số 1, tháng 1-2 năm 1988, ABI/INFORM Complete (TG). 7. Trích Gần một nửa các công ty khởi nghiệp sáng tạo tại Mỹ được thành lập bởi “người khởi nghiệp cũng chính là người sử dụng” (Nearly Half of Innovative U.S. Startups Are Founded by ‘User Entrepreneurs) theo nghiên cứu của Quỹ Ewing Marion Kauffman ngày 7 tháng 3 năm 2012, www.kauffman.org/newsroom/nearly-half-of-innovative-startups-are-founded-by-userentrepreneurs.aspx (TG). 8. Trích Doanh nhân trong lĩnh vực công nghệ cao: Bài học từ MIT và hơn thế (Entrepreneurs in High Technology: Lessons from MIT and Beyond) (New York: Tạp chí Đại học Oxford, 1991) của Edward B. Roberts, trang 258 (TG).

1. Thực chất chúng tôi đã bán hàng cho cả ba thị trường trên khi mới khởi nghiệp bởi vì chúng tôi vẫn chưa hiểu được giá trị của việc xác định được các thị trường đặc trưng (TG).

1. Tên phần mềm phác thảo bố cục website (BT).

1. Trong quân sự, hào nước là tuyến phòng thủ cuối cùng bảo vệ lâu đài khỏi sự tấn công của kẻ thù. Ở đây tác giả muốn ám chỉ Yếu tố cốt lõi giống như vũ khí cuối cùng bảo vệ doanh nghiệp khỏi sự tấn công của các đối thủ cạnh tranh, như hình vẽ trang 172 (BT).

2. Theo Từ doanh nhân MIT đến lãnh đạo tiệc trà: Câu chuyện về Thomas Massie (From MIT Entrepreneur to Tea Party Leader: The Thomas Massie Story), của Gregory T. Huang, Xconomy ngày 17 tháng 5 năm 2012, www.xconomy.com/boston/2012/05/17/from-mit-entrepreneur-to-teaparty-leader-the-thomas-massie-story/2 (TG).

1. Trích Amie Street: Mô hình âm

nhạc mới tuyệt vời (“Amie Street: Awesome New Music Model”) của Michael Arrington trên TechCrunch, ngày 23 tháng 7 năm 2006, <http://techcrunch.com/2006/07/23/amie-street-awesome-new-music-model>.

1. Trích từ báo cáo Phương pháp đánh giá mức độ rủi ro cao, đầu tư dài hạn (A Method for Valuing High-Risk, Long-term Investment) trong Harvard Business School của William A. Sahlman. Trường hợp 9-288-006, ngày 12 tháng 8 năm 2003 (TG). 1. Những con số đã được thay đổi để minh họa và không phải là con số thật mà Julia dự kiến trong dài hạn (TG). 1. Conversion rate (CR) là chỉ số đo việc những khách hàng tiềm năng trở thành khách hàng thật sự khi họ mua một món hàng hay dịch vụ của bạn. Chỉ số CR này thường là phần trăm của khách mua hàng so với tổng số lượng khách viếng thăm của toàn website hay của một kênh quảng cáo nào đó (ND). 2. Tìm hiểu thêm về Hệ thống đánh giá lòng trung thành của khách hàng tại www.netpromoter.com. Đây là hệ thống đo lường và phát triển quảng cáo truyền miệng hiệu quả (TG). 3. Hay còn gọi là marketing theo kiểu truyền thống, gồm các hình thức quảng cáo như: phát tờ rơi, gửi thư điện tử, bán hàng qua điện thoại,... (BT). 4. “Chiến lược Đại dương xanh” đề cập đến một kiểu thị trường khác, tại đó doanh nghiệp có thể tránh được cạnh tranh và cũng không nhất thiết phải cạnh tranh; mà chủ yếu thu lợi nhuận lớn từ những đột phá sáng tạo (BT). 1. Trích “YC - Style Up tư vấn thời trang cá nhân hàng ngày phù hợp với phong cách và địa điểm của bạn” của Leena Rao trên Techcrunch, ngày 18 tháng 3 năm 2013, <http://techcrunch.com/2013/03/18/yc-backedstyleup-recommends-daily-personalized-outfits-tailored-to-your-style-and-location>. (9) Chỉ riêng A Brief History of Time đã bán được hơn 9 triệu bản bằng 40 thứ tiếng, tính đến năm 2001. (10) Tạp chí Forbes hàng năm đưa ra một danh sách những người giàu nhất thế giới với tài sản được tính bằng tỉ đô-la Mỹ. (11) Condoleezza Rice, sinh năm 1954 - Cố vấn An ninh Quốc gia của tổng thống Mỹ (2001 - 2005), được Tổng thống George Bush (con) bổ nhiệm chức Ngoại trưởng Mỹ ngày 26/01/2005. Tất cả các phát biểu của Condoleezza Rice trong bài này được trích dẫn từ bài báo của bà trên tờ Time (in partnership with CNN) ngày 30/04/2006, tại trang web:

<http://www.time.com/time/magazine/article/0,9171,1187226,00.html> (12) Người theo Dòng Baptist chỉ rửa tội cho người lớn, không rửa tội cho trẻ sơ sinh. (13) Phil Donahue (sinh năm 1935), người dẫn chương trình truyền hình nổi tiếng với 'Phil Donahue Show' từ 1970 - 1996, talk show của ông thường xoay quanh các vấn đề gây tranh cãi giữa hai đảng Cộng hòa và Dân chủ ở Mỹ như phá thai, luật bảo vệ người tiêu dùng, quyền công dân, phong trào phản chiến,... (14) Roundhouse: tạm dịch là 'một cú đấm mạnh như búa bổ', có lẽ Howard muốn nói đến sự thẳng thắn, quyết liệt của Oprah trong các cuộc phỏng vấn không khoan nhượng trước cái xấu. (15) Arnold Schwarzenegger, sinh ngày 30/07/1947 - lực sĩ thể hình, diễn viên, doanh nhân, chính trị gia người Mỹ gốc Áo, nổi tiếng qua các phim hành động của Hollywood, được Tổng thống George H. Bush (Bush cha) bổ nhiệm làm Chủ tịch Hội đồng Thể chất và Thể thao của tổng thống từ năm 1990 đến năm 1994, sau đó đắc cử chức thống đốc bang California nhiệm kỳ 07/11/2003 - 08/01/2007. (1) Wolfgang Amadeus Mozart (1756 - 1791), nhạc sĩ thiên tài người Áo. (2) Vienna - Thủ đô Austria (Áo), Di sản Văn hóa Thế giới, được UNESCO công nhận năm 2001. (3) Joseph Haydn (1732-1809): Nhạc sĩ vĩ đại người Áo. (4) Antonio Salieri (1750-1825): Nhạc sĩ người Ý nhưng sống phần lớn cuộc đời mình tại Áo. (5) Goethe (1749 - 1832): Đại thi hào người Đức. (6) Franz Liszt: Nhà soạn nhạc tài hoa người Hungary, tác giả của bản 'Hành khúc Hungary' nổi tiếng. (7) Đây được xem là một trong những bản giao hưởng hay nhất mọi thời đại. (8) Franz Schubert: Nhà soạn nhạc nổi tiếng người Áo, cùng thời với Mozart và Beethoven. Aztecs là một nền văn minh ở khu vực trung tâm Mexico trong khoảng thế kỷ 14 - 16, có bản sắc văn hóa đặc biệt và ghê rợn. Trong những buổi tế thần thường xuyên được tổ chức, động vật, phụ nữ, thậm chí là trẻ em và trẻ sơ sinh bị mang đi hiến tế bằng cách moi tim, lột da rồi đặt lên bệ thờ ở Kim tự tháp Lớn tại thủ phủ Tenochtitlán. ba toong này thì tôi không có cách nào để leo lên kim tự tháp của họ được. Hạ nguyên tử: Hạt hạ nguyên tử là một khái niệm để chỉ các hạt cấu thành nên nguyên tử, cùng các hạt được giải phóng trong các phản ứng hạt nhân hay phản ứng phân rã. Ví dụ: điện tử, proton, neutron là những hạt hạ nguyên tử thường được nhắc

đến. Ngoài ra còn rất nhiều các hạt hạ nguyên tử khác trong vật lý hạt. Talk show (Mỹ) hay chat show (Anh) là một chương trình truyền hình hoặc phát thanh mà một nhóm người ngồi lại với nhau để thảo luận một số chủ đề mà người dẫn chương trình đưa ra. Thông thường, các talk show có một ban (panel) khách mời hiểu biết rõ hoặc có nhiều kinh nghiệm liên quan đến vấn đề đang được thảo luận trong chương trình đó. Dis-ease có nghĩa là bệnh tật; nhưng bằng dụng ý chơi chữ của tác giả, khi cắt nghĩa của từ dis-ease, dis có nghĩa là không, ease nghĩa là dễ chịu, thoải mái, nên dis-ease còn mang nghĩa là không dễ chịu, thoải mái, tức là mọi bất ổn, xáo trộn về tinh thần, cảm xúc của con người đều có ảnh hưởng đến sức khỏe thể chất.

Table of Contents

MỘT

HAI

BA

BỐN

NĂM

SÁU

BẢY

TÁM

CHÍN

MƯỜI

MƯỜI MỘT

MƯỜI HAI

MƯỜI BA

MƯỜI BỐN

MƯỜI LĂM

MƯỜI SÁU

MƯỜI BẢY